

**ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐỒNG HỖ
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẦN TRẠI CAU**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ
THỊ TRẦN TRẠI CAU
(1962 - 2012)**

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

THE UNIVERSITY OF CHICAGO
LIBRARY

1971

1971

1971

1971

1971

BAN CHỈ ĐẠO SƯU TẦM, XUẤT BẢN

Nguyễn Trọng Hùng

UVBTV, Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Đồng Hỷ -
Trưởng ban

Nguyễn Văn Tuấn

Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND thị trấn - Phó ban

Vũ Đăng Khoa

Phó Bí thư, Chủ tịch UBND thị trấn - Ủy viên

Nguyễn Văn Quảng

Bí thư Đảng ủy Mỏ sắt Trại Cau - Ủy viên

Vũ Thái Sơn

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Ủy viên

La Văn Năm

Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc thị trấn - Ủy viên

Nghiêm Sơn Hà

Ủy viên Ban Chấp hành, Phó Chủ tịch UBND thị trấn -
Ủy viên

Lục Thị Hà Uyên

Chuyên viên Ban Tuyên giáo Huyện ủy - Ủy viên

TỔ GIÚP VIỆC BAN CHỈ ĐẠO

Nguyễn Văn Tuấn - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND thị trấn

Vũ Thái Sơn - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy

Nguyễn Văn Quảng - Bí thư Đảng ủy Mỏ sắt Trại Cau

La Văn Năm - Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc thị trấn

Nghiêm Sơn Hà - Ủy viên Ban Chấp hành, Phó Chủ tịch UBND thị trấn

Hứa Minh Đức - Bí thư Chi bộ 2

Lê Văn Thành - Chủ tịch Hội Người cao tuổi thị trấn

Lục Thị Hà Uyên - Chuyên viên Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đồng Hỷ

TỔ NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

PGS.TS: **Vũ Quang Vinh**

Nhà báo: **Nguyễn Nguyên Hạnh**

Th.s: **Nguyễn Mạnh Quỳnh**

Cử nhân Lịch sử: **Trần Thị Lan**

Cử nhân Lịch sử: **Nguyễn Hải Yến**

LỜI NÓI ĐẦU

Thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên là một đơn vị hành chính được thành lập ngày 19-10-1962. Trước đó, nơi đây là một vùng đồi giàu tài nguyên khoáng sản. Khi thực dân Pháp bắt tay vào khai thác thuộc địa, vơ vét tài nguyên, khoáng sản của nước ta, chúng tiến hành khai thác quặng sắt ở Trại Cau. Năm 1954, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, hòa bình được lập lại trên toàn miền Bắc, để phục vụ cho công cuộc khôi phục và xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật của Chủ nghĩa xã hội, ngày 04-6-1959, Chính phủ ra quyết định thành lập Công trường khu Gang thép Thái Nguyên (trong đó có mỏ sắt Trại Cau) để khai thác quặng sắt phục vụ cho ngành luyện kim đen của đất nước.

Thực hiện quyết định thành lập công trường, nhiều đoàn khảo sát, cán bộ, công nhân viên chức được cử về. Bộ đội chuyển ngành của miền Nam tập kết ra Bắc cùng một số cán bộ, đoàn viên thanh niên xung phong tình nguyện của trên 20 tỉnh thành khắp cả nước tập trung về mỏ sống và làm việc. Cùng với số lượng cán bộ, công nhân viên chức tăng lên nhanh chóng, các

hoạt động khai thác thủ công, sản xuất bước đầu đi vào hoạt động. Các đồng chí đảng viên là những người lãnh đạo cốt cán được cử về công tác, nhiều vấn đề xã hội nảy sinh đòi hỏi phải có một đơn vị hành chính Nhà nước nhằm quản lý mọi mặt về đời sống kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn theo pháp luật. Đó là những yêu cầu khách quan dẫn đến sự ra đời của thị trấn Trại Cau.

Ngày 19-10-1962, Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ) ra Quyết định số 114/CP về việc thành lập thành phố Thái Nguyên và thị trấn Trại Cau. Thực hiện Quyết định này, thị trấn Trại Cau được thành lập trên cơ sở là 3 xóm Thai Thông, Đoàn Kết, Thác Lạc từ xã Tân Lợi chuyển sang, trong đó có mỏ sắt Trại Cau. Dân cư thị trấn - cả công nhân viên chức và nhân dân các xóm tạo thành một khối công - nông liên minh cùng đoàn kết xây dựng quê hương mới, thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ cách mạng do Đảng và Nhà nước đề ra, đặc biệt trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ leo thang đánh phá miền Bắc và chiến tranh biên giới phía Bắc.

Bước vào thời kỳ đổi mới, nhân dân thị trấn Trại Cau tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần lao động cần cù, sáng tạo, từng bước đẩy lùi khó khăn, vượt qua thử thách, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW (ngày 28-8-2002) của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số

17-CT/TU ngày 31-12-2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương. Đồng thời, để đáp ứng nguyện vọng của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc thị trấn, được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Đồng Hỷ, Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Trại Cau (nhiệm kỳ 2010-2015) đã ra Nghị quyết về việc biên soạn cuốn sách **“Lịch sử Đảng bộ thị trấn Trại Cau (1962-2012)”**.

Việc xuất bản cuốn sách nhằm ghi lại chặng đường 50 năm xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau. Đó vừa là trách nhiệm, vừa là tình cảm với đạo lý *“Uống nước nhớ nguồn”* của nhân dân thị trấn Trại Cau hôm nay đối với thế hệ cha anh đi trước. Bên cạnh ý nghĩa giáo dục truyền thống cách mạng, bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước, cuốn sách còn chứa đựng nhiều giá trị lịch sử, văn hóa, xứng đáng là tài liệu chính thống về truyền thống cách mạng, có nội dung sâu sắc nhất, toàn diện nhất của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau xưa và nay.

Cuốn sách được ra mắt bạn đọc là sự cố gắng, nỗ lực lớn của Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn, các đồng chí trong Tổ Suu tầm, nghiên cứu - biên soạn, cũng như sự tham gia nhiệt tình cung cấp thông tin, tư liệu của các đồng chí là cán bộ, đảng viên và nhân dân trong và ngoài thị trấn là nhân chứng hoạt động qua các thời kỳ. Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Trại Cau

xin trân trọng ghi nhận những đóng góp của các đồng chí và nhân dân trong toàn thị trấn.

Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, chúng tôi xin cảm ơn sự quan tâm, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Đồng Hỷ, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo, Tổ Suu tầm tư liệu, nghiên cứu - biên soạn và các bậc lão thành cách mạng, cán bộ, đảng viên cùng nhân dân trong và ngoài thị trấn đã giúp chúng tôi hoàn thành công trình khoa học sơ thảo **“Lịch sử Đảng bộ thị trấn Trại Cau (1962-2012)”**.

Trong quá trình tổ chức biên soạn, mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng do nguồn tư liệu thành văn bị thất lạc, các nhân chứng lịch sử người còn, người mất, còn nhiều tư liệu quý báu chưa khai thác được cho nên cuốn sách không tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế. Do vậy, Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Trại Cau rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các nhân chứng lịch sử, cán bộ, đảng viên, nhân dân trong thị trấn cùng bạn đọc gần xa để những lần tái bản sau, cuốn sách được hoàn thiện hơn.

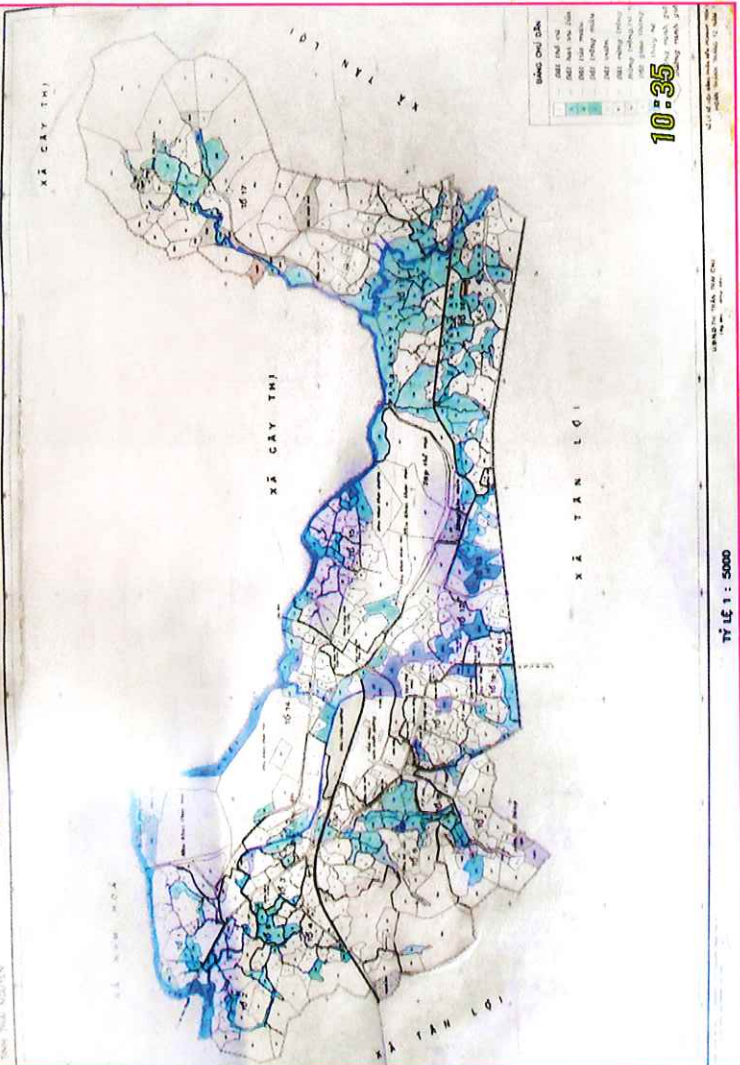
TM. Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Trại Cau
Bí thư Đảng ủy

Nguyễn Văn Tuấn

BẢN ĐỒ HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN TRẠI CAU

HOUGH CÔNG HỘ

Quận Thủ Đức, TP. HCM



10:35





Công sở Đảng ủy - HĐND - UBND thị trấn Trại Cau



Đài Tưởng niệm Liệt sỹ thị trấn Trại Cau



*Lễ kỷ niệm 40 năm ngày thành lập thị trấn Trại Cau
(19-10-1962 - 19-10-2002)*



*Các đại biểu dự Hội thảo thẩm định Lịch sử Đảng bộ
thị trấn Trại Cau (1962 - 2012)*

Chương I

KHÁI QUÁT CHUNG VỀ VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA THỊ TRẤN TRẠI CAU

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ VÀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN - XÃ HỘI

Thị trấn Trại Cau thuộc huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên là một thị trấn trung du miền núi được thành lập ngày 19-10-1962. Thị trấn nằm ở phía đông nam huyện Đồng Hỷ theo trục Quốc lộ 16A (nay là tỉnh lộ 269) nối với tỉnh Bắc Giang. Phía bắc giáp xã Cây Thị, phía tây giáp xã Nam Hòa, phía đông và nam giáp với xã Tân Lợi.

Tổng diện tích tự nhiên của thị trấn Trại Cau là 635,47ha (bằng 6,3547km²), trong đó đất khoáng sản là 1.015.000m² (chiếm 1/6 diện tích).

Địa hình thị trấn Trại Cau không bằng phẳng, là khu vực bán sơn địa đồi núi nhấp nhô. Ngoài khu vực

mở sắt Trại Cau để khai thác quặng, nhân dân sử dụng diện tích còn lại để phát triển kinh tế đôi vườn, trồng lúa và cây màu.

Thị trấn Trại Cau là một vùng nằm ở thung lũng, do ảnh hưởng của khu vực chứa nhiều điểm quặng sắt đất đai thuộc dạng bạc màu nên sản xuất nông nghiệp gặp rất nhiều khó khăn, năng suất không cao. Muốn canh tác tốt, phải nhờ đến bàn tay cải tạo của con người. Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp chiếm tỷ lệ nhỏ nên địa hình đồi thấp này cũng không ảnh hưởng nhiều đến sự phát triển kinh tế của thị trấn.

Hệ thống thủy văn trong khu vực gồm suối Thác Lạc, Ngàn Me bắt nguồn từ suối Đôi, suối Ivol... đây là nơi cung cấp nguồn nước dùng cho sinh hoạt và sản xuất của nhân dân trong thị trấn. Bên cạnh đó, người dân còn khai thác nguồn nước ngầm qua hệ thống giếng khoan, giếng khơi và tận dụng nước mưa. Những năm gần đây, người dân chủ yếu dùng nước máy cho sinh hoạt.

Thị trấn Trại Cau có khí hậu chia làm 4 mùa rõ rệt: xuân - hạ - thu - đông. Nền nhiệt độ tương đối cao, mùa đông lạnh, nhiệt độ trung bình tháng 1 là 15°C (thấp nhất có khi xuống tới $4 - 6^{\circ}\text{C}$). Nhiệt độ cao nhất vào tháng 7, trung bình $23,5^{\circ}\text{C}$ (có ngày cao

tới 39 - 41°C). Nhiệt độ trong năm tương đối điều hòa, lượng ánh sáng phù hợp với sản xuất nông, lâm nghiệp, thuận lợi cho sinh hoạt và đời sống nhân dân.

Vùng Trại Cau bị ảnh hưởng bởi 2 hướng gió chính, đó là gió mùa đông bắc thường thổi từ tháng 10 năm trước đến tháng 4 năm sau, mang theo mưa phùn, hanh khô, nhiệt độ thấp, giá rét, ảnh hưởng đến trồng trọt và chăn nuôi; gió đông nam thường xuất hiện từ tháng 4 đến tháng 10 có tác dụng điều hòa khí hậu nhưng đồng thời mang theo hơi nước nên độ ẩm không khí cao gây sâu bệnh không tốt cho trồng trọt. Hằng năm, thị trấn Trại Cau còn chịu ảnh hưởng của gió tây nam khô nóng, thổi từ tháng 5 đến tháng 7, ảnh hưởng xấu đến sản xuất và đời sống.

Độ ẩm không khí trung bình là 85 - 86%. Mùa đông vào những ngày khô hanh độ ẩm xuống thấp dưới 50% (thường xảy ra vào cuối tháng 12). Cuối đông sang xuân, vào những ngày mưa phùn độ ẩm lên tới 90% và có thời điểm bão hòa, ẩm ướt (thường vào tháng 2, tháng 3) nên dễ phát sinh sâu bệnh hại cây trồng.

Cùng với địa lý tự nhiên thuận lợi, điều kiện kinh tế - xã hội phát triển là cơ sở quyết định quan trọng trong sự tồn tại và phát triển bền vững của thị trấn Trại Cau.

Về giao thông: Địa bàn thị trấn là nơi giáp ranh, giáp cư với các xã miền núi huyện Đồng Hỷ. Ngoài Quốc lộ 269, thị trấn còn có đường sắt Kép - Lưu Xá chạy qua. Hiện có tuyến xe buýt số 9 từ thị trấn đến thành phố Thái Nguyên và thị xã Sông Công, huyện Phổ Yên, thuận lợi cho việc giao lưu, đi lại của người dân.

Tính đến năm 2012, thị trấn Trại Cau có 4.123 nhân khẩu với 1.125 hộ được phân chia thành 16 tổ dân phố, trong đó số hộ phi nông nghiệp là 919, chiếm 77,71%, còn lại là số hộ làm nông nghiệp.

Số người trong độ tuổi lao động là 1.771 người, chiếm 42,95% nhân khẩu toàn thị trấn, trong đó số lao động chính là 1.311 người, chiếm 31,78%. Đây là nguồn lực chủ yếu, quyết định lớn đến việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn Trại Cau.

Trên địa bàn thị trấn có nhiều dân tộc cùng sinh sống ở 16 tổ dân phố. Trong đó, 4 dân tộc Kinh, Tày, Nùng, Sán Dìu chiếm đa số còn lại là một số dân tộc anh em khác. Tuy ở nhiều miền quê khác nhau nhưng các dân tộc cùng chung sống hòa thuận, coi nhau như anh em một nhà, quý trọng, thương yêu đùm bọc lẫn nhau, chung sức xây dựng và bảo vệ quê hương, đất

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ
THỊ TRẤN TRẠI CAU
(1962 - 2012)**

THE
JOURNAL
OF THE
ROYAL ANTHROPOLOGICAL INSTITUTE
VOLUME 41, PART 1
1911

nước, cả khi thuận lợi cũng như lúc khó khăn. Ngày nay, trước yêu cầu phát triển mới của quê hương, các dân tộc anh em thị trấn Trại Cau tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp, tăng cường đoàn kết, nỗ lực phấn đấu xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Thực hiện phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, trong xây dựng cơ bản, thị trấn Trại Cau đã sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Nhà nước kết hợp với nguồn lực của địa phương để xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, tập trung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên xây dựng các công trình phục vụ thiết thực cho sản xuất và đời sống của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn thị trấn.

Trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn được xây dựng nằm sát trục đường liên tỉnh 269, gồm 20 phòng làm việc cho các ban ngành, 1 nhà cấp bốn làm hội trường để hội họp. Các phòng làm việc tương đối khang trang, khoa học, ngăn nắp.

Trạm y tế thị trấn Trại Cau có 13 phòng chức năng. Đội ngũ cán bộ gồm 1 bác sỹ, 1 y sỹ và 1 cử nhân điều dưỡng, 1 nữ hộ sinh, 1 y tá điều dưỡng. Đội ngũ cán bộ của trạm có tinh thần phục vụ nhiệt tình, có chuyên môn và trách nhiệm. Công tác kế hoạch hóa gia đình

và tiêm chủng mở rộng, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em được triển khai và thực hiện thường xuyên trên địa bàn thị trấn.

Xác định giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu, là tiền đề nhằm nâng cao dân trí, nhân lực cho sự phát triển lâu dài của thị trấn nên hệ thống các trường học trên địa bàn được chú ý xây dựng. Trên địa bàn thị trấn có hệ thống trường phổ thông hoàn chỉnh từ mầm non, tiểu học đến trung học phổ thông, đáp ứng đủ điều kiện cho việc học tập của con em nhân dân thị trấn và các xã lân cận.

Nguồn nhân lực dồi dào, cùng với điều kiện tự nhiên - xã hội thuận lợi đã giúp cho thị trấn Trại Cau phát triển cơ cấu kinh tế đa dạng và bền vững.

II. TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ - VĂN HÓA VÀ CÁCH MẠNG

Truyền thống văn hóa

Thị trấn Trại Cau là nơi tiếp nhận dân cư nhiều vùng miền trong và ngoài tỉnh đến sinh sống đã đem đến sắc thái văn hóa phong phú, đa dạng. Trải qua các thời kỳ lịch sử, đất và người thị trấn Trại Cau luôn giữ gìn và phát huy truyền thống của cha ông, làm đẹp thêm bản sắc văn hóa quê hương.

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, cộng đồng các dân tộc ở thị trấn Trại Cau đã gắn bó với nhau trong suốt quá trình lịch sử đấu tranh chống kẻ thù xâm lược, giành tự do, độc lập và xây dựng quê hương, đất nước. Mỗi dân tộc đều có tiếng nói và bản sắc văn hoá riêng. Bản sắc văn hóa của các dân tộc thể hiện rất rõ nét trong sinh hoạt cộng đồng và trong các hoạt động kinh tế - văn hóa. Từ trang phục, ăn, ở, quan hệ xã hội, các phong tục tập quán trong cưới xin, ma chay, thờ cúng, lễ tết, văn nghệ, vui chơi của mỗi dân tộc mang những nét riêng, tạo thành một bức tranh văn hóa dân tộc đa dạng của thị trấn Trại Cau. Trải qua bao thăng trầm lịch sử, những biến động của xã hội, các dấu tích văn hóa, lịch sử của cha ông còn được lưu giữ ở thị trấn Trại Cau là minh chứng cụ thể, sinh động cho bề dày văn hóa và sức sống bất diệt của cộng đồng các dân tộc nơi đây. Các dân tộc ở thị trấn Trại Cau đã có mối quan hệ gắn bó huyết thống, xây dựng nên tình thân thân ái, đùm bọc lẫn nhau trong cơn hoạn nạn, giúp đỡ nhau trong lao động sản xuất, tôn trọng nhau trong sinh hoạt, phong tục tập quán, tự do tín ngưỡng... tạo nên cuộc sống hài hòa về kinh tế, văn hóa, xã hội của cộng đồng các dân tộc, là nơi hội tụ truyền thống văn hóa tốt đẹp của các cộng đồng.

Truyền thống trong lao động

Trong quá trình khai khẩn ruộng hoang, đất trống, bằng bàn tay lao động và khối óc sáng tạo, nhân dân các dân tộc ở thị trấn Trại Cau đã biết dựa vào thuận lợi của điều kiện tự nhiên, khắc phục khó khăn, cùng chung sức, chung lòng biến khu đất hoang thành ruộng đồng trù phú, thành công trường nhà máy để khai thác khoáng sản phục vụ cho ngành luyện kim đen của đất nước... Nét đẹp đó được người dân thị trấn tạo thành truyền thống đoàn kết, lao động cần cù, thông minh và sáng tạo. Chính truyền thống đó đã góp phần xây dựng khối đoàn kết trong cộng đồng làng xã, xây dựng quê hương trở thành vùng kinh tế phát triển. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, khối đại đoàn kết công - nông liên minh càng được tăng cường, tạo thành sức mạnh để cộng đồng các dân tộc sinh sống ở thị trấn Trại Cau vươn lên xây dựng quê hương văn minh, giàu đẹp.

Truyền thống hiếu học

Nhân dân thị trấn Trại Cau vốn có truyền thống hiếu học, coi trọng những người có kiến thức rộng, học vị cao.

Phát huy truyền thống đó của cha ông, ngày nay lớp con cháu thị trấn Trại Cau có nhiều người thành

đạt, hiển danh được xã hội ghi nhận. Nhiều con em của thị trấn là những tiên sỹ, thạc sỹ, cử nhân, nhà khoa học, kỹ sư, sỹ quan cao cấp trong quân đội nhân dân Việt Nam (tiêu biểu như Trung tướng Nguyễn Quốc Khánh - Phó Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam) hiện đang công tác trên khắp mọi miền đất nước, đóng góp trí tuệ và công sức xây dựng đất nước, xây dựng quê hương giàu đẹp.

Công tác giáo dục ở thị trấn ngày càng được chú trọng. Trên địa bàn thị trấn mỗi năm có trên 30 người thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng. Đây chính là nguồn trí thức quan trọng để góp phần xây dựng quê hương đất nước giàu mạnh, xứng đáng với sự hy sinh, hy vọng của biết bao thế hệ cha anh đi trước.

Hoạt động của Hội Khuyến học thị trấn Trại Cau góp phần tích cực trong sự nghiệp giáo dục của thị trấn, nhất là trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Hằng năm, Hội luôn chủ động công tác tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền để ban hành các văn bản, nghị quyết nhằm tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, góp phần tích cực để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Hội đã tích cực chăm lo xây dựng tổ chức không ngừng lớn mạnh. Thường xuyên tích cực tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nhân dân tích cực tham gia. Những năm gần đây, thị trấn đã vận động thành lập Quỹ khuyến học, khuyến tài để tặng quà cho học sinh, sinh viên nghèo vượt khó và thưởng cho học sinh giỏi để động viên kịp thời phong trào học tập. Hằng năm, Hội tiếp tục động viên các gia đình hội viên, các cơ quan, các nhà hảo tâm ủng hộ đóng góp cho Quỹ khuyến học. Số tiền này dùng để tặng học bổng cho học sinh, sinh viên thuộc diện hộ nghèo, thưởng cho học sinh giỏi các cấp, học sinh đỗ vào các trường đại học, cao đẳng, thưởng cho các thầy, cô dạy giỏi.

Hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng đã góp phần tích cực cho phong trào xây dựng xã hội học tập. Trung tâm học tập cộng đồng của thị trấn đã phối hợp với các tổ chức đoàn thể; bình quân mỗi năm mở được 30 lớp với 4 chuyên đề cho hàng ngàn lượt người tham gia học tập, trong đó các lớp về chuyển đổi cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao, kiến thức cuộc sống và bảo vệ thực vật, chăm sóc sức khỏe, các bộ luật, các chỉ thị và nghị quyết của Đảng được Trung tâm tổ chức thường xuyên, phục vụ nhu cầu thiết thực của nhân dân.

Truyền thống yêu nước

Để có được cuộc sống bình yên, xây dựng quê hương như ngày hôm nay, nhân dân thị trấn Trại Cau qua các thế hệ nối tiếp nhau đã cùng nhân dân trong huyện, trong tỉnh và cả nước đứng lên chống giặc ngoại xâm. Tình yêu quê hương, đất nước được nuôi dưỡng, phát triển và tạo thành truyền thống quý báu của người dân thị trấn. Cũng chính từ tình yêu quê hương đất nước là chất keo gắn kết cộng đồng, tạo nên truyền thống đấu tranh anh dũng của nhân dân thị trấn Trại Cau trong lịch sử.

Năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân 3 xóm Thai Thông, Đoàn Kết và Thác Lạc đã cùng với nhân dân cả nước vùng dậy cướp chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, xây dựng cuộc sống mới, đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai.

Trải qua cuộc kháng chiến chống Mỹ và chiến tranh biên giới bảo vệ Tổ quốc, truyền thống bất khuất, kiên cường đó tiếp tục được nhân dân thị trấn Trại Cau phát huy. Hàng trăm đoàn viên thanh niên của thị trấn Trại Cau đã tình nguyện lên đường chiến đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Nhiều người đã anh dũng hy sinh hoặc để lại một phần xương máu của mình để bảo vệ chủ quyền của đất nước.

Quá trình sản xuất đã tạo nên truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động; thông minh, tài trí trong học tập; kiên cường, bất khuất trong chống giặc ngoại xâm của nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau. Chính bề dày lịch sử văn hóa và cách mạng đó là di sản tinh thần vô giá, là sức mạnh truyền thống, là cơ sở thuận lợi để nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau vươn lên trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ và xây dựng quê hương trong mọi thời kỳ lịch sử của đất nước.

III. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP THỊ TRẤN TRẠI CAU

Ngày 04-6-1959, Chính phủ quyết định thành lập Khu công nghiệp Gang thép (trong đó có Mỏ sắt Trại Cau) và bổ nhiệm đồng chí Đinh Đức Thiện - Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng làm Chỉ huy trưởng công trường. Tháng 9-1959, đoàn cán bộ gồm 22 người¹ do đồng chí Ngô Huy Lễ được bổ nhiệm làm Chỉ huy trưởng công trường xây dựng mỏ sắt Trại Cau chọn

1. Số cán bộ này gồm các ông Trần Thung, Phan Xuân Tác, Ngô Thế Duy, Lê Hóa, Nguyễn Ngọc Tăng, Trần Thịnh Văn, Trịnh Xuân Dương... hiện đang sống tại khu mỏ Trại Cau.

địa điểm xây dựng Nhà máy tuyển khoáng theo thiết kế công nghệ của chuyên gia Trung Quốc.

Để xây dựng khu công nghiệp gang thép nói chung và mỏ sắt Trại Cau nói riêng, lao động khắp mọi miền đất nước đã tập trung về làm việc, đầu tiên là lực lượng bộ đội chuyển ngành, sau đó là các đoàn Cờ Hồng, Đoàn Thanh niên, đoàn Ninh Bình, đoàn Hưng Yên... Số cán bộ, công nhân viên chức ngày càng tăng nhanh, năm đầu xây dựng mỏ đã lên tới 2.000 người. Để phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, Thành ủy Thái Nguyên ra quyết định thành lập Chi bộ Đảng mỏ sắt Trại Cau và cử đồng chí Ngô Huy Lễ làm Bí thư Chi bộ lâm thời.

Công trường Mỏ sắt Trại Cau được thành lập, cán bộ, công nhân viên cùng gia đình từ nhiều địa phương khác trên khắp cả 3 miền Bắc, Trung, Nam chuyển đến sinh sống và làm việc. Trên địa bàn lúc này đã có các cơ quan đơn vị như: Xí nghiệp Mỏ sắt Trại Cau với 3.702 người, cửa hàng bách hóa, lương thực, thực phẩm, phát hành sách, phòng bưu điện, chi nhánh ngân hàng, đồn công an, chợ... cùng nhân dân ba xóm Đoàn Kết, Thác Lạ và Thai Thông của xã Tân Lợi gồm 910 nhân khẩu và một số vợ con của cán bộ công nhân mỏ, nhân dân một số nơi về nơi

làm ăn buôn bán... đã hình thành nên một thị trấn. Đồng thời, nhiều vấn đề quan hệ xã hội nảy sinh đòi hỏi phải có một tổ chức Nhà nước quản lý hành chính theo pháp luật (ngoài ban lãnh đạo công trường Mỏ sắt Trại Cau) để quản lý về mọi mặt như: con người, chế độ, đời sống, an ninh trật tự... Vì vậy, ngày 20-01-1962, Ủy ban hành chính tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định số 07/TCCB về việc tạm thời thành lập Ban đại diện hành chính khu vực Trại Cau trực thuộc Ủy ban hành chính huyện Đồng Hỷ gồm 5 đồng chí: ông Hà Mạnh - Trưởng phòng hành chính công trường Mỏ sắt Trại Cau làm Trưởng ban, ông Lưu Ngọc Thọ - Huyện ủy Đồng Hỷ làm Phó ban, ông Nguyễn Văn Nhâm - Văn phòng hành chính huyện Đồng Hỷ làm Ủy viên, ông Nguyễn Văn Côn - Trưởng đồn công an Trại Cau làm Ủy viên, ông Phạm Ngọc Dậu - Huyện đội phó Đồng Hỷ làm Ủy viên. Nhiệm vụ của Ban đại diện:

- Chăm lo công tác hành chính
- Chăm lo công tác trật tự an ninh
- Công tác văn hóa - xã hội
- Công tác giáo dục phổ thông và vệ sinh phòng bệnh.

Ngày 19-10-1962, Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ) nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra Quyết định số 114/CP về việc thành lập thành phố Thái Nguyên và thị trấn Trại Cau. Thực hiện Quyết định này, 3 xóm Thai Thông, Đoàn Kết, Thác Lặc thuộc xã Tân Lợi được chuyển về thị trấn Trại Cau trực thuộc thành phố Thái Nguyên. Đồng chí Hà Mạnh - Trưởng Ban hành chính mở được cử ra làm Chủ tịch đầu tiên (Chủ tịch lâm thời) của thị trấn Trại Cau. Lúc này, thị trấn có 3 xóm và 6 khu tập thể công nhân, viên chức của mỏ sắt Trại Cau.

Ngày 21-10-1982, Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra Quyết định số 170/HĐBT về việc điều chỉnh địa giới một số thị trấn thuộc tỉnh Bắc Thái, trong đó thị trấn Trại Cau được sáp nhập vào huyện Đồng Hỷ, tỉnh Bắc Thái và ổn định quản lý hành chính cho đến nay.

Hiện nay, thị trấn Trại Cau có 16 tổ dân phố, lần lượt được đánh số từ 1 đến 12 và từ 14 đến 17 cùng một số cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn.

Có thể thấy, nhân dân các dân tộc sinh sống ở thị trấn Trại Cau đến từ nhiều vùng, có nhiều nghề nghiệp khác nhau nhưng tất cả đều có chung một lý tưởng, đó là tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, là đức

tính chịu thương, chịu khó, là tình yêu quê hương. Cuộc sống ấy đã kết tinh thành nền tảng văn hóa, thành truyền thống của người dân thị trấn Trại Cau để vượt qua mọi khó khăn, đoàn kết cùng nhau xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, xây dựng thị trấn Trại Cau ngày càng giàu đẹp.

Chương II

CHI BỘ ĐẢNG THỊ TRẤN TRẠI CAU ĐƯỢC THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TÍCH CỰC SẢN XUẤT, CHIẾN ĐẤU CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1962-1975)

I. CHI BỘ ĐẢNG THỊ TRẤN TRẠI CAU ĐƯỢC THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC (1962-1965)

Ngày 19-10-1962, thị trấn Trại Cau được thành lập theo Quyết định số 114/CP của Hội đồng Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đồng chí Hà Mạnh - Trưởng Ban hành chính mới được cử ra làm Chủ tịch lâm thời của thị trấn Trại Cau.

Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, một số đảng viên của xã Tân Lợi được chuyển về cùng với đảng viên của thị trấn để thành lập Chi bộ Đảng thị trấn Trại

Cau vào năm 1963. Lúc này, Chi bộ có 9 đảng viên, đồng chí Lại Phú được Thành ủy Thái Nguyên chỉ định làm Bí thư Chi bộ Đảng thị trấn lâm thời đầu tiên.

Ngày 22-6-1963, Đại hội Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau lần thứ I (nhiệm kỳ 1963-1965) được khai mạc. Tham dự Đại hội có 9 đảng viên là đại biểu chính thức của Đại hội. Đại hội thông báo ngắn gọn tình hình thị trấn thời gian đầu mới được thành lập và nhiệm vụ trọng tâm của Chi bộ Đảng trong nhiệm kỳ này là: Tập trung làm tốt công tác quản lý hành chính, ổn định đời sống nhân dân. Tăng cường động viên cán bộ công nhân và nhân dân hăng say lao động sản xuất, khai thác thật nhiều quặng sắt phục vụ cho Khu gang thép Thái Nguyên, sản xuất ra nhiều lương thực, thực phẩm, bảo đảm cho nhu cầu cuộc sống, đồng thời củng cố, ổn định đội ngũ cán bộ cơ sở các xóm, các khu tập thể công nhân, nhằm tăng cường công tác quản lý về con người, chế độ chính sách cũng như an ninh trật tự trên địa bàn.

Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới gồm 3 đồng chí. Đồng chí Lại Phú được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Lưu Ngọc Thọ được bầu làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính thị trấn, đồng chí Bùi Sinh Lợi - Chi ủy viên phụ trách quân sự.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, công tác xây dựng Đảng thường xuyên được triển khai và hoạt động có hiệu quả. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy và Thành ủy Thái Nguyên nhanh chóng đi vào cuộc sống của nhân dân. Công tác sinh hoạt Đảng ngày càng đi vào nề nếp, công tác phát triển đảng viên bước đầu đạt kết quả tốt cả về số lượng và chất lượng.

Thực hiện chủ trương xây dựng thế trận toàn dân, Chi bộ Đảng, chính quyền thị trấn tích cực chỉ đạo công tác huấn luyện dân quân, bảo mật, phòng gian, sẵn sàng chiến đấu. Phong trào tòng quân giết giặc diễn ra sôi nổi. Hàng năm, thanh niên đi khám tuyển đạt tỷ lệ cao. Mỗi đợt giao quân, từ Chi ủy, Ủy ban đến các ban ngành, đoàn thể, các hợp tác xã đều tổ chức chu đáo. Trong số nhiều thanh niên thị trấn đi làm nghĩa vụ quân sự thời gian này, có một số đồng chí được tuyển vào đội cơ động để khi cần có thể vào chiến trường miền Nam chiến đấu.

Ở địa phương, phong trào bảo vệ trật tự trị an các thôn xóm được duy trì, tạo không khí bình yên cho nhân dân yên tâm sản xuất. Dân quân, tự vệ thị trấn tích cực hưởng ứng phong trào thi đua “Ba nhất”, vừa làm nòng cốt trong lao động, vừa thường xuyên tuần

tra canh gác, thực hiện tốt chương trình giáo dục chính trị và huấn luyện quân sự. Một số cán bộ, đảng viên vừa có thành tích trong lãnh đạo, vừa trực tiếp lao động sản xuất, tích cực tham gia lực lượng dân quân tự vệ, được bầu là chiến sĩ thi đua.

Cũng trong năm này, một số giáo viên được Phòng giáo dục thành phố Thái Nguyên cử về Trại Cau để vận động, thu hút học sinh chuẩn bị thành lập các trường phổ thông cơ sở, đáp ứng nguyện vọng học tập của con em trên địa bàn. Đến khoảng giữa năm 1963, trường Cấp I thị trấn Trại Cau được thành lập do thầy Nguyễn Xuân Thường làm Hiệu trưởng. Tháng 8-1965, trường Cấp II thị trấn Trại Cau ra đời do thầy Ngô Duy Đông làm Hiệu trưởng. Các thầy, cô giáo nhanh chóng ổn định nơi ăn chốn ở và bắt tay vào công tác giảng dạy. Trong buổi đầu thành lập trường, cơ sở vật chất còn rất thiếu thốn nhưng các thầy, cô giáo vẫn khắc phục khó khăn, mang tri thức đến cho con em thị trấn.

Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau luôn có ý thức coi trọng sự nghiệp giáo dục, phát huy truyền thống hiếu học của quê hương coi đó là nhiệm vụ chiến lược lâu dài, đảm bảo thắng lợi nhiệm vụ cấp trên giao phó. Chi bộ Đảng, chính quyền và nhân dân trong thị trấn

bằng mọi biện pháp tuyên truyền, vận động con em đến tuổi đi học cấp sách tới trường.

Về y tế, thời kỳ này việc khám chữa bệnh của nhân dân thị trấn tập trung chủ yếu tại bệnh xá của mỏ sắt Trại Cau và Trạm xá xã Tân Lợi.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, thị trấn đã đẩy mạnh việc xây dựng hợp tác xã nông nghiệp ở 3 xóm Thai Thông, Đoàn Kết, Thác Lạc. Tất cả trâu bò, ruộng canh tác được đưa vào hợp tác xã, từng bước thay đổi giống lúa mới, phân bón, phòng trừ sâu bệnh, cải tiến nông cụ sản xuất, kênh mương, hệ thống nhà kho, sân phơi, chuồng trại chăn nuôi, trồng trọt. Năm 1963, với tinh thần đoàn kết công, nông liên minh, công nhân mỏ sắt Trại Cau đã tham gia giúp Hợp tác xã Thai Thông sản xuất nông nghiệp.

Từ năm 1964, việc xây dựng hợp tác xã ở thị trấn nói riêng và trên toàn miền Bắc nói chung đã bộc lộ nhiều yếu kém, các yếu tố tiêu cực bắt đầu xuất hiện. Quá trình mở rộng quy mô hợp tác xã tuy có tạo ra một số điều kiện thuận lợi nhưng việc này diễn ra quá nhanh và lớn trong khi trình độ quản lý, trình độ của cán bộ lại có hạn, cơ sở vật chất của hợp tác xã lại nghèo nàn, phân công lao động bất hợp lý, ngành nghề chậm phát triển, kinh tế gia đình hầu như bị

giảm sút, hiện tượng “chân ngoài dài hơn chân trong” xuất hiện. Vì vậy, một số xã viên đã xin ra khỏi hợp tác xã...

Thực hiện chủ trương cải tiến cơ chế quản lý trong nông nghiệp, Chi bộ Đảng thị trấn chỉ đạo sát sao mọi hoạt động của các hợp tác xã từ khâu lên phương án sản xuất, điều hành thời vụ cho đến ăn chia phân phối. Xã viên làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít theo ngày công lao động. Chi bộ Đảng chỉ đạo các hợp tác xã tổ chức cho cán bộ và xã viên đi tham quan, học tập thực tế tại các cơ sở điển hình tiên tiến để trao đổi kinh nghiệm và học tập cách làm ăn mới có hiệu quả kinh tế cao. Hợp tác xã từng bước áp dụng khoa học - kỹ thuật như sử dụng đạm, lân, kali, thuốc trừ sâu DDT, 666... vào sản xuất nông nghiệp. Các loại công cụ sản xuất như cày 51, cày 58 cũng được đưa vào sản xuất thay cho cày cũ. Hợp tác xã đẩy mạnh việc quy hoạch đồng ruộng, đào mương máng để đảm bảo việc tưới tiêu nước cho đồng ruộng. Phong trào làm phân xanh và thả bèo hoa dâu cũng được xã viên áp dụng rộng rãi. Cùng với việc đẩy mạnh phong trào cải tiến, hợp lý hóa sản xuất, phát triển sản xuất, các hợp tác xã còn tăng cường xây dựng cơ sở vật chất như nhà kho, sân phơi, xưởng sản xuất, chuồng trại chăn nuôi, đào ao thả cá...

Để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, phục vụ đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công nhân và nhân dân trong thị trấn, một số cửa hàng, hợp tác xã được thành lập và đi vào hoạt động như: cửa hàng bách hóa (bà Võ Thị Thê - vợ ông Tịch làm cửa hàng trưởng), cửa hàng lương thực (bà Phạm Thị Ánh cửa hàng trưởng), hiệu thuốc (anh Minh cửa hàng trưởng), cửa hàng thực phẩm (ông Nguyễn Văn Để cửa hàng trưởng). Hợp tác xã Bắc Sơn được thành lập gồm sửa chữa xe đạp, cắt tóc, may mặc, nhuộm, thợ rèn... do ông Nguyễn Mạnh Cẩm làm Chủ nhiệm. Hợp tác xã trồng rau xanh ra đời đã góp phần cung ứng rau phục vụ nhu cầu của hơn 1.200 cán bộ, công nhân mỏ và nhân dân thị trấn.

Năm 1965, hợp tác xã mua bán và tín dụng được thành lập. Kể từ đây, phong trào “Ba ngọn cờ hồng”, xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán và tín dụng phát triển mạnh mẽ ở thị trấn và đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp về vốn đầu tư sản xuất và trao đổi nông sản, góp phần cải thiện đời sống nhân dân.

Cùng với việc phát triển kinh tế, sự nghiệp văn hóa ở thị trấn được Chi bộ Đảng, chính quyền quan tâm chú trọng. Cuộc vận động “Xây dựng nếp sống văn hóa mới, con người mới” do Thành ủy Thái Nguyên

phát động được Chi bộ Đảng, chính quyền thị trấn Trại Cau triển khai sâu rộng đến từng thôn xóm và khu công nghiệp mỏ sắt Trại Cau.

Trong 4 năm đầu kể từ khi thành lập (1962-1965), đứng trước muôn vàn khó khăn phức tạp, Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau đã lãnh đạo nhân dân nhanh chóng xây dựng cuộc sống mới, hoàn thành cơ bản công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế, từng bước xóa bỏ quan hệ sản xuất cũ, bước đầu xây dựng quan hệ sản xuất mới và một số cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho sự phát triển của thị trấn.

Công tác bảo vệ trị an và quốc phòng được đảm bảo. Lực lượng dân quân luôn làm tốt công tác huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu, đồng thời là nòng cốt trong phong trào lao động sản xuất của hợp tác xã.

Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau không ngừng lớn mạnh cả về tư tưởng và tổ chức, năng lực quản lý, điều hành của chính quyền luôn ổn định, lãnh đạo nhân dân tích cực lao động sản xuất, phát triển kinh tế vừa sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho miền Nam... Trong nhiệm kỳ này, Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau kết nạp được 2 đảng viên. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân thị trấn đã đoàn kết, thi đua lập nhiều thành tích trong phát triển kinh tế - văn hóa,

giữ gìn quốc phòng - an ninh ở địa phương. Chi bộ Đảng đã biết vận dụng một cách linh hoạt vào tình hình cụ thể của thị trấn, thể hiện sự nỗ lực vượt bậc, ý thức trách nhiệm to lớn của cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng, tạo tiền đề vững chắc để nhân dân thị trấn tiếp tục tiến lên trong những năm tiếp theo.

II. CHI BỘ ĐẢNG THỊ TRẤN TRẠI CAU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN VỪA SẢN XUẤT, VỪA CHIẾN ĐẤU CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ, ĐẨY MẠNH CHI VIỆN CHO TIỀN TUYẾN, GÓP PHẦN GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1965-1975)

1. Nhân dân thị trấn Trại Cau vừa sản xuất, vừa chiến đấu, góp phần đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất bằng không quân của đế quốc Mỹ (1965-1968)

Cùng với nhân dân cả nước, Chi bộ Đảng và nhân dân thị trấn Trại Cau bước vào giai đoạn cách mạng mới, duy trì sản xuất, phát triển kinh tế và sẵn sàng chiến đấu đánh trả cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, đồng thời tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội và làm tròn nghĩa vụ hậu phương lớn cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Quán triệt tinh thần quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, Chi bộ Đảng và chính quyền, nhân dân thị trấn Trại Cau đã tăng cường giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ tình hình, nhiệm vụ mới, quyết tâm thực hiện tốt khẩu hiệu *“Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”* nhằm đẩy mạnh sản xuất, chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam. Chi bộ Đảng và chính quyền nhân dân thị trấn Trại Cau đã mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, quán triệt sâu sắc các văn kiện của Trung ương Đảng và lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thị xã, xí nghiệp có thể bị tàn phá song nhân dân Việt Nam quyết không sợ; không có gì quý hơn độc lập tự do. Đến ngày thắng lợi nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”*¹...

Thấm nhuần lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, Chi bộ Đảng, chính quyền và nhân dân thị trấn Trại Cau xác định quyết tâm vừa tích cực sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu và chi viện cho tiền tuyến miền Nam. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Thành ủy, Chi bộ Đảng thị

1. Hồ Chí Minh Toàn tập, Sđd. Tập 12, tr.108.

trần đã phối hợp chặt chẽ với cán bộ, công nhân mỏ sắt Trại Cau, chỉ đạo các trung đội dân quân cùng với tự vệ và công nhân mỏ sắt Trại Cau đào hầm địa đạo ở đồi Cơ Bản (thuộc tổ 2 hiện nay), địa đạo đồi Nhà Hát (thuộc tổ 9 hiện nay), địa đạo Đồi Mâm Xôi (nay ở khu Đài tưởng niệm thị trấn), địa đạo khu văn phòng mỏ, đào giao thông hào, hố cá nhân, làm hầm kéo (hầm chữ A) để tránh máy bay địch, đảm bảo cho sản xuất và chiến đấu. Hệ thống báo động liên hoàn được chuẩn bị chu đáo, công tác y tế được đảm bảo.

Chấp hành chỉ đạo của Tỉnh ủy, Thành ủy Thái Nguyên, Đại hội Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau lần thứ II (nhiệm kỳ 1965-1967) được tổ chức vào ngày 26-2-1965. Đại hội đã kiểm điểm đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ do Đại hội lần thứ I đề ra, biểu dương thành tích trong sản xuất cũng như trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu của cán bộ, công nhân và nhân dân thị trấn. Đồng thời, Đại hội nhất trí thông qua những nhiệm vụ chính:

- Phấn đấu tăng năng suất và sản lượng lương thực thực phẩm, ổn định đời sống nhân dân.

- củng cố lại lực lượng dân quân tự vệ có vũ trang, phối hợp với bộ đội chủ lực của ta và của bạn kiên quyết đánh trả địch trên không ngày và đêm.

- Đảm bảo an toàn sản xuất trên địa bàn, tổ chức sơ tán nhanh gọn thiết bị để bảo toàn cơ sở vật chất.

- Động viên nhân dân sản xuất và tổ chức nhân dân đi sơ tán khỏi vùng địch đánh phá.

- Sẵn sàng chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam

Đại hội bầu Ban Chấp hành Chi ủy khóa mới, đồng chí Lại Phú được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Phương Ngọc Côn được bầu làm Phó Bí thư - phụ trách chính quyền.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Chi bộ Đảng, với không khí chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của không quân Mỹ, cán bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau đã phối hợp chặt chẽ với cán bộ, công nhân mỏ sắt Trại Cau tổ chức sơ tán hàng ngàn tấn thiết bị. Đồng thời, động viên nhân dân yên tâm sản xuất và sẵn sàng sơ tán khi địch đánh phá. Thời kỳ này, công nhân mỏ cùng với gia đình chủ yếu sơ tán ở núi Đê (xã Cây Thị ngày nay), đồng thời phát động trồng sắn, trồng lúa nương để bảo đảm đời sống.

Trong năm 1965, 2 chi đoàn thanh niên: chi đoàn nông nghiệp và chi đoàn phi nông nghiệp được thành lập đã có những hoạt động tích cực, góp phần cùng

nhân dân thị trấn tích cực chuẩn bị chống chiến tranh phá hoại của địch.

Trong điều kiện cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ diễn ra ngày càng ác liệt, thực hiện phương châm “vừa sản xuất, vừa chiến đấu”, Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau đã đề ra chủ trương, biện pháp lãnh đạo kịp thời, đảm bảo cây hết diện tích. Các đội sản xuất được hợp tác xã giao định mức phải đẩy mạnh thâm canh tăng năng suất và trồng xen canh, gối vụ để mở rộng diện tích gieo trồng, tích cực nhập các giống lúa mới có năng suất cao như chiêm trắng, nam khê lùn, mộc tuyền... vào cấy trên diện rộng. Nhờ áp dụng đúng các biện pháp khoa học - kỹ thuật như: chọn giống, xử lý 3 sôi 2 lạnh, chăm bón tốt nên hầu hết diện tích cấy lúa của các đội đều đạt năng suất cao.

Trong chăn nuôi, thực hiện chủ trương lấy gia đình xã viên là chính, đồng thời phải tổ chức theo phương thức tập thể, trong 2 năm 1966-1967, hợp tác xã đã tổ chức thành lập trại chăn nuôi, nuôi từ 40-50 con lợn, 400-500 con gà. Ngoài ra, đàn trâu, bò vẫn được nhân dân tích cực phát triển để đảm bảo sức kéo trong nông nghiệp.

Nhằm tăng cường sức mạnh trong thế trận chiến tranh nhân dân, công tác xây dựng lực lượng dân quân

tự vệ được Thành ủy Thái Nguyên chỉ đạo các xã, thị trấn chú trọng thực hiện. Theo yêu cầu đó, năm 1966, trung đội dân quân thị trấn Trại Cau được thành lập gồm 32 đồng chí, với nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, cứu thương, giúp nhân dân sơ tán khi bị đế quốc Mỹ ném bom phá hoại. Lực lượng dân quân và thanh niên thị trấn đã hoạt động tích cực, bảo vệ an toàn các mục tiêu quân sự, kinh tế, giao thông trên địa bàn. Ngoài nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu, trung đội dân quân cùng các tổ cứu thương, tải thương còn liên tục tham gia nhiệm vụ bảo đảm giao thông thông suốt. Bất kể ngày đêm gian khổ, trung đội vẫn kịp thời có mặt ở hiện trường bị đánh phá để san lấp hố bom, cứu xe và sơ tán hàng hóa một cách nhanh chóng.

Năm 1966, bộ đội Trung Quốc sang giúp ta làm tuyến đường sắt Kép - Lư Xá, đóng quân tại Na Tiêm. Trong thời kỳ này, thị trấn Trại Cau là một trong những mục tiêu ném bom của đế quốc Mỹ, chúng ném hàng chục tấn bom và nhiều đạn Rốc két xuống khu vực thị trấn, phá hoại một số nhà cửa, nhà máy tuyến khoáng, kho thiết bị mỏ sắt Trại Cau và một số công trình khác cũng bị phá hủy. Trước tình hình đó, Chi bộ cũng khẩn trương tổ chức tuyên truyền, giáo dục trong nhân dân ý thức thường xuyên cảnh giác, giữ gìn trật tự trị an. Nhiệm vụ chiến đấu, phục vụ chiến

đầu và phòng không sơ tán được thực hiện nhanh chóng. Khu vực xóm Thai Thông cũng tổ chức được một đội quan sát với nhiệm vụ là báo động cho mọi người phòng tránh khi bị máy bay Mỹ tấn công và sẵn sàng đào bới, cứu người khi bị sập hầm và tải thương.

Ngày 28-5-1967, Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau tổ chức Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1967-1969) với sự tham dự của toàn thể 15 đảng viên trong Chi bộ. Sau khi thống nhất tình hình mọi mặt thông qua báo cáo chính trị, Đại hội đề ra mục tiêu chủ yếu cho nhiệm kỳ tới, trọng tâm là công tác quốc phòng - an ninh, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ; đồng thời đẩy mạnh việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; chú trọng công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Chi ủy khóa III, đồng chí Lại Phú được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Tạ Hòa Thành được bầu làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính thị trấn.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Chi bộ thị trấn lần thứ III đề ra, các hợp tác xã nhanh chóng tổ chức đẩy mạnh sản xuất. Từ năm 1968, hợp tác xã nông nghiệp thị trấn ngày càng thể hiện được vai trò của mình trong

việc phát triển kinh tế, diện tích gieo cấy đạt 45ha, năng suất ước đạt 10-12 tạ/ha. Hợp tác xã đã thành lập các tổ chuyên như thủy lợi, giống, chăn nuôi. Hệ thống kênh mương dẫn nước nội đồng được chú ý tu sửa. Các giống lúa Chiêm Xuân, Trân châu lùn được đưa vào sản xuất. Sản lượng rau màu cũng ngày càng tăng lên, chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển, góp phần phát triển kinh tế địa phương.

Để đảm bảo an toàn trong thời gian địch ném bom phá hoại, Chi bộ Đảng thị trấn đã chỉ đạo bà con xã viên tranh thủ làm đêm và sáng sớm. Trong giai đoạn này, hợp tác xã Thai Thông đã dùng dụng cụ, phương tiện thô sơ (xe trâu) chở quặng cho mỏ sắt Trại Cau từ tầng 65 về nhà máy, tránh máy bay địch đánh phá. Mặc dù còn nhiều khó khăn do chiến tranh nhưng về cơ bản, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân thị trấn vẫn ổn định.

Với tinh thần “Vì miền Nam ruột thịt”, nhân dân thị trấn đã cùng nhân dân miền Bắc tích cực chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam. Cùng quân dân cả nước phấn đấu cho sự nghiệp thống nhất nước nhà. Thị trấn luôn coi trọng công tác tuyển quân để bổ sung cho lực lượng quân đội vào chiến đấu khắp chiến trường. Có những gia đình chỉ có một con, thuộc

diện miễn nghĩa vụ quân sự nhưng vẫn tham gia đăng ký tòng quân. Điều đó một lần nữa khẳng định lòng yêu nước, tinh thần vì miền Nam ruột thịt, vì sự nghiệp thống nhất nước nhà. Nhiều đồng chí có mặt trên các chiến trường lớn, chiến đấu kiên cường dũng cảm, lập công xuất sắc, tiêu biểu là đồng chí Tạ Quang Tỹ - công nhân vận hành trạm bơm mỏ sắt Trại Cau được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Cùng với việc phát triển kinh tế ở địa phương và tích cực chi viện cho chiến trường miền Nam, công tác văn hóa, y tế, giáo dục luôn được sự quan tâm của Chi bộ Đảng và chính quyền thị trấn Trại Cau.

Thực hiện lời dạy của Hồ Chủ tịch: “Vì lợi ích mười năm trồng cây; Vì lợi ích trăm năm trồng người”, Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau luôn có ý thức về việc phát triển giáo dục, coi đây là nhiệm vụ chiến lược lâu dài, bảo đảm thắng lợi sự nghiệp cách mạng tại quê hương, góp phần vào cuộc cách mạng chung của dân tộc. Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng và chính quyền và các đoàn thể, các trường lớp luôn bảo đảm sỹ số học sinh trong tình hình giặc Mỹ bắn phá.

Công tác phòng không, đảm bảo an toàn cho cả thầy và trò được đảm bảo. Các trường học ở những

nơi có nguy cơ bị đánh phá cao được sơ tán sang các vùng lân cận để tiếp tục việc dạy và học. Bên cạnh đó, Chi bộ Đảng lãnh đạo tổ chức việc đào các hầm hào quanh trường học, lớp học, nguy trang lớp học, học sinh đi học phải đội mũ rơm để chống mảnh bom. Phong trào thi đua “Hai tốt” trong các trường vẫn được duy trì và đẩy mạnh thường xuyên. Hàng năm số học sinh trong các trường vẫn tăng lên, những lời ca tiếng hát át tiếng bom của học sinh vẫn vang lên ở những nơi sơ tán.

Cùng với phong trào giáo dục phổ thông, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương phối hợp chặt chẽ với mở sát Trại Cau tổ chức các lớp học bổ túc văn hóa. Công tác giáo dục mầm non cũng được chú trọng. Các nhà trẻ đảm nhận nuôi dạy các cháu, tạo điều kiện cho bố mẹ các cháu yên tâm sản xuất và chiến đấu.

Công tác y tế của thị trấn luôn được quan tâm, chỉ đạo làm tốt các hoạt động tuyên truyền vệ sinh, phòng tránh dịch bệnh, đồng thời tổ chức cấp cứu kịp thời. Trong thời kỳ giặc Mỹ ném bom bắn phá, cùng với y tế dân lập của thị trấn, bệnh viện mở sát Trại Cau đã chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ cần thiết và tổ chức tốt công tác sơ cứu, đồng thời, tổ chức những đợt tập huấn về công tác sơ cứu tại chỗ cho nhân dân

ở các khu dân cư. Nhờ đó, sức khỏe của nhân dân trong thị trấn luôn được đảm bảo.

Bên cạnh việc chăm lo đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho nhân dân, Chi bộ Đảng, chính quyền và các đoàn thể thị trấn còn làm tốt công tác chính sách xã hội như: công tác hậu phương quân đội, chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công với các mạng. Các dịp lễ tết như 27-7, 2-9, tết nguyên đán, Chi bộ Đảng, chính quyền và các đoàn thể tổ chức thăm hỏi, tặng quà, động viên kịp thời các gia đình chính sách.

Thông qua các phong trào sản xuất, công tác sẵn sàng chiến đấu, Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau không ngừng đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, tiếp tục xây dựng Chi bộ “bốn tốt”, đảng viên “bốn tốt”. Nâng cao ý thức trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước của từng đảng viên nhằm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Đồng thời, Chi bộ Đảng thị trấn cũng đánh giá những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân cấp ủy, đảng viên qua các kỳ Đại hội Chi bộ. Kịp thời biểu dương những tấm gương người tốt, việc tốt, phê phán những biểu hiện chia rẽ, bè phái trong nội bộ. Nhờ đó, tinh thần đoàn kết, nhất

trí trong nội bộ Đảng được giữ vững. Qua chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và trong lao động sản xuất đã có nhiều những tấm gương quần chúng tiêu biểu, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phát triển đảng viên. Đội ngũ cán bộ, đảng viên của Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau không chỉ tăng về số lượng mà trình độ chính trị, năng lực lãnh đạo và quản lý cũng được nâng lên, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới ở địa phương.

Song song với công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân thị trấn cũng được củng cố và phát triển. 60-70% công việc trong thời gian này ở các hợp tác xã do các chị em phụ nữ đảm nhiệm. Đoàn Thanh niên thị trấn luôn xung kích, đi đầu trong các phong trào. Qua thử thách, rèn luyện, nhiều đồng chí đoàn viên ưu tú của thị trấn đã vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Đảng.

Trong thời gian đế quốc Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân trên địa bàn thị trấn, dưới sự hướng dẫn, giúp đỡ của chuyên gia Liên Xô, nhân dân thị trấn cùng với công nhân mỏ sắt đã dựng cột và kéo hàng chục km đường dây điện xuống xóm Bãi Bông (xã Hợp Tiến) để phục vụ cho trận địa tên lửa nhằm bảo vệ sân bay Kép và Khu gang thép Thái

Nguyên. Năm 1967, phối hợp với lực lượng tự vệ mở sắt Trại Cau bắt sống 2 tên giặc lái Mỹ bị lực lượng súng phòng không Bắc Thái bắn rơi nhảy dù xuống xã Cây Thị giao cho Thành đội Thái Nguyên¹. Ngoài ra, nhân dân thị trấn cùng với Tự vệ mở phối hợp với bộ đội đường sắt Trung Quốc tiến hành cứu người, dập tắt nhà bị cháy do giặc Mỹ ném bom ở Na Tiêm. Đồng thời, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân thị trấn Trại Cau tích cực củng cố các hầm địa đạo gồm: đồi văn phòng mở 2 cửa, đồi Mâm Xôi (nay là Đài tưởng niệm) 2 cửa, đồi Nhà hát 3 cửa thuộc tổ 9 và tổ 10, địa đạo đồi Cơ Bản 2 cửa thuộc tổ 2, đào thêm hàng trăm mét giao thông hào, hồ cá nhân dọc các tuyến đường để cho nhân dân trú ẩn khi có máy bay địch, các gia đình đều có hầm kèo 2 cửa.

Trong giai đoạn 1965-1968, cùng với quân dân cả nước, nhân dân các dân tộc thị trấn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ trong sản xuất và chiến đấu. Nhờ chủ động chuẩn bị và sẵn sàng chiến đấu nên cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ mặc dù có bị ảnh hưởng nhiều đến cơ sở vật chất của thị trấn Trại

1. Ông Hứa Minh Đức, Bí thư Chi bộ 2 trực tiếp tham gia.

Cau nhưng mọi công tác, hoạt động của chính quyền và các đoàn thể ngày càng được đẩy mạnh, góp phần cùng với quân dân miền Bắc tạo ra một tiềm lực lớn về sức người, sức của cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

2. Nhân dân thị trấn Trại Cau khắc phục hậu quả chiến tranh, góp phần đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ (1969-1972)

Tranh thủ thuận lợi mới sau khi đế quốc Mỹ ngừng ném bom bắn phá miền Bắc, Trung ương Đảng đã ra chủ trương và lãnh đạo nhân dân ta thực hiện các kế hoạch khắc phục hậu quả chiến tranh, tiếp tục công cuộc xây dựng miền Bắc và tăng cường lực lượng cho miền Nam.

Cụ thể hóa chủ trương của Đảng, Tỉnh ủy Bắc Thái đề ra các nhiệm vụ cụ thể cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trong tỉnh là tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, nhất là nông - lâm nghiệp, đảm bảo nhu cầu về lương thực, thực phẩm, làm tròn nghĩa vụ của hậu phương đối với tiền tuyến.

Cùng với quân dân toàn miền Bắc và thực hiện chủ trương của Thành ủy Thái Nguyên, nhân dân thị trấn Trại Cau dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, đã tiến hành khắc phục hậu quả do cuộc chiến tranh phá hoại

của đế quốc Mỹ, đẩy mạnh sản xuất, chăm lo ổn định đời sống nhân dân.

Để thực hiện nhiệm vụ đó, ngày 18-3-1969, Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau tổ chức Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 1969-1971). Đại hội đã kiểm điểm và đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ của nhiệm kỳ trước. Đánh giá về những thành tích đạt được, Đại hội phần khởi nhận thấy trong nhiệm kỳ khóa III, Chi bộ đã lãnh đạo quân dân thị trấn chuyển hướng kịp thời mọi công tác, sinh hoạt từ thời bình sang thời chiến, vững vàng trong sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu, chi viện cho tiền tuyến và giữ vững mọi mặt công tác. Đại hội cũng đã nghiêm khắc kiểm điểm những hạn chế và yếu kém còn tồn tại. Đặc biệt, Đại hội tập trung phân tích những ưu, khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng khối đại đoàn kết trong Đảng. Trên cơ sở đó, Đại hội đã đề ra những nhiệm vụ, mục tiêu và giải pháp lớn nhằm đẩy mạnh, phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới:

Thứ nhất: Tăng cường củng cố lực lượng vũ trang địa phương, xây dựng thế trận toàn dân để ứng phó với mọi tình huống, giữ vững trật tự an ninh, sẵn sàng chi viện cao nhất cho tiền tuyến và bảo vệ địa phương.

Thứ hai: Đẩy mạnh phát triển kinh tế toàn diện và cân đối, từng bước phát triển sản xuất lương thực, đặc biệt là cây công nghiệp và thực phẩm, đồng thời chú trọng phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp.

Thứ ba: Tập trung phát triển công nghiệp, đẩy mạnh khai thác mỏ quặng sắt phục vụ cho phát triển công nghiệp nặng và phục vụ cho nhu cầu quốc phòng. Đẩy mạnh phát triển các đơn vị sản xuất trên địa bàn thị trấn.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Chi ủy khóa mới, đồng chí Lại Phú tái cử làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Văn Hòa được bầu làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính thị trấn.

Ngay sau Đại hội Chi bộ lần thứ IV, Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau đã chỉ đạo triển khai cuộc vận động trong toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân thị trấn nhằm thực hiện các nghị quyết lớn của Trung ương, của Tỉnh ủy Bắc Thái, Thành ủy Thái Nguyên. Động viên nhân dân thị trấn tích cực lao động sản xuất và công tác theo tinh thần Nghị quyết số 20/CP của Hội đồng Bộ trưởng, tăng cường chế độ làm chủ tập thể ở nông thôn (Nghị quyết số 195/NQ-TW của Bộ Chính trị) và cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên.

Trong lúc Chi bộ Đảng và nhân dân thị trấn Trại Cau đang dồn sức khắc phục những hậu quả sau chiến tranh và đẩy mạnh lao động phát triển sản xuất, chi viện cho cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thì ngày 02-9-1969, Bác Hồ - vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc đã ra đi trong niềm tiếc thương vô hạn của toàn Đảng, toàn dân tộc. Với quyết tâm biến đau thương thành hành động cách mạng, Chi ủy đã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trên mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Tháng 3-1970, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 195 về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh. Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, các Đảng bộ, chi bộ trong đó có Chi bộ thị trấn Trại Cau đều có các kế hoạch, biện pháp cụ thể để rèn luyện đảng viên. Trên mọi lĩnh vực lao động sản xuất, công tác và học tập, cán bộ, đảng viên đã tích cực đấu tranh chống những tư tưởng tiêu cực, bảo thủ, ngại khó khăn gian khổ để vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Các hoạt động thi đua sản xuất được tiếp tục đẩy mạnh. Thanh niên thị trấn tích cực tham gia áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất để đáp ứng nhu cầu

lương thực trong thị trấn đồng thời luyện tập quân sự, sẵn sàng chiến đấu khi có máy bay địch, hằng hái lên đường vào Nam đánh giặc. Các cháu thiếu nhi cũng thực hiện phong trào “Ngàn việc tốt” bằng những việc cụ thể: lấy lá ngụy trang cho dân quân và bộ đội ở các ụ pháo, theo dõi những kẻ khả nghi vào địa bàn thị trấn để kịp báo cho người lớn biết. Đội mũ rom để phòng máy bay địch ném bom khi đi học...

Sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thị trấn cũng được đảm bảo, phát triển và cung cấp lương thực cho công nhân và nhân dân trong khu vực. Các cánh đồng xanh tốt được duy trì, hệ thống mương máng, tưới tiêu cho cây trồng luôn được Đảng và chính quyền quan tâm đúng mức. Cùng với cây lúa, hợp tác xã còn tận dụng diện tích để trồng các loại cây lương thực như ngô, khoai, sắn... để đảm bảo cho những ngày giáp hạt.

Bên cạnh đó, Chi bộ Đảng thị trấn lãnh đạo các hợp tác xã phát triển chăn nuôi. Đàn bò, đàn lợn đều tăng lên đáng kể, đời sống nhân dân được cải thiện. Các chỉ tiêu làm nghĩa vụ với Nhà nước như thuế nông nghiệp, lợn hơi, lạc vỏ, đậu đỗ các loại đều được thị trấn hoàn thành ở mức cao. Phong trào làm đường giao thông, bờ vùng, bờ thửa được chú trọng. Các hộ

xã viên trong thị trấn đều đã tiến hành mua sắm hoặc tự đóng các công cụ như xe trâu, xe bò, xe cải tiến để tăng hiệu suất lao động.

Ngày 20-5-1971, Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ V (nhiệm kỳ 1971-1973). Sau khi tổng kết những thành quả đạt được trong nhiệm kỳ trước, Đại hội đề ra một số chỉ tiêu cho những năm tới, trọng tâm là phát triển sản xuất (công nghiệp, nông nghiệp) và quốc phòng - an ninh.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Chi ủy khóa V, đồng chí Lại Phú tiếp tục được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Tạ Hòa Thành được bầu làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính thị trấn.

Quán triệt sâu sắc các Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Thành ủy Thái Nguyên và Chi bộ Đảng thị trấn, trong nhiệm kỳ, tình hình kinh tế - xã hội và xây dựng lượng lượng sẵn sàng chiến đấu có những chuyển biến tốt. Chi bộ và nhân dân thị trấn xác định rõ nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước là nhiệm vụ hàng đầu của toàn Chi bộ, toàn dân. Do đó, thị trấn Trại Cau đã vượt qua được nhiều khó khăn gian khổ, phấn đấu vượt bậc, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Chi bộ Đảng lần thứ V, Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa 3).

Trong thời gian này, miền Bắc tiếp tục công cuộc khôi phục kinh tế, khắc phục những hậu quả trong cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Hòa vào không khí hăng hái thi đua, lao động sản xuất của nhân dân cả nước, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân thị trấn Trại Cau tiếp tục đẩy mạnh lao động sản xuất, làm ra nhiều của cải vật chất phục vụ đời sống nhân dân và sẵn sàng chi viện cho chiến trường miền Nam.

Hợp tác xã nông nghiệp trong giai đoạn này đã thể hiện được vai trò to lớn trong cơ cấu kinh tế của toàn thị trấn. Chi bộ Đảng thị trấn đã chỉ đạo cho hợp tác xã tổ chức cho các xã viên học tập Điều lệ Hợp tác xã nông nghiệp. Thông qua đợt học tập này đã góp phần nâng cao ý thức làm chủ tập thể của xã viên, nâng cao trình độ quản lý và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, thúc đẩy phong trào thi đua lao động sản xuất trong hợp tác xã. Ngành chăn nuôi tiếp tục được đầu tư và phát triển mạnh mẽ hơn nữa. Hệ thống chuồng trại được xây dựng kiên cố, hợp vệ sinh. Thức ăn cho gia súc, vật nuôi cũng được chú ý hơn, đặc biệt là vào mùa đông. Các cây màu cũng được chú trọng. Diện tích xen canh lúa và cây màu ngày càng được mở rộng. Các hợp tác xã mua bán cũng dần thể hiện được vai trò quản lý và phân phối hàng hóa tới nhân dân. Các hộ

gia đình công nhân ngoài giờ lao động ở nhà máy đều tích cực tăng gia, chăn nuôi lợn, cân cho ngành đời sống của mỏ để phân phối cho cán bộ công nhân và nhu cầu bếp ăn tập thể của công nhân mỏ.

Đi đôi với công tác lãnh đạo phát triển hợp tác xã nông nghiệp, Chi bộ Đảng thị trấn quan tâm chỉ đạo việc quản lý vật tư hàng hóa, quản lý thị trường. Hợp tác xã mua bán thị trấn đã đưa hàng đến tận người tiêu dùng, giải quyết một phần những nhu cầu thiết yếu của nhân dân.

Hoạt động sản xuất của mỏ tập trung chủ yếu vào việc động viên cán bộ, công nhân viên chức hăng say lao động, khai thác ra nhiều quặng sắt để phục vụ cho Khu công nghiệp gang thép Thái Nguyên. Trong khai thác quặng sắt, các đơn vị sản xuất (phân xưởng khai thác, phân xưởng tuyển khoáng, phân xưởng động lực, phân xưởng gia công cơ khí, phân xưởng sản xuất vật liệu) đã tích cực lao động sản xuất để đạt năng suất cao. Trong năm 1970, 1971 toàn bộ hoạt động khai thác mỏ sắt Trại Cau đều được khôi phục sau thời gian bị gián đoạn do chiến tranh leo thang phá hoại của đế quốc Mỹ. Trong hai năm 1970, 1971 hoạt động khai thác quặng sắt đều vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra từ 10-14%. Đến năm 1972, tổng sản lượng khai

thác đạt 60.400 tấn quặng sạch cho công ty Gang thép Thái Nguyên.

Về văn hóa giáo dục, hệ thống giáo dục phổ thông các cấp trong tình hình mới có nhiều thuận lợi hơn, trường lớp đã được khôi phục và hoạt động bình thường, các hoạt động ngoại khóa, thể dục - thể thao... nhất là phong trào thi đua dạy tốt và học tốt được phát động nhằm đẩy mạnh phong trào học tập. Các điển hình tiên tiến đã góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

Trong thời gian này, mặc dù luôn phải di chuyển trường lớp, nhưng thị trấn vẫn đảm bảo khai giảng đúng thời gian. Hệ thống giáo dục cấp I (nhất là lớp đầu cấp) luôn đảm bảo 100% các cháu trong độ tuổi được cấp sách tới trường. Được nhân dân và chính quyền địa phương giúp đỡ, cơ sở vật chất của trường như: lớp học, bàn ghế, sân chơi... ngày càng được cải thiện, góp phần đáng kể nâng cao chất lượng giáo dục.

Cuộc vận động xây dựng nếp sống mới, bài trừ mê tín dị đoan, các hủ tục lạc hậu đạt được nhiều kết quả. Phong trào thể dục - thể thao phát triển sâu rộng trong các cơ quan, trường học. Các cơ sở y tế có nhiều cố gắng trong việc tuyên truyền vệ sinh, phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng. Đặc biệt, các cơ sở y tế đã có nhiều đóng góp trong việc khám, chữa

bệnh cho lực lượng dự bị, sẵn sàng nhập ngũ, khám sức khỏe trong các đợt tuyển quân của thị trấn.

Công tác xây dựng Đảng được coi trọng hơn trước, đã gắn việc nâng cao chất lượng đảng viên với việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị. Sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, phương pháp, lề lối làm việc của cấp ủy Chi bộ từng bước được đổi mới. Trong năm 1971, Chi bộ Đảng thị trấn tiếp tục căn cứ vào nhiệm vụ chính trị của địa phương với 7 yêu cầu nâng cao chất lượng đảng viên nêu trong Nghị quyết số 195 của Bộ Chính trị đề ra kế hoạch, biện pháp cụ thể để rèn luyện đảng viên trên các lĩnh vực. Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị đã tạo được sự chuyển biến tích cực trong nội bộ Đảng. Nhiều cán bộ, đảng viên đã gương mẫu, tích cực thực hiện tốt các nhiệm vụ học tập, lao động, chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Vai trò hoạt động của chính quyền và các đoàn thể trong công tác quản lý kinh tế, văn hóa - xã hội tiếp tục được phát huy. Các đoàn thể như: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân... đều có những chương trình hoạt động thiết thực, có hiệu quả.

Bị thất bại ở khắp chiến trường miền Nam, đế quốc Mỹ điên cuồng leo thang chiến tranh bằng không quân và hải quân ra miền Bắc lần thứ hai với quy mô và

cường độ đánh phá cực kỳ ác liệt. Dưới sự chỉ đạo của Thành ủy Thái Nguyên, Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ đánh bại cuộc chiến tranh mới đầy gay go, quyết liệt của đế quốc Mỹ. Quân dân thị trấn Trại Cau đã nhanh chóng ổn định, bình tĩnh bước vào cuộc chiến đấu mới. Những tư tưởng sợ địch, sợ máy bay B52 được phân tích, phê phán, khắc phục. Do đúc rút kinh nghiệm từ cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất nên việc phòng không sơ tán diễn ra nhanh chóng, mọi hoạt động sản xuất và đời sống nhân dân chuyển sang thời chiến. Trong khói lửa chiến tranh vô cùng ác liệt, cán bộ, đảng viên và nhân dân thị trấn Trại Cau vẫn quyết tâm thi đua đẩy mạnh sản xuất và sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu.

Công tác quốc phòng - an ninh trong giai đoạn này được đặc biệt chú trọng, bao gồm nhiệm vụ chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, đồng thời tiếp tục cùng quân dân miền Bắc chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam, hoàn thành tốt nghĩa vụ của hậu phương lớn với tiền tuyến lớn.

Trong hai ngày 24 và 25-4-1972, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã họp kiểm tra lại toàn bộ phương án tác

chiến và kế hoạch phòng tránh, đồng thời chỉ thị cho các huyện, các xã, thị trấn cần phải gấp rút tổ chức sơ tán, phân tán, giảm bớt mật độ dân cư ở những khu vực trọng điểm nhằm giảm tối đa mức độ thiệt hại về người và tài sản để đảm bảo tốt nhiệm vụ sản xuất và phục vụ chiến đấu. Quán triệt tinh thần của Tỉnh ủy Bắc Thái, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân và các lực lượng tự vệ dân quân đã tích cực, chủ động củng cố lại hầm hào, địa đạo và trận địa. Đồng thời, cấp ủy Đảng, chính quyền thị trấn đã chỉ đạo, tổ chức cho nhân dân khu vực trọng yếu sơ tán vào núi Đê, xóm Khai Hoang, xã Cây Thị. Hàng trăm mét giao thông hào được đào mới, các ụ bắn máy bay được đắp tại những nơi công cộng và những vị trí xung yếu. Các tổ trực chiến phòng không các xóm tích cực hoạt động, sẵn sàng báo động khi có máy bay, giúp nhân dân sơ tán và trú ẩn an toàn. Đồng thời, quân dân thị trấn Trại Cau tích cực tập luyện bắn máy bay địch, sẵn sàng quyết chiến với không quân Mỹ, góp phần cùng quân dân trong tỉnh bắn rơi 69 máy bay Mỹ.

Dù trong hoàn cảnh chiến tranh nhưng quân dân thị trấn vẫn luôn luôn hoàn thành nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước. Tình hình sản xuất vẫn được duy trì ổn định, vai trò của hợp tác xã được phát huy tốt. Năng suất cây trồng như lúa, ngô, khoai, sẵn ngày càng được

nâng cao. Đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân luôn ổn định.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được đẩy mạnh, khối đoàn kết nhất trí giữa Đảng và quần chúng nhân dân được nâng lên. Hầu hết cán bộ, đảng viên trong Chi bộ đều nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, có mặt trong những nơi khó khăn, gian khổ nhất để làm tròn vai trò, nhiệm vụ của mình.

Bên cạnh những thành tích cơ bản nêu trên, trong lãnh đạo cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ, Chi bộ Đảng thị trấn cũng còn bộc lộ nhiều hạn chế. Trước sự đánh phá ác liệt của kẻ thù, nhất là thời gian đầu của cuộc chiến tranh, một bộ phận cán bộ, đảng viên còn tỏ ra dao động, lúng túng. Công tác xây dựng Đảng tuy có nhiều cố gắng và đạt được một số thành tích nhất định song vai trò lãnh đạo Chi bộ Đảng vẫn chưa thực sự ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ của cách mạng.

Từ những thành công và cả những khó khăn, tồn tại trong những năm 1969-1972, Chi bộ Đảng và nhân dân thị trấn Trại Cau đã rút ra được những bài học kinh nghiệm quý báu để tiếp tục vươn lên giành nhiều thành tích xuất sắc hơn trong những năm tháng tiếp theo của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

3. Thị trấn Trại Cau tiếp tục phát triển kinh tế, đẩy mạnh chi viện cho tiền tuyến, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973-1975)

Trước yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng, tháng 6-1973, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đề ra chủ trương khôi phục và phát triển kinh tế trong 3 năm (1973-1975) đối với miền Bắc, trong đó nhấn mạnh: Nhiệm vụ phát triển kinh tế trong 3 năm có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc ổn định tình hình sản xuất, đời sống trước mắt và đối với phát triển kinh tế trên quy mô lớn trong những năm sau.

Quán triệt nghị quyết của Trung ương, từ ngày 9 đến ngày 11-4-1973, Tỉnh ủy Bắc Thái họp và đề ra chủ trương: Nhanh chóng chuyển hướng về mọi mặt hoạt động, nhất là về kinh tế, văn hóa từ thời chiến sang thời bình, đảm bảo đầy đủ và kịp thời mọi yêu cầu của nhân dân miền Nam và yêu cầu củng cố quốc phòng, tăng cường hơn nữa lực lượng vũ trang, nêu cao tinh thần cảnh giác để phát triển kinh tế, văn hóa cho những năm sau.

Bước vào thời kỳ cách mạng mới, Chi bộ Đảng và nhân dân thị trấn Trại Cau có nhiều thuận lợi. Sau bao năm chiến tranh, hòa bình được lập lại ở miền Bắc. Toàn Đảng, toàn dân phấn khởi trước những thắng lợi

đã giành được. Nhưng khó khăn, thử thách vẫn còn nhiều. Nền sản xuất của thị trấn chủ yếu vẫn là nông nghiệp lạc hậu, phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên, hiệu quả hoạt động của các đoàn thể còn chưa cao...

Nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo, ngày 16-6-1973, Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau đã tiến hành Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 1973-1975). Đại hội đã nghiêm túc kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ Đảng thị trấn khóa V (nhiệm kỳ 1971-1973) trong nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước và phát triển kinh tế - xã hội. Đại hội đã rút ra những bài học thành công và nguyên nhân những tồn tại trong nhiệm kỳ khóa V. Trên cơ sở đó Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ khóa VI:

Một là: Đảm bảo đầy đủ kịp thời mọi yêu cầu của tiền tuyến, giữ vững giao thông vận tải, tăng cường lực lượng quân sự địa phương, đẩy mạnh phòng không nhân dân, sẵn sàng đánh thắng mọi âm mưu mới của địch.

Hai là: Phát huy thế mạnh của địa phương, đẩy mạnh phát triển công nghiệp khai thác quặng sắt. Ra sức phát triển cây công nghiệp, tạo điều kiện cho chăn nuôi, tiểu thủ công nghiệp phát triển.

Ba là: Chăm lo cải thiện đời sống nhân dân về các mặt như sức khỏe, giáo dục và tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân.

Bốn là: Chú trọng công tác xây dựng Đảng với trọng tâm là nâng cao chất lượng đảng viên trên cả 3 mặt ý chí, năng lực và phẩm chất, đồng thời nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Đại hội đã bầu Ban Chi ủy khóa mới, đồng chí Lại Phú được bầu làm Bí thư Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau, đồng chí Trần Đình Huỳnh được bầu làm Phó Bí thư, phụ trách chính quyền.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ Đảng thị trấn khóa VI, các hoạt động khai thác quặng sắt, nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vẫn được phát triển. Tình hình chính trị, quốc phòng, an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn thị trấn được giữ vững và ổn định. Công tác y tế, văn hóa, giáo dục có bước phát triển.

Trong quá trình lãnh đạo, Chi bộ Đảng thị trấn đã gắn nhiệm vụ chính trị với việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, lấy sản xuất lương thực, thực phẩm làm trọng tâm, coi trọng thâm canh tăng vụ, thực hiện từng bước chuyên canh nhằm tăng năng suất và diện tích cây trồng. Đồng thời, tạo mọi điều kiện cho sản xuất

khai thác quặng sắt của mỏ đi đôi với giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Chi bộ tập trung vào công tác quản lý lao động, quản lý kinh tế để có hiệu quả cao nhất. Nâng cao vai trò của các đội sản xuất, nhất là trong các khâu trồng trọt, chăn nuôi. Những cán bộ, đảng viên có tinh thần trách nhiệm, có trình độ kỹ thuật được cử vào Ban chỉ huy đội sản xuất theo phương châm “xuống đội, lội đồng”, kiểm tra kỹ thuật sản xuất nông nghiệp.

Chi bộ Đảng thị trấn đã phát động nhân dân kết hợp giữa chăn nuôi và trồng trọt, chú trọng hai hình thức tập thể và gia đình. Nhờ vậy, số lượng đàn gia súc, gia cầm đã tăng lên đáng kể. Các ngành nghề sản xuất gạch, ngói xây dựng đều phát triển. Những kết quả đã đạt được phản ánh sự cố gắng, nỗ lực và công sức của toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân thị trấn Trại Cau dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng.

Tiếp tục các cuộc vận động, cải tiến quản lý hợp tác xã, thực hiện nghị quyết của Tỉnh ủy Bắc Thái, thị trấn đã triển khai cho các hộ nông dân học tập Điều lệ hợp tác xã bậc cao, củng cố các hợp tác xã hiện có. Các hợp tác xã đã tiến hành phân công lại lực lượng lao động, chuyên môn hóa sản xuất, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật. Nâng cao hiệu quả quản lý, ngăn

chặn và khắc phục tình trạng lấn chiếm ruộng đất, khoán sai mục đích, ăn chia công điểm sai.

Cùng với sự phát triển, đổi mới phương thức hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp, Chi bộ luôn quan tâm đến hoạt động của các hợp tác xã tín dụng, hợp tác xã mua bán. Quỹ tín dụng hoạt động có hiệu quả, nhân dân hưởng ứng phong trào gửi tiền tiết kiệm vào quỹ tín dụng.

Công tác giáo dục từ năm 1973-1975, tuy có khó khăn về trường lớp, bàn ghế nhưng được sự quan tâm của Chi bộ Đảng thị trấn, các thầy cô giáo luôn cố gắng khắc phục khó khăn, phụ huynh học sinh tích cực đóng góp. Trường cấp I thị trấn Trại Cau tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Hai tốt”, “Nghìn việc tốt”, và thực hiện “5 điều Bác Hồ dạy”. Học sinh cấp II thị trấn ngày càng tăng về số lượng và chất lượng học tập. Phát huy những thành tích đã đạt được, trường cấp I - II của Trại Cau trong những năm 1974-1975 đều có những tiến bộ vượt bậc khi thu hút được số lượng lớn học sinh là con em trong và ngoài thị trấn đến học. Thầy và trò đều nỗ lực phấn đấu nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

Đi đôi với sự nghiệp giáo dục, công tác y tế chăm sóc sức khỏe nhân dân luôn được Chi bộ quan tâm chỉ

đạo. Đội ngũ cán bộ y tế được đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, có y đức tốt. Bệnh viện mở sát Trại Cau hằng năm đã tiếp nhận và khám chữa bệnh cho hàng trăm lượt bệnh nhân, hạn chế được những ca bệnh nặng phải chuyển lên tuyến trên.

Trạm y tế thị trấn tích cực vận động nhân dân vệ sinh phòng dịch nhằm ngăn chặn kịp thời những dịch bệnh lớn có thể xảy ra. Công tác y tế đã đóng vai trò quan trọng trong việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, đồng thời tích cực triển khai thực hiện kế hoạch hóa gia đình nhằm hạn chế tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên.

Công tác thông tin tập trung tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, các thông tin chiến thắng trên chiến trường nhằm cổ vũ cho phong trào sản xuất và thúc đẩy các hoạt động kinh tế, xã hội ở địa phương. Các đội văn nghệ quần chúng hoạt động sôi nổi, làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trong thị trấn. Hằng tuần, thị trấn phối hợp với Mở sát Trại Cau tổ chức chiếu phim tại rạp hát ngoài trời của mở, mời các đoàn nghệ thuật như chèo, cải lương, mời ca sỹ Kiều Hưng, ca sỹ Thu Hiền... về biểu diễn. Đồng thời, tổ chức các giải bóng đá, bóng chuyền tạo không khí vui tươi, phấn khởi về tinh thần

trong nhân dân. Phong trào thực hiện nếp sống mới thu hút được sự quan tâm của toàn dân, tạo ra sự thay đổi mạnh mẽ trong nhận thức và việc làm, nhiều tập tục lạc hậu trong sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân đã từng bước được xóa bỏ.

Công tác an ninh chính trị, công tác quân sự địa phương được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nhân dân thị trấn đề cao cảnh giác trước các hoạt động gây rối, chiến tranh tâm lý của địch, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và đấu tranh với các loại tội phạm, giữ vững an ninh trên địa bàn thị trấn.

Chi bộ luôn chỉ đạo tốt công tác hậu phương quân đội, quan tâm, chăm sóc các gia đình thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ đồng thời khắc phục những khó khăn, thiếu thốn về kinh tế, giải quyết chế độ chính sách kịp thời.

Trong công tác xây dựng Đảng, Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau tiếp tục triển khai Nghị quyết số 195 của Bộ Chính trị. Đồng thời, đã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt để nâng cao trình độ chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của thị trấn và đấu tranh chống những biểu hiện tiêu cực trong cán bộ, đảng viên. Các cuộc kiểm tra trong nội bộ Đảng diễn ra theo từng đợt. Tăng

cường công tác đấu tranh tự phê bình và phê bình trong Đảng, lấy ý kiến quần chúng tham gia xây dựng Chi bộ. Sau các đợt sinh hoạt chính trị, từng cán bộ, đảng viên đều liên hệ, kiểm điểm, gắn với nhiệm vụ chính trị. Nhờ đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Chi bộ đã thấy được tầm quan trọng của nhiệm vụ cách mạng mới, thấy được những khó khăn, khuyết điểm từ đó nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của Chi bộ Đảng.

Đảng viên trong Chi bộ đã xác định được vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình, nhiều đồng chí làm đơn tình nguyện đi bộ đội, tự giác và tương trợ giúp đỡ lẫn nhau, tham gia nhiều ngày công với đội sản xuất. Do đó, chất lượng đảng viên được nâng lên rõ rệt, tự giác chấp hành Điều lệ Đảng và tham gia sinh hoạt chính trị, đi đầu trong mọi hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ Đảng và chính quyền thị trấn, các đoàn thể, hội quần chúng đã đẩy lên phong trào thi đua yêu nước hết sức sôi nổi với tinh thần “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”.

Trong suốt những năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước hàng trăm thanh niên trong thị trấn hăng hái lên đường chiến đấu và có mặt ở hầu khắp các chiến

trường để bảo vệ Tổ quốc theo tinh thần: Tiên tuyến gọi, thanh niên Trại Cau lên đường. Trong số những thanh niên nhập ngũ, đã có nhiều người chiến đấu ngoan cường và hy sinh anh dũng vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc.

Hội Phụ nữ thị trấn Trại Cau luôn động viên chị em tích cực tham gia sản xuất và phục vụ chiến đấu, luôn là hậu phương, là chỗ dựa tinh thần giúp chồng, con yên tâm lên đường đánh giặc giữ nước. Bên cạnh đó, phụ nữ là lực lượng nòng cốt trong phong trào áp dụng khoa học - kỹ thuật vào hoạt động sản xuất và phát triển kinh tế của thị trấn.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam ngày càng trở nên ác liệt, thì yêu cầu nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến ngày càng cao và khẩn trương. Quán triệt hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và chi viện cho tiền tuyến, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Dưới sự lãnh đạo của Thành ủy Thái Nguyên, nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam trong giai đoạn này luôn được Chi bộ Đảng thị trấn quan tâm chỉ đạo và coi đây là một trong những công tác trọng tâm. Với khẩu hiệu “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Để góp phần làm tốt công tác tuyển quân, Chi bộ Đảng đã chỉ đạo

các ngành thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Những gia đình thương binh, liệt sĩ, có người tham gia quân đội, hàng năm đều được các hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán ưu tiên mua các hàng hóa, nhu yếu phẩm. Mỗi khi hộ chính sách có người ốm đau, bệnh tật thì Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên đều đến động viên, thăm hỏi chu đáo.

Ngày 30-4-1975, chiến dịch Hồ Chí Minh kết thúc thắng lợi, miền Nam được hoàn toàn giải phóng. Trải qua 21 năm đế quốc Mỹ xâm lược, giờ đây Bắc - Nam được sum họp một nhà, niềm vui ấy rạng rỡ trên khuôn mặt mỗi người. Hòa chung niềm vui với cả dân tộc, nhân dân thị trấn Trại Cau vui mừng, phấn khởi tổ chức văn nghệ, mít tinh, diễu hành chào mừng ngày thống nhất đất nước.

Từ khi được thành lập (năm 1962) đến năm 1975, Chi bộ Đảng và nhân dân thị trấn Trại Cau đã trải qua một chặng đường đầy khó khăn, thử thách nhưng vô cùng tự hào. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, cán bộ, đảng viên và nhân dân thị trấn Trại Cau đã phát huy truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà Đảng và Chính phủ đề ra.

Nhận thức rõ sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng của cả dân tộc, từ

năm 1965-1975, Chi bộ thị trấn Trại Cau đã chỉ đạo nhân dân đóng góp lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Tổ chức tốt các đợt tuyển quân, tiễn đưa thanh niên thị trấn lên đường chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Nhiều đồng chí đã anh dũng hy sinh tại các chiến trường, góp phần tô thắm truyền thống vẻ vang của quê hương. Đồng thời, thị trấn đã có những thanh niên trưởng thành trong quân đội như đồng chí Trung tướng Nguyễn Quốc Khánh - Phó tổng tham mưu trưởng quân đội nhân dân Việt Nam.

Trong quá trình lãnh đạo nhân dân thực hiện hai nhiệm vụ: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, Chi bộ Đảng thị trấn luôn lấy công tác xây dựng Đảng làm then chốt. Hầu hết cán bộ, đảng viên trong Chi bộ đều nêu cao phẩm chất đạo đức cách mạng, gương mẫu trong tư tưởng và hành động, kịp thời đấu tranh khắc phục những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, mất đoàn kết nội bộ. Từ thực tế, Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau đã trở thành trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân và là cầu nối giữa Đảng với quần chúng. Từ đó huy động được sức mạnh tổng hợp, thực hiện thắng lợi những mục tiêu cách mạng do Trung ương Đảng và Bác Hồ đề ra.

Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, thị trấn Trại Cau có mẹ Đặng Thị Thảng vinh dự được

Đảng và Nhà nước vinh danh Mẹ Việt Nam anh hùng, đồng chí Tạ Quang Tỹ được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang cùng hàng trăm cá nhân được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương các loại. Đó là hành trang, là niềm vinh dự, tự hào của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau. Trong khói lửa chiến tranh, tinh thần cách mạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân thị trấn Trại Cau lại thêm sáng ngời. Trong lao động xây dựng, những phẩm chất cao quý của con người và mảnh đất thị trấn được phát huy một cách triệt để. Những thành công và bài học kinh nghiệm rút ra từ sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào cách mạng từ 1962-1975 vừa là niềm tự hào to lớn, vừa là cơ sở quan trọng để Chi bộ Đảng và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ quê hương, cùng cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Chương III

ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN TRẠI CAU ĐƯỢC THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1975-1985)

I. ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN TRẠI CAU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ (1975-1980)

Hòa chung với khí thế của cả nước, Chi bộ Đảng và nhân dân thị trấn Trại Cau bước vào giai đoạn mới với nhiều thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn. Trải qua hơn 20 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhân dân thị trấn Trại Cau đã đạt được những thành tựu to lớn trên nhiều mặt: sản xuất, chiến đấu; bước đầu xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật, cán bộ, đảng viên được tôi luyện và trưởng thành trong khói lửa chiến tranh.

Bên cạnh những thuận lợi đó, thị trấn Trại Cau cũng đứng trước những thử thách lớn. Hàng chục năm

bị không quân Mỹ đánh phá gây thiệt hại về tài sản, gây rất nhiều khó khăn cho lao động sản xuất, cho nên đời sống của cán bộ, công nhân mỏ cũng như của nhân dân thị trấn gặp rất nhiều khó khăn. Nhưng Chi bộ Đảng vẫn kiên cường lãnh đạo nhân dân thị trấn vừa sản xuất, vừa chiến đấu và chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến.

Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, ngày 23-5-1975, Thành ủy Thái Nguyên ra quyết định thành lập Đảng bộ thị trấn Trại Cau trên cơ sở là Chi bộ Đảng trước đây. Cấp ủy Đảng đổi từ Chi ủy thành Đảng ủy. Đảng bộ thị trấn Trại Cau lúc này có 40 đảng viên, sinh hoạt ở 5 chi bộ. Đồng thời, tổ chức Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 1975-1979). Đại hội đánh giá những kết quả đạt được của nhiệm kỳ trước, thảo luận và nhất trí thông qua phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu cho nhiệm kỳ tới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 13 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Hòa được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Đình Huỳnh được bầu làm Phó Bí thư - Phụ trách chính quyền.

Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân của thị trấn Trại Cau được kiện toàn sau Đại hội Đảng bộ lần

thứ VII là một bước thuận lợi để thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Thành ủy Thái Nguyên. Trước sự chuyển biến của tình hình và yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng, trong không khí phấn khởi sau ngày chiến thắng, Đảng bộ và nhân dân thị trấn Trại Cau bắt tay vào công cuộc khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội.

Tháng 12-1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng Cộng sản Việt Nam được tiến hành tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội nhấn mạnh đường lối chung của cách mạng nước ta trong giai đoạn lịch sử mới. Đại hội quyết định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1976-1980) nhằm xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật, bước đầu hình thành cơ cấu kinh tế mới và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Đảng bộ thị trấn lãnh đạo, chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể và hợp tác xã tổ chức đón tiếp chu đáo những người con của quê hương hoàn thành nhiệm vụ trở về, tạo điều kiện về vật chất, tinh thần, vận động các đồng chí tham gia công tác của địa phương, tiếp tục sát cánh cùng đồng chí, đồng đội. Đồng thời, thực hiện các chế độ ưu đãi, vận động nhân dân giúp

đỡ các gia đình chính sách vượt qua khó khăn, thiếu thốn. Tình hình kinh tế, đời sống cán bộ, đảng viên và nhân dân trong thị trấn nhanh chóng ổn định, tạo ra động lực mới để phát triển.

Trong sản xuất nông nghiệp, để đảm bảo tăng năng suất cây trồng vật nuôi, thị trấn đã tập trung đầu tư vào việc tu sửa, nâng cấp, xây dựng mới hệ thống cơ sở vật chất như: thủy lợi, cải tạo ruộng đồng. Tăng diện tích đất gieo trồng và mở rộng mô hình chăn nuôi gia súc, gia cầm. Hợp tác xã tổ chức cho xã viên khai hoang, phục hóa nhiều diện tích đất còn chưa sử dụng đến nhằm mở rộng diện tích gieo trồng, tăng sản lượng lương thực, thực phẩm. Các khâu trong mỗi mùa vụ đều được Đảng ủy, chính quyền thị trấn quán triệt đến từng hợp tác xã và xuống các đội sản xuất để đảm bảo đúng thời vụ, từ khâu chuẩn bị giống, làm đất, làm cỏ, chuẩn bị sức kéo đến khâu chăm bón, đưa tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, thu hoạch và bảo quản sản phẩm.

Nhờ có quy hoạch đồng ruộng và cải tiến cơ cấu sản xuất, củng cố tổ chức lao động, thị trấn Trại Cau đã đạt được một số thành tựu trong sản xuất nông nghiệp. Thu nhập của mỗi xã viên bình quân theo ngày công lao động mỗi tháng đạt trên 20kg thóc.

Ngoài ra, mỗi xã viên còn được trả bằng tiền mặt bình quân từ 0,9-1 đồng cho 1 ngày công lao động hoặc bằng hiện vật như trứng gà, thịt gia súc, gia cầm.

Ngành chăn nuôi (chăn nuôi lợn là chủ yếu) của địa phương có bước phát triển khá cả về số lượng và trọng lượng xuất chuồng. Đảng bộ thị trấn xác định đây là một mô hình kinh tế mũi nhọn của địa phương, giúp xã viên không những cải thiện được đời sống mà còn tận dụng được nguồn phân chuồng bón cho cây lúa và rau màu rất hiệu quả. Vì vậy, thị trấn đã hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm với Nhà nước.

Hợp tác xã mua bán, dịch vụ tiếp tục phát triển, đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng các mặt hàng thiết yếu như dầu hỏa, muối, vải của nhân dân thị trấn và công nhân Mỏ sắt Trại Cau.

Cùng với quá trình chỉ đạo sản xuất, phát triển kinh tế, Đảng bộ thị trấn Trại Cau chú trọng chăm lo đến các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, xem đây là một trong những công tác trọng tâm.

Tháng 9-1976, trường cấp III thị trấn Trại Cau được thành lập và chính thức đi vào giảng dạy. Lúc đầu trường chỉ có 3 lớp 8 và 1 lớp 9 (hệ 10 năm). Tuy nhiên, đến ngày 04-3-1977, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái mới ra Quyết định số 52/QĐ-UB về thành lập

trường. Thực hiện nghị quyết của Đảng bộ trong việc tạo điều kiện cho doanh nghiệp mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh đi đôi với đóng góp, ủng hộ, đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở của địa phương. Năm 1976, Công ty Gang thép Thái Nguyên đã đầu tư xây dựng 12 phòng học hai tầng cho trường cấp I thị trấn Trại Cau. Đây là một trong hai trường của tỉnh Thái Nguyên được xây dựng phòng học hai tầng đã góp phần đẩy mạnh phong trào thi đua dạy và học trong nhà trường.

Năm 1978, sáp nhập trường Cấp I và trường Cấp II trên địa bàn thị trấn Trại Cau thành trường Phổ thông cơ sở Trại Cau. Buổi đầu thành lập trường, cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn nhưng các thầy cô giáo luôn hết mình vì công tác giảng dạy.

Hoạt động thông tin văn hóa, văn nghệ đã đi sát cơ sở, thiết thực phục vụ đời sống nhân dân trong thị trấn, góp phần tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân các tổ. Đội văn nghệ được củng cố, phục vụ cho nhu cầu giải trí của nhân dân trong các dịp lễ, tết. Các tập tục mê tín dị đoan từng bước được xóa bỏ, phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới diễn ra sôi nổi.

Công tác y tế có nhiều tiến bộ rõ rệt. Trang thiết bị phục vụ việc khám chữa bệnh cho nhân dân được đầu tư tương đối đầy đủ. Cán bộ y tế thường xuyên phối kết hợp với mạng lưới y tế cơ sở tổ chức các hoạt động vệ sinh phòng bệnh để ngăn ngừa bệnh dịch.

Công tác xây dựng cơ bản được Đảng bộ thị trấn quan tâm thực hiện. Trong thời gian này, trường phổ thông cấp I, II, và trường cấp III, cửa hàng bách hóa, ngân hàng, bưu điện, trạm xá, trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân thị trấn được đầu tư xây dựng.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân thị trấn được củng cố và đi vào hoạt động có nề nếp.

Công tác quốc phòng - an ninh được giữ vững. Đảng bộ thị trấn tập trung xây dựng lực lượng dân quân vừa sản xuất, vừa nâng cao cảnh giác, không để bị bất ngờ trước những âm mưu thủ đoạn phá hoại cũng như gây chiến của đế quốc Mỹ và các thế lực thù địch. Đồng thời thường xuyên huấn luyện lực lượng dân quân về kỹ thuật trong thao tác sử dụng vũ khí, sẵn sàng chiến đấu. Tổ chức diễn tập chiến đấu trị an bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, ngày 25-01-1979, Đảng bộ thị trấn Trại Cau tổ chức Đại hội lần

thứ VIII (nhiệm kỳ 1979-1981). Đại hội đề ra Nghị quyết về phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh, chú trọng công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân trong sạch vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng chí Phạm Điền được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hà Duy Thêm được bầu làm Phó Bí thư, phụ trách chính quyền.

Đầu năm 1979, chiến tranh biên giới phía Bắc nổ ra. Một lần nữa Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn phát huy truyền thống yêu nước, sẵn sàng lên đường tham gia chiến đấu. Thanh niên thị trấn tiếp tục phát huy phong trào “Ba sẵn sàng” nhận nhiệm vụ mới. Trước tình hình thực tế của đất nước có nhiều đồng chí vừa được phục viên sau ngày miền Nam giải phóng, lại một lần nữa tạm biệt người thân và quê hương lên đường cầm súng chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Lệnh tổng động viên của Chủ tịch nước, Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã chỉ đạo các cấp ủy chi bộ tăng cường công tác quân sự địa phương, giáo dục tư tưởng, chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân

dân. Toàn thị trấn dấy lên phong trào thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hết sức sôi nổi. Trong thời gian này, Tiểu đoàn tự vệ của mỏ sắt được thành lập, do đồng chí Lê Bảo làm Tiểu đoàn trưởng và 4 đại đội trực chiến tại 4 vị trí là đồi Mâm Xôi, ga 48, đồi Đảng, đồi Bà Tư. Vũ khí được trang bị gồm 4 khẩu pháo 37 ly và nhiều súng bộ binh khác như AK, CKC, AR15, K44, tiểu liên K50... Đồng thời, mỗi công trường, mỗi đơn vị phân xưởng luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, cùng cán bộ, đảng viên và nhân dân sẵn sàng chiến đấu và bảo vệ vững chắc địa bàn thị trấn.

Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân, công tác xây dựng Đảng được Đảng ủy thị trấn chú ý đẩy mạnh ngay từ đầu nhiệm kỳ, thực hiện đồng đều trên cả 3 lĩnh vực: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Thực hiện Thông tri số 22 của Trung ương Đảng về chống tham ô, quan liêu, hách dịch... nhằm nâng cao chất lượng đảng viên. Đảng ủy đã rà soát các nhiệm vụ, chỉ tiêu và đề ra kế hoạch, phương hướng thực hiện sát với tình hình thực tế địa phương. Cụ thể là: Ra sức củng cố các chi bộ Đảng, quán triệt nề nếp sinh hoạt thường kỳ đến mỗi cán bộ, đảng viên. Đảm bảo sinh hoạt có chất lượng, thực hiện nghiêm chỉnh chế độ, báo cáo.

Công tác phát triển đảng viên luôn được Đảng bộ chú trọng. Chi bộ có trách nhiệm kèm cặp, bồi dưỡng, kết nạp ít nhất hai đồng chí đảng viên trong nhiệm kỳ. Phân công các đồng chí đảng viên đi học các lớp bồi dưỡng, các lớp huấn luyện nghiệp vụ ngắn ngày do Thành ủy Thái Nguyên tổ chức. Kiên quyết đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng để giữ nghiêm kỷ luật và giữ gìn sự trong sạch của Đảng.

Năm 1980, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa IV ra nghị quyết phát thể đảng viên trong toàn Đảng bộ. Nhằm quán triệt tinh thần nghị quyết trên đến toàn thể đảng viên, Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã chỉ đạo các chi bộ cơ sở mở nhiều hội nghị tự phê bình và phê bình trước khi phát thể để mỗi đảng viên tự kiểm tra tư cách của mình. Đây là một việc làm khá sâu sắc và rộng rãi của Đảng bộ thị trấn.

Các ban ngành trong bộ máy chính quyền được phân công, phân nhiệm rõ ràng. Công tác kiểm tra được tăng cường, qua đó chính quyền đã tạo niềm tin trong quần chúng nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, công tác xây dựng chính quyền và các đoàn thể quần chúng ở thị trấn có nhiều tiến bộ. Cấp ủy Đảng đã chỉ đạo chặt chẽ cuộc

bầu cử Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp với hơn 95% cử tri đi bỏ phiếu, bảo đảm quyền dân chủ của nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc thị trấn làm tốt công tác động viên, cổ vũ các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia lao động sản xuất, xây dựng quê hương. Đoàn viên thanh niên thị trấn tích cực tham gia phong trào “Ba xung kích làm chủ tập thể”, tích cực thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Hội Phụ nữ thị trấn là lực lượng đi đầu trong phong trào cấy đúng kỹ thuật, phát triển chăn nuôi, động viên chồng con lên đường làm nghĩa vụ quân sự và tham gia lực lượng dân quân tự vệ sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu.

Tuy nhiên, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo phong trào ở địa phương, Đảng bộ thị trấn Trại Cau cũng còn một số hạn chế, thiếu sót như: Trong nhiệm kỳ mới chỉ kết nạp được 3 đảng viên. Trong nông nghiệp chưa tận dụng hết tiềm năng đất đai, chưa phát huy hết khả năng và sử dụng lực lượng lao động nhân rồi. Hoạt động của chính quyền, đoàn thể còn thiếu đồng bộ, các tổ chức quần chúng chưa mạnh, công tác giáo dục tuổi trẻ chưa kịp thời... Đời sống xã viên rơi vào tình trạng khó khăn, không ít hộ thiếu

ăn từ 6, 7 tháng trong năm khiến cho một bộ phận xã viên giảm sút lòng tin, nhiều người bỏ đồng ruộng đi làm việc khác.

Thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW ngày 20-10-1980 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và thông tư hướng dẫn của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã chỉ đạo hướng dẫn xã viên hợp tác xã nông nghiệp nghiên cứu, học tập, quán triệt những biện pháp thực hiện phương thức khoán sản phẩm đến người lao động đối với cây lúa.

II. THỊ TRẤN TRẠI CAU TRONG GIAI ĐOẠN 1981-1985

Ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 100-CT/TW về cải tiến công tác khoán, mở rộng các hình thức khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp (gọi tắt là Khoán 100). Trong chăn nuôi áp dụng biện pháp khoán sản phẩm bằng cách đưa trâu, bò về các gia đình xã viên để chăm sóc.

Quán triệt các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước, nhất là thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW, Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã lãnh đạo nhân dân phát huy sức mạnh tập thể, chủ động, sáng tạo, khắc phục mọi khó khăn, phát triển kinh tế, phấn đấu

thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Đảng bộ thị trấn đề ra qua các kỳ Đại hội.

Đại hội lần thứ IX của Đảng bộ thị trấn Trại Cau nhiệm kỳ 1981-1983 đã diễn ra vào ngày 25-4-1981. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá đúng thực trạng, tình hình của địa phương trong giai đoạn này. Đặc biệt là tình hình sản xuất nông nghiệp. Đại hội đã khẳng định: Nền kinh tế tuy có những chuyển biến quan trọng, bộ mặt xã hội ở nông thôn có nhiều biến đổi nhưng nhìn chung vẫn bấp bênh, thu nhập của ngành tiểu thủ công nghiệp còn thấp, chưa đạt được chỉ tiêu đề ra, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn. Trước thực tế đó, Đại hội đã thảo luận và đề ra phương hướng lãnh đạo cụ thể và nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Đảng bộ. Đồng thời chú trọng hơn đối với công tác giáo dục - y tế - văn hóa - xã hội mà đặc biệt là công tác quốc phòng - an ninh trước tình hình mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IX gồm 13 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng chí Phạm Điền được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hà Duy Thêm làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn.

Tiếp thu ánh sáng của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, đồng thời vận dụng vào tình hình thực tiễn của

thị trấn, Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ X (nhiệm kỳ 1983-1985) đã được tổ chức vào ngày 20-6-1983. Đại hội thảo luận và rút kinh nghiệm những vấn đề còn tồn tại trong phát triển sản xuất cũng như nâng cao đời sống nhân dân, đồng thời tiếp tục đề ra phương hướng, mục tiêu cụ thể trong phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Tại Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ X, đồng chí Lê Minh Hiến được Ban Chấp hành Đảng ủy tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy và đồng chí Nguyễn Ngọc Tôn làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn.

Quán triệt chủ trương của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, căn cứ vào các nghị quyết và sự hướng dẫn của Đảng bộ cấp trên, đồng thời xuất phát từ thực tiễn của địa phương. Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã tập trung lãnh đạo mở rộng khai thác ngành nghề, tiểu thủ công nghiệp, đẩy mạnh hoạt động của hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tín dụng.

Dưới sự chỉ đạo của Thường vụ Đảng ủy và các chi bộ, xã viên trong các đội sản xuất phấn khởi, hăng hái trong việc thực hiện Khoán 100. Các nhóm chuyên cày bừa, chuyên cấy, do đảng viên và xã viên tích cực phụ trách ở các đội được tổ chức lại. Việc phân công

lao động, chấm điểm hàng ngày được công khai, dân chủ cho từng hộ gia đình. Hiệu quả công việc được nâng cao rõ rệt. Nông dân, xã viên đã đoàn kết, tích cực tham gia sản xuất, tạo không khí mới vui tươi trên các cánh đồng hợp tác xã.

Từ thực hiện khoán việc đến khoán sản phẩm, khoán đội đến khoán hộ gia đình, toàn thị trấn bước đầu đã phát huy được quyền làm chủ của xã viên, khuyến khích mọi người hăng say lao động sản xuất.

Nhờ vậy, tất cả các mặt của sản xuất nông nghiệp, từ trồng trọt, chăn nuôi đến giao nộp sản phẩm và tổ chức quản lý, chỉ đạo sản xuất ở thị trấn Trại Cau trong giai đoạn này đều đạt được kết quả khả quan hơn. Tổng sản lượng lương thực năm sau cao hơn năm trước. Bên cạnh đó, chăn nuôi tiếp tục giữ được nhịp độ và phát triển khá mạnh. Đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, 20-25% gia đình có lương thực dự trữ, 50 - 55% gia đình tạm đủ lương thực, còn một số gia đình vẫn trong tình trạng thiếu lương thực khi giáp hạt.

Chỉ thị số 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng như một luồng sinh khí mới thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển. Sau 2 năm thực hiện khoán mới, năng suất, sản lượng lương thực trên địa bàn thị trấn

đều tăng. Tuy vậy, việc khoán sản phẩm còn một số sai lệch như khoán trắng cho xã viên, chưa quan tâm đến phát triển cây màu, chăn nuôi, thủy lợi, cấp ủy Đảng chưa nhận thức sâu sắc chỉ đạo thực hiện Khoán 100. Trước thực tế đó, từ năm 1982, Đảng bộ thị trấn tích cực triển khai sâu rộng Khoán 100 đến xã viên. Nhờ đó, bà con xã viên đã chủ động hơn trong việc thâm canh tăng vụ, mở rộng diện tích và hiệu quả sản xuất vụ đông. Năng suất, sản lượng tăng lên rõ rệt, chăn nuôi và các ngành nghề được phục hồi và phát triển, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, phong trào ngôi nhà văn hóa và mua sắm dụng cụ sinh hoạt gia đình phát triển khá nhanh.

Cùng với phát triển nông nghiệp, thị trấn Trại Cau còn tiếp tục phát triển các ngành nghề như xây sát, thợ mộc, sửa chữa xe đạp... góp phần tăng thu nhập, ổn định đời sống nhân dân. Lĩnh vực dịch vụ, thương mại được đầu tư phát triển, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân và công nhân mỏ sắt trên địa bàn thị trấn.

Ngày 21-10-1982, thị trấn Trại Cau tách khỏi thành phố Thái Nguyên và được bàn giao về huyện Đồng Hỷ quản lý.

Ngày 23-3-1985, Đảng bộ thị trấn Trại Cau tổ chức Đại hội lần thứ XI (nhiệm kỳ 1985-1987). Đại hội

đánh giá những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ khóa X trên tất cả các lĩnh vực, Đại hội đưa ra một số chỉ tiêu trong thời gian tới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới gồm 15 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng chí Lê Minh Hiến được bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Ngọc Tôn được bầu làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn.

Sau Đại hội, Đảng bộ tập trung lãnh đạo, động viên cán bộ, công nhân viên chức ngoài thời gian lao động sản xuất của mỏ tích cực tham gia xây dựng tổ nhân dân trong sạch vững mạnh, đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ gia đình, góp phần giảm bớt khó khăn. Tập trung tạo điều kiện cho sản xuất công nghiệp của mỏ, chú trọng đầu tư, áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, mở rộng chăn nuôi gia súc, gia cầm... tận dụng diện tích cấy lúa vụ mùa, tăng diện tích cây ngô, cây màu các loại.

Đi đôi với việc tập trung xây dựng và phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật, công tác văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế cũng được quan tâm đặc biệt.

Công tác giáo dục đạt kết quả tốt, chất lượng giảng dạy hàng năm được nâng lên, các lớp mẫu giáo,

nhà trẻ vẫn được duy trì thường xuyên. Đặc biệt, trường Mẫu giáo thị trấn Trại Cau được thành lập từ năm 1982 (tiền thân nhà trẻ mở sắt Trại Cau), đến năm 1985 chuyển thành trường Mầm non thị trấn Trại Cau. Trường luôn đạt danh hiệu Tổ đội lao động Xã hội chủ nghĩa với những thành tích như: đã vận động được 100% các cháu 5 tuổi, 91,3% các cháu 4 tuổi đến trường. Chất lượng giảng dạy ngày càng được nâng lên.

Trường Phổ thông cơ sở thị trấn trong các năm 1980-1985 liên tục đạt danh hiệu Trường tiên tiến. Số lượng học sinh ổn định, năm học 1981-1982 là năm đầu tiên thực hiện cải cách giáo dục lớp 1 và lớp 2. Cơ sở vật chất của trường được tu bổ ngày càng hoàn thiện, thầy trò trường nuôi trâu xéo đất, đóng gạch, tự xây lò đốt gạch để xây dựng trường... Tuy phải đối mặt với nhiều khó khăn nhưng nhà trường vẫn cố gắng động viên thầy cô và học trò bảo đảm công tác dạy và học. Kết quả cuối năm học, số học sinh đủ điểm lên lớp hàng năm đều đạt trên 90%. Riêng các lớp cải cách đạt tới 99%.

Trạm Y tế thị trấn đã làm tốt công tác khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Trạm xá được nâng cấp, sửa chữa, đội ngũ cán bộ được bồi dưỡng, nâng cao

chuyên môn, nghiệp vụ. Phong trào vệ sinh phòng bệnh, vệ sinh khu phố, khu mỏ, cơ quan, dùng nước giếng, xây dựng nhà tắm, hố xí hai ngăn được chỉ đạo thực hiện tốt.

Chính sách xã hội được Đảng bộ lãnh đạo thực hiện đúng, đủ, kịp thời với các gia đình liệt sỹ, thương bệnh binh và các hộ neo đơn, khó khăn. Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao diễn ra sôi nổi hơn so với trước. Tệ nạn mê tín dị đoan trên địa bàn thị trấn dần được hạn chế. Các tập tục cũ, lạc hậu được xóa bỏ, hiện tượng tiêu cực trong xã hội dần được đẩy lùi.

Công tác quốc phòng - an ninh, bảo vệ trật tự trị an thôn xóm, khu phố vẫn thường xuyên là một mặt công tác được Đảng bộ và nhân dân thị trấn quan tâm, nhất là sau diễn biến của tình hình biên giới phía Tây Nam và phía Bắc, trước âm mưu diễn biến hòa bình, gây bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Tổ chức dân quân tự vệ thị trấn được củng cố cả về số lượng và chất lượng. Lực lượng an ninh, tự vệ mỏ được kiện toàn, kế hoạch tác chiến trị an được điều chỉnh bổ sung và tổ chức luyện tập thường xuyên, sẵn sàng ứng phó với những tình huống bất ngờ xảy ra. Đảng bộ đã lãnh đạo tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật của

Nhà nước như Luật hình sự, Chỉ thị số 23 về xây dựng gia đình, tổ dân cư an toàn văn hóa mới đồng thời tăng cường công tác quản lý hộ khẩu trên địa bàn. Đồng thời, lực lượng an ninh thị trấn đã làm tốt công tác giáo dục các đối tượng hình sự để họ không tái phạm và làm ăn lương thiện. Các vụ phạm pháp hình sự trên địa bàn thị trấn năm 1984-1985 so với năm 1981 đã giảm hẳn, không có trọng án xảy ra. Vì vậy, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Công tác quân sự cũng được quan tâm, chú ý. Thực hiện khẩu hiệu của Đảng *“Vừa tập trung xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”*, thanh niên đến tuổi đã hăng hái lên đường làm nghĩa vụ quân sự. Hàng năm, thị trấn đã hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân, không có con em nào đào ngũ. Ngoài ra, được sự chỉ đạo của cấp trên, cấp ủy Đảng đã làm tốt công tác huấn luyện và chỉ đạo xây dựng các công trình quốc phòng.

Công tác hậu phương quân đội cũng được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể địa phương thực hiện nghiêm túc. Hàng năm, thị trấn đều tổ chức gặp mặt và tặng quà thể hiện lòng biết ơn đối với các gia đình

thương binh, liệt sĩ, gia đình chính sách nhân các dịp như ngày 27-7, ngày Tết.

Công tác xây dựng Đảng cũng được coi trọng, có tính chất quyết định cho những năm tiếp theo, nhất là việc thực hiện Nghị quyết số 36 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác tư tưởng trong tình hình mới. Hàng năm, Đảng bộ thị trấn đã quan tâm đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng, thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng ngắn ngày cho các cán bộ, đảng viên qua đó góp phần nâng cao năng lực công tác cũng như tính tiên phong gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên. Thực hiện Chỉ thị số 72, Chỉ thị số 83 của Trung ương Đảng và nghị quyết của Huyện ủy Đồng Hỷ, căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, Đảng ủy thị trấn chú trọng đến việc đào tạo đội ngũ cán bộ kế cận, phát triển lớp đảng viên mới, xây dựng kế hoạch chỉ đạo, nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng các cấp.

Hoạt động của Ủy ban kiểm tra Đảng cũng được đẩy mạnh, thường xuyên kiểm tra đánh giá hoạt động của cán bộ, đảng viên, các chi bộ theo đúng quy định. Đảng bộ thị trấn đã tiến hành phát thẻ đảng viên. Chất lượng đảng viên, uy tín và vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, chi bộ với nhân dân ngày càng được nâng cao.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ chú trọng việc sắp xếp, bố trí cán bộ, đảng viên có trình độ, năng lực, uy tín nắm giữ các chức vụ chủ chốt, quan trọng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền thị trấn ngày càng được củng cố, phát huy trách nhiệm trong quản lý Nhà nước ở địa phương, đảm bảo lợi ích của nhân dân. Hội đồng nhân dân tổ chức các kỳ họp đúng định kỳ, ra nghị quyết sát thực với tình hình, thực hiện tốt chức năng giám sát nên các nghị quyết về cơ bản đều hoàn thành. Ủy ban nhân dân tích cực triển khai chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thi hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân thị trấn, quản lý, điều hành phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh đạt kết quả nhất định. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững chắc tạo ra sức mạnh đoàn kết, thống nhất trong tư tưởng và hành động, nâng cao năng lực trí tuệ tổ chức lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn.

Công tác vận động quần chúng được quan tâm thường xuyên. Đảng bộ đã tiến hành tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thông qua chức năng, nhiệm vụ của các đoàn thể. Chú trọng kiện toàn các đoàn thể đủ sức

mạnh để tập hợp quần chúng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị của thị trấn. Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ được củng cố từ cơ sở chi hội đến các ban chấp hành, có chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể, hoạt động hiệu quả và sinh hoạt có nề nếp.

Tuy nhiên, thị trấn còn nhiều hạn chế cần khắc phục: Kinh tế nông nghiệp còn nhiều ách tắc, thiếu ổn định, những biện pháp thâm canh, tăng vụ chưa hiệu quả, năng suất đạt chưa cao... Nhìn chung, đời sống người dân còn gặp nhiều khó khăn và bấp bênh. Đây chính là một thử thách lớn đòi hỏi quyết tâm cao và sự chung sức đồng lòng của Đảng bộ cũng như toàn thể nhân dân thị trấn. Để khắc phục những yếu kém trên, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thị trấn Trại Cau đã nhìn thẳng vào sự thật, từng bước tháo gỡ những khó khăn trước mắt để cán bộ, công nhân viên và bà con nông dân trong thị trấn thêm tin tưởng, tích cực sản xuất.

Qua 10 năm (1975-1985) tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, trong điều kiện đất nước thống nhất, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn đoàn kết một lòng khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, làm thủy lợi, áp dụng những tiến bộ của

khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, từng bước nâng cao năng suất lúa và hoa màu.

Tuy còn có nhiều khó khăn, hạn chế song những thành tựu và những bài học kinh nghiệm được đúc rút trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ thị trấn sẽ giúp thị trấn cùng cả nước vững bước thực hiện công cuộc đổi mới trong những giai đoạn tiếp theo.

Chương IV

ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN TRẠI CAU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1986-1995)

I. ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN TRẠI CAU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1986-1991)

Sau ngày đất nước thống nhất, nhân dân thị trấn Trại Cau cùng cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Mặc dù ban đầu còn gặp nhiều khó khăn nhưng cuộc sống của nhân dân đã từng bước được ổn định.

Để phát huy những thành tích đã đạt được trong những năm đầu lãnh đạo thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI về thực hiện đường lối đổi mới, ngày 6-8-1987, Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã tổ chức Đại hội đại biểu thị trấn lần thứ XII (nhiệm kỳ 1987-1989). Đại hội tổng kết, đánh giá những thành tựu

đã đạt được trong nhiệm kỳ 1985-1987. Đồng thời rút ra những bài học cho nhiệm kỳ tới. Đại hội đã trình bày phương hướng phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh cho nhiệm kỳ 1987-1989.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 15 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng chí Lê Minh Hiến¹ làm Bí thư, đồng chí Bùi Phan Lực làm Phó Bí thư, phụ trách chính quyền.

Đây là nhiệm kỳ đầu tiên thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, trong nhiệm kỳ này Ban Chấp hành đã tập trung lãnh đạo nhân dân thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh... Kết quả đạt được hết sức phấn khởi.

Ngày 19-9-1989, Đảng bộ thị trấn Trại Cau tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1989-1991), Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 15 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng chí Đinh Huy Trường tiếp tục được tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Bùi Phan Lực được bầu làm Phó Bí thư - Phụ trách chính quyền, đồng chí Nguyễn Bá Côn làm Thường trực Đảng ủy.

1. Đầu năm 1989, đồng chí Đinh Huy Trường được bổ sung là Bí thư Đảng ủy thay cho đồng chí Lê Minh Hiến.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân thị trấn Trại Cau đã không ngừng cố gắng thi đua lao động, sản xuất đạt được những thành tựu quan trọng trong thời gian này.

Về nông nghiệp, các xóm Thai Thông, Đoàn Kết, Thác Lạc vẫn đóng vai trò quan trọng, đi đầu trong công tác nông nghiệp của thị trấn. Năm 1988, chính sách Khoán 10 chính thức đi vào đời sống của nhân dân, đã tạo nên một động lực mới cho sự phát triển của nông nghiệp, không chỉ của Trại Cau mà đối với nhân dân cả nước. Với chính sách Khoán 10, nhân dân các dân tộc ở thị trấn Trại Cau đã thực sự làm chủ trên thửa ruộng của mình. Phong trào chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển cây chè, cây ăn quả như mơ, chanh.

Chủ trương điều chỉnh, chia đất canh tác lâu dài cho nông dân, xóa bỏ chế độ phân phối bằng công điểm cùng chế độ phân phối lương thực theo định suất trong Nghị quyết số 10 được Đảng ủy thị trấn Trại Cau chỉ đạo chặt chẽ đến hợp tác xã và xã viên. Từ vụ mùa năm 1988, thị trấn đã chia ruộng đất canh tác thành nhiều loại và chia theo khẩu phần lao động. Đối tượng chia là toàn bộ các hộ sản xuất nông nghiệp. Việc phân chia ruộng đất của thị trấn được đại đa số nhân dân

đồng tình ủng hộ. Từ đó, có tác dụng khuyến khích những gia đình có khả năng về vốn mạnh dạn đầu tư vào sản xuất với quy mô lớn và lâu dài. Khoản 10 đã thúc đẩy năng suất lao động tăng nhanh hơn, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện.

Đồng thời, trong chăn nuôi, hợp tác xã tiến hành xóa bỏ chăn nuôi tập thể, ưu tiên phát triển khu vực gia đình. Hợp tác xã chỉ hỗ trợ nguồn giống và đảm trách công tác phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, bảo vệ vật nuôi. Hợp tác xã tiến hành hóa giá trâu, bò cho các hộ xã viên, thu hồi dần vốn từ 2-3 vụ sản xuất. Trâu, bò được chăm sóc cẩn thận nhằm tăng sức kéo. Đàn lợn được đầu tư chuồng trại, cho sản lượng khá, phát triển chủ yếu trong các hộ gia đình, góp phần tăng thêm thu nhập của người dân.

Khắc phục những hạn chế trong khoản 100 trước đây, khi chuyển sang khoản 10, Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã chỉ đạo thực hiện phương châm tập thể và xã viên cùng làm, hợp tác xã từng bước giao khoán các khâu mà xã viên có thể đảm nhận. Ban quản lý hợp tác xã chuyển chức năng quản lý sang chức năng dịch vụ kỹ thuật và vật tư, hướng dẫn xã viên thực hiện kỹ thuật tiên tiến trong trồng trọt và chăn nuôi, chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, chuyển đổi ngành nghề cung ứng

phân bón, thuốc trừ sâu kịp thời... Sự thay đổi trong chức năng và công tác điều hành sản xuất đã khẳng định vai trò quan trọng của hợp tác xã và giúp cho hiệu quả sản xuất ngày càng cao.

Cùng với việc phát triển nông nghiệp, các ngành nghề dịch vụ, hoạt động buôn bán ở thị trấn Trại Cau trong giai đoạn này cũng có những bước phát triển đáng kể. Các mặt hàng phục vụ nhu cầu tiêu dùng thiết yếu của nhân dân thị trấn và công nhân mỏ sắt Trại Cau ngày càng phong phú, đa dạng.

Đảng bộ thị trấn Trại Cau thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục, cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học được đầu tư đã góp phần đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”. Vì vậy, chất lượng dạy và học ở cả 3 cấp học đạt được nhiều thành tích đáng phấn khởi... Tất cả những yếu tố đó tạo tiền đề cho Trại Cau có một nền tảng giáo dục tốt, là điều kiện thuận lợi để phát triển những nhân tài của quê hương.

Thực hiện cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa mới, Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã lãnh đạo xây dựng phong trào và đạt được những kết quả đáng khích lệ. Cuộc vận động ngày càng sâu rộng và nhận được sự đồng tình, ủng hộ từ nhân dân thị trấn về xây dựng cuộc sống mới. Phong trào văn nghệ quần chúng

được duy trì và mở rộng đến từng chi đoàn cơ sở. Thị trấn đã kết hợp với một số đơn vị bạn mở hội diễn và tham gia các tiết mục văn nghệ do huyện tổ chức.

Công tác thông tin tuyên truyền luôn bám sát chủ trương, định hướng của các cấp ủy Đảng, chính quyền. Thông qua hệ thống truyền thanh các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhanh chóng được tuyên truyền đến nhân dân thị trấn.

Nhằm đảm bảo sức khỏe của nhân dân, cơ sở vật chất của Trạm Y tế ngày càng được đầu tư hoàn thiện. Đội ngũ cán bộ, y bác sĩ và y tá có trình độ, chuyên môn cao, tâm huyết với nghề nghiệp, phục vụ tốt yêu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân trong thị trấn.

Công tác chính sách xã hội luôn được Đảng bộ thị trấn Trại Cau quan tâm thực hiện đúng theo đường lối của Đảng và Nhà nước. Hàng năm, vào các dịp lễ, tết Đảng ủy và chính quyền tổ chức gặp mặt, thăm hỏi, động viên đối với các gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công với cách mạng, cán bộ về hưu. Giải quyết kịp thời các chế độ chính sách, cấp lương thực cho các gia đình thuộc diện ưu tiên. Trong nhiệm kỳ (từ năm 1987-1991), thị trấn đã xây dựng nhiều nhà tình nghĩa cho các gia đình liệt sỹ, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt. Công tác chính sách xã hội luôn

được chú trọng, từ đó tạo niềm tin trong nhân dân về đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

Song song với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, quốc phòng - an ninh được Đảng bộ quan tâm. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu tuyển thanh niên nhập ngũ, củng cố lực lượng dân quân tự vệ ở cơ sở, sẵn sàng chiến đấu khi có tình huống xảy ra.

Công tác an ninh chính trị, trật tự - an toàn xã hội được chú trọng, lực lượng công an được tăng cường, đảm bảo về số lượng và chất lượng. Thường xuyên điều tra phát hiện, kịp thời ngăn chặn và xử lý những hành vi vi phạm pháp luật. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động thường xuyên, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù.

Công tác xây dựng chính quyền và các đoàn thể quần chúng cũng được Đảng bộ hết sức quan tâm, thường xuyên củng cố và kiện toàn, đặc biệt là về phương pháp tổ chức và làm việc. Qua đó đã lựa chọn được những cán bộ có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt tăng cường cho chính quyền, đồng thời chỉ đạo chặt chẽ bầu cử Hội đồng nhân dân thị trấn. Nhìn chung, những năm qua, các đoàn thể quần chúng đã có những bước tiến bộ rõ rệt, ngày càng nêu cao và phát

huy được năng lực của mình tạo thành sức mạnh tổng hợp đoàn kết xung quanh Đảng.

Trong 2 nhiệm kỳ (từ năm 1987-1991), hoạt động của các đoàn thể quần chúng diễn ra sôi nổi và đạt được nhiều thành tích đáng khen ngợi. Các tổ chức quần chúng cũng góp phần tích cực vào việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Căn cứ vào nhiệm vụ chính trị của mình, các đoàn thể đã tuyên truyền, vận động, thuyết phục quần chúng đẩy lên phong trào thi đua trên các lĩnh vực. Trong lao động sản xuất có phong trào thi đua cấy kịp thời vụ, đẩy mạnh chăn nuôi phát triển kinh tế gia đình, đảm bảo sản xuất tiểu thủ công nghiệp. Trong văn hóa có phong trào “*kế hoạch hóa gia đình*”, vận động sinh đẻ có kế hoạch, mỗi cặp vợ chồng chỉ nên có 1 - 2 con, xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh, gia đình hạnh phúc.

Thanh thiếu nhi có phong trào “*Nghìn việc tốt*”, “*Tuổi trẻ xung kích lao động, sáng tạo, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*” trên các mặt trận lao động, chính sách xã hội, an ninh và học tập áp dụng tiến bộ của khoa học - kỹ thuật. Sự hoạt động tích cực của các tổ chức góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị mà Đảng bộ đã đề ra.

Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã chú trọng công tác xây dựng Đảng trên cả ba mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ đã lãnh đạo, quan tâm giáo dục cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo ra sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ. Thông qua các đợt học tập, sinh hoạt chính trị, niềm tin của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về đường lối đổi mới không ngừng được củng cố, làm chuyển biến nhận thức của các tầng lớp nhân dân trong giai đoạn mới. Nhận thức, tư tưởng của cán bộ, đảng viên được nâng cao một bước, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ. Công tác kiểm tra Đảng được quan tâm, nhằm phát hiện những khuyết điểm, góp phần xây dựng Đảng ngày càng trong sạch vững mạnh như mục tiêu Đại hội Đảng bộ thị trấn đề ra.

Tuy nhiên, công tác xây dựng Đảng còn yếu kém. Việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ở cơ sở còn chậm, sinh hoạt chưa đúng kỳ hạn. Tinh thần tự phê bình và phê bình còn yếu, xử lý, kỷ luật đảng viên vi phạm còn thiếu kiên quyết. Vai trò tiên phong gương mẫu của một số cán bộ, đảng viên chưa cao, chưa được phát huy. Đây là những hạn chế mà Đảng

bộ thị trấn Trại Cau cần nhìn nhận một cách đúng đắn để rút kinh nghiệm cho nhiệm kỳ sau.

Trong những năm 1987-1991, mặc dù còn nhiều khó khăn, thử thách nhưng Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau đã hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh. Thành quả của cán bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau có được là nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Đảng bộ và chính quyền địa phương. Tình hình kinh tế dần đi vào ổn định, đời sống vật chất của nhân dân ngày càng được cải thiện. Hệ thống giáo dục, y tế được phát triển thêm một bước. Vấn đề an ninh, trật tự trị an ở thị trấn được duy trì. Những thành tựu đó tạo thành niềm tin vững chắc của nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau vào sự lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền, là điều kiện thuận lợi cho Đảng bộ và nhân dân Trại Cau tiếp tục sự nghiệp phát triển thị trấn trong nhiệm kỳ tới.

II. ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN TRẠI CAU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI (1991-1996)

Ngày 28-11-1991, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị trấn Trại Cau lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1991-1994) được tổ chức, có 50 đại biểu dự Đại hội. Tại Đại hội, thay

mặt cho Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIII (nhiệm kỳ 1989-1991), đồng chí Bí thư Đảng bộ đã trình bày báo cáo tổng kết hoạt động trên tất cả các lĩnh vực mà Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau đã đạt được, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm nhằm xây dựng Đảng bộ vững mạnh hơn nữa trong thời kỳ tiếp theo.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 15 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng chí Đinh Huy Trường được bầu làm Bí thư, đồng chí Bùi Phan Lực được bầu làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn.

Ngày 26-12-1994, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị trấn Trại Cau lần thứ XV (nhiệm kỳ 1994-1996) được tổ chức, có 59 đại biểu dự Đại hội, đồng chí Đinh Huy Trường tiếp tục được tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Phạm Mạnh được bầu làm Phó Bí thư - Phụ trách chính quyền.

Từ ngày 24 đến 26-7-1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra tại Hà Nội. Đại hội đã đề ra phương hướng, mục tiêu và các nhiệm vụ chủ yếu trong kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ 5 (1991-1995) và thông qua *“Chương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ*

lên chủ nghĩa xã hội”, “Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000”, “Báo cáo xây dựng Đảng và Điều lệ Đảng (sửa đổi)”.

Quán triệt tinh thần Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Đảng bộ thị trấn lần thứ XIV, XV, cán bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau tiếp tục thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra về sản xuất, văn hóa, xã hội. Đảng bộ tiếp tục triển khai sâu rộng Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị, chuyển đổi cơ chế quản lý thúc đẩy nông nghiệp phát triển mạnh mẽ. Sản xuất nông nghiệp có bước chuyển đổi tích cực, từng hộ nông dân được giao quyền sử dụng đất lâu dài, tạo sự phấn khởi, phát huy tinh thần làm chủ. Ban quản lý nắm bắt nhanh nhạy, điều hành kịp thời, áp dụng khoa học - kỹ thuật, đảm bảo kế hoạch sản xuất. 6 tháng đầu năm 1994, thu ngân sách Nhà nước đạt 44 triệu/122,844 triệu đồng (bằng 22,3% kế hoạch).

Trong hai nhiệm kỳ XIV và XV, Đảng bộ thị trấn Trại Cau tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế. Nông nghiệp của 3 xóm Thai Thông, Đoàn Kết, Thác Lạc tiếp tục được đầu tư phát triển, áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, giống lúa mới cho năng suất cao. Dưới sự chỉ đạo sát sao của Đảng bộ và các ban ngành, trong nhiệm kỳ 1994-

1996, kinh tế nông nghiệp của thị trấn đã có nhiều chuyển biến tích cực. Năm 1995, năng suất lúa cả năm đạt 35 - 40 tạ/ha tăng hơn so với trước khi thực hiện Khoán 10 là 15 tạ/ha. Đời sống của người dân thị trấn Trại Cau dần đi vào ổn định.

Quán triệt Chỉ thị số 07, hợp tác xã về cơ bản đã giao quyền sử dụng đất lâu dài cho các hộ, đảm bảo cho người nông dân yên tâm đầu tư sản xuất, nâng cao năng suất và giá trị từng loại cây trồng.

Trên cơ sở ổn định và tăng trưởng liên tục của trồng trọt, lĩnh vực chăn nuôi cũng đạt được những kết quả to lớn. Đảng bộ đã chỉ đạo tận dụng các sản phẩm sau khi chế biến và các sản phẩm phụ của nông nghiệp để đẩy mạnh chăn nuôi. Đàn gia súc, gia cầm bước đầu đã tạo được thu nhập tương đối ổn định. Ngoài việc đáp ứng nhu cầu sức kéo trong sản xuất, nhiều hộ gia đình nông dân đầu tư chăn nuôi trâu, bò sinh sản. Đàn gia cầm tăng nhanh, công tác thú y, phòng bệnh cho gia súc được coi trọng, nhờ đó đã hạn chế đến mức thấp nhất nạn dịch bệnh lây lan, đảm bảo an toàn cho vật nuôi, hoàn thành chỉ tiêu đóng góp theo kế hoạch của huyện.

Sự phát triển của cơ chế thị trường đã tạo ra một diện mạo mới cho lĩnh vực thương mại, dịch vụ trong thị trấn. Ngành dịch vụ cung ứng đầy đủ, kịp thời các

loại phân bón, giống và nông cụ, giúp nông dân thuận tiện trong sản xuất. Một số đại lý hàng sinh hoạt được mở ra, sức mua năm 1995 tăng nhanh, gấp 1,7 lần so với năm 1991, đảm bảo nhu cầu phục vụ cuộc sống hàng ngày của người dân. Khai thác quặng sắt của mỏ sắt Trại Cau tiếp tục được đầu tư trang thiết bị hiện đại nhằm tăng sản lượng khai thác. Đời sống của công nhân mỏ được nâng lên đã góp phần đẩy mạnh các loại hình dịch vụ của thị trấn phát triển.

Không chỉ tập trung cho phát triển kinh tế, công tác văn hóa, giáo dục và y tế được quan tâm. Đảng, bộ luôn có phương hướng chỉ đạo cho ngành giáo dục, coi đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Do vậy, sự nghiệp giáo dục của địa phương tiếp tục đạt được những thành tích cao. Ngành giáo dục được ưu tiên đầu tư kinh phí nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho công tác dạy học của thầy và trò các trường phổ thông ở Trại Cau. Hàng năm, hệ thống phòng học được thường xuyên tu bổ, xây mới. Bàn ghế và các trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học được đầu tư. Nhờ có sự nỗ lực vận động của các thầy cô giáo nên số lượng học sinh lên lớp và tốt nghiệp các cấp luôn đạt chỉ tiêu.

Tháng 02-1993, bộ phận trường cấp II sáp nhập vào cấp III thành trường trường Cấp II-III Trại Cau do

thầy Nguyễn Văn Phùng làm Hiệu trưởng. Trường Tiểu học Trại Cau do thầy giáo Đinh Đức Lưu làm Hiệu trưởng.

Đảng bộ thị trấn cũng dành sự quan tâm đến công tác y tế, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và thực hiện tiêm chủng mở rộng. Nhận thức đúng đắn mối quan hệ giữa dân số, sức khỏe và đời sống, các cấp ủy Đảng và chính quyền đã coi trọng đẩy mạnh công tác truyền thông dân số bằng mọi hình thức. Kết quả tỷ lệ tăng dân số hàng năm đều giảm.

Công tác truyền thanh ngày càng được củng cố, tăng cường đầu tư về trang thiết bị thực hiện tốt truyền thanh 4 cấp, phủ kín mạng lưới truyền thanh đến các khu phố và thôn xóm, tuyên truyền kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của thị trấn diễn ra sôi nổi. Phong trào thể dục buổi sáng, rèn luyện sức khỏe của các lứa tuổi được nhân dân hưởng ứng nhiệt tình.

Thị trấn tích cực vận động nhân dân xây dựng cơ sở hạ tầng, góp phần làm cho bộ mặt thị trấn thêm khang trang, sạch đẹp. Trong các năm 1991-1996, nhiều gia đình đã xây dựng được tường bao xung

quanh nhà, bảo vệ các cây trồng, vật nuôi. Mặt khác, đường làng, ngõ xóm luôn được vệ sinh quang đãng, sạch đẹp, làm cho bộ mặt nông thôn ngày càng được đổi mới, khang trang hơn. Việc tổ chức lễ hội ở các đình, chùa, miếu mạo được tổ chức theo sự hướng dẫn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và được sự cho phép của chính quyền địa phương nên các hoạt động này đều diễn ra có nề nếp và trật tự.

Phát huy truyền thống “*Uống nước nhớ nguồn*”, địa phương vẫn thường xuyên thực hiện tốt phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*” đối với các đối tượng chính sách bằng nhiều việc làm thiết thực. Thị trấn cũng thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội như thăm hỏi, động viên và tặng quà các gia đình có công với cách mạng nhân ngày lễ, tết... Thực hiện tốt cuộc vận động ủng hộ quỹ trẻ thơ đạt nhiều kết quả tốt và được biểu dương, có tổ đã vượt chỉ tiêu dự kiến của Ban Chỉ đạo.

Trong những năm 1991-1996, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau đã tích cực hoàn thành các nhiệm vụ trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh.

Công tác an ninh - trật tự vẫn được duy trì tốt. Các tổ nhân dân đều thành lập tổ hòa giải góp phần tăng cường sự đoàn kết trong các khu phố. Nhờ làm tốt công tác duy trì an ninh - trật tự nên thị trấn Trại Cau

ít xảy ra các vụ việc gây rối, mất đoàn kết trong cộng đồng, nhất là trong các dịp lễ hội. Đặc biệt, từ khi có Chỉ thị số 135 của Hội đồng Bộ trưởng, Công an thị trấn đã kết hợp với các ban, ngành, đoàn thể khác tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân để quần chúng nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác, kịp thời báo cho công an những tin tức về trật tự trị an ở khu dân cư. Trong năm 1995, thực hiện Chỉ thị số 406 của Thủ tướng Chính phủ về cấm buôn bán, tàng trữ, vận chuyển và đốt pháo, nổ mìn, nhân dân trong thị trấn đã chấp hành nghiêm chỉnh. Đồng thời, người dân cũng tự nguyện chấp hành Chỉ thị số 317 và Nghị định số 36 của Thủ tướng Chính phủ về giải phóng hành lang an toàn giao thông đường bộ.

Bên cạnh đó, Đảng bộ và chính quyền thị trấn Trại Cau luôn quan tâm đến công tác quốc phòng toàn dân. Hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ được duy trì và xây dựng từ các khu phố đủ biên chế, bảo đảm chất lượng. Trong những năm 1991-1995, công tác quốc phòng của thị trấn đều đạt loại khá, công tác giao quân đều đạt 100% đảm bảo chất lượng chính trị và quân số.

Hoạt động của chính quyền và các đoàn thể thị trấn Trại Cau có nhiều tiến bộ. Hội đồng nhân dân, hoạt động đúng luật định, đảm bảo dân chủ. Hội đồng nhân

dân thị trấn đã ra nhiều nghị quyết quan trọng, sát hợp với phong trào địa phương, triển khai nghị quyết trong các kì họp tới tổ dân phố và các ban ngành, đoàn thể. Đồng thời phối hợp, tổ chức học tập Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cho các cán bộ chủ chốt, trưởng các đoàn thể, Hội đồng nhân dân, cán bộ Ủy ban nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn.

Thường trực Hội đồng nhân dân đã tăng cường công tác giám sát Ủy ban nhân dân thị trấn thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân về các mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra. Đảng bộ chỉ đạo Ủy ban nhân dân thị trấn đưa các hoạt động đi vào nề nếp, đúng quy chế, kịp thời cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, của Đảng bộ và Hội đồng nhân dân thị trấn. Thực hiện các Nghị định số 36/CP, 87/CP và Nghị định số 40/CP, 47/CP về phòng chống cháy nổ có hiệu quả. Điều hành, xử lý vi phạm về đất đai, xây dựng trái phép, chỉ đạo giải quyết các vụ tranh chấp trong nhân dân, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân thuộc thẩm quyền. Chỉ đạo thực hiện Nghị định số 28/CP về chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng được kịp thời, xét trợ cấp khó khăn thường xuyên cho người nghèo theo chế độ đúng hướng dẫn.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thị trấn được đổi mới về cả tổ chức và hoạt động. Sự đổi mới này góp phần tập hợp được nhiều đoàn viên, hội viên tham gia các phong trào của tổ chức hội. Đa số các đoàn thể của thị trấn đều đạt tiêu chuẩn vững mạnh toàn diện, thực sự là chỗ dựa của Đảng và chính quyền trong việc triển khai thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội thị trấn, bảo đảm quốc phòng - an ninh thị trấn.

Mặt trận Tổ quốc thị trấn hoạt động thường xuyên và khuyến khích nhân dân phát huy quyền làm chủ trong xây dựng và bảo vệ chính quyền, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương. Công tác Mặt trận đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các đoàn thể nhân dân, thúc đẩy các phong trào trong thị trấn.

Đoàn Thanh niên, các chi đoàn cơ sở luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Trong những năm 1991-1996, hoạt động của Đoàn phát triển dưới nhiều hình thức đa dạng. Nhờ đó, công tác Đoàn được nâng cao về chất lượng, năng lực chiến đấu của đoàn viên, được đoàn cấp trên đánh giá là cơ sở đoàn vững mạnh.

Hội Phụ nữ thị trấn Trại Cau đã trở thành lực lượng chủ yếu trong phát triển kinh tế nông nghiệp, thực hiện nếp sống văn hóa mới, tích cực tuyên truyền vận động chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình, chống trẻ suy dinh dưỡng, thực hiện quyền bình đẳng giới.

Hội Nông dân thị trấn hoạt động đã có nhiều chuyển biến. Hội đã làm tốt công tác tuyên truyền hội viên tham gia học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, là lực lượng đi đầu trong phát triển kinh tế nông nghiệp, thực hiện thâm canh tăng vụ, ứng dụng khoa học - kỹ thuật, phát triển chăn nuôi.

Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi của thị trấn bước đầu đã được củng cố và xây dựng, góp phần tích cực vào công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh. Đây là lực lượng nòng cốt trong việc giáo dục cho thế hệ trẻ của thị trấn Trại Cau những giá trị truyền thống của các thế hệ ông cha đi trước.

Để đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong thời kỳ mới, Đảng bộ thị trấn Trại Cau luôn chú trọng công tác xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Đảng bộ thường xuyên tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền về truyền thống cách mạng của Đảng, mít tinh kỉ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Tuyên truyền kết quả Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, nghiên cứu thảo luận các nghị quyết của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Đồng Hỷ. Mặt khác, Đảng bộ tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 66 của Trung ương về công tác lãnh đạo thanh niên trong tình hình mới.

Để thực hiện những mục tiêu của những năm đầu công cuộc đổi mới của Đảng, Đảng bộ đã tập trung quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về nông nghiệp và phát triển nông thôn, thành lập các Ban Chỉ đạo thường xuyên bám sát các nghị quyết, chỉ thị của Tỉnh ủy, Huyện ủy, từng bước thực hiện các chính sách của Đảng như Khoản 10, Kết luận số 41, Nghị quyết Trung ương 5 khóa VII. Đồng thời quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 04 của Bộ chính trị (khóa VI) về *“Cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của cán bộ, đảng viên, tổ chức Đảng và bộ máy nhà nước”* đến Nghị quyết số 03 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa VII) *“Về đổi mới và chỉnh đốn Đảng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”*. Thông qua các đợt học tập, tuyên truyền, đa số cán bộ, đảng viên trong thị trấn đều thông suốt quan

điểm, đường lối của Đảng, yên tâm tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới mà Đảng khởi xướng và lãnh đạo.

Hàng năm, Đảng bộ và các chi bộ đã phát huy được vai trò của mình trong lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở địa phương. Liên tục trong các năm 1991-1996, Đảng bộ thị trấn luôn đạt loại khá và trong sạch vững mạnh.

Đảng ủy đã tổ chức quán triệt đầy đủ, kịp thời và nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đến mọi cán bộ, đảng viên, chấn chỉnh chế độ, nề nếp sinh hoạt Đảng, quản lý giáo dục, rèn luyện tốt đội ngũ cán bộ, chú trọng bồi dưỡng và phát triển đảng viên đối với quần chúng tốt. Hàng năm kết nạp nhiều quần chúng ưu tú vào hàng ngũ của Đảng. Đây là đội ngũ kế cận, tiếp tục sự nghiệp phát triển thị trấn trên mọi lĩnh vực.

Trong giai đoạn 1991-1996, Đảng bộ cũng đã cử nhiều cán bộ, đảng viên tham dự các lớp tập huấn do Huyện ủy tổ chức nhằm nâng cao hơn nữa trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ của thị trấn. Qua các lớp học này, phẩm chất chính trị của đảng viên được củng cố, năng lực công tác ngày càng được hoàn thiện hơn.

Công tác kiểm tra được tiến hành thường xuyên, đã tiến hành kiểm tra quy chế làm việc của các chi bộ,

sinh hoạt Đảng và chấp hành nghị quyết của đảng viên. Kết quả kiểm tra cho thấy các chi bộ đều chấp hành tốt chế độ sinh hoạt, đảm bảo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, phát hiện mặt mạnh, mặt yếu của từng chi bộ, qua đó rút kinh nghiệm để thực hiện tốt hơn. Số đảng viên đi họp đảm bảo từ 70-80%. Số đảng viên được phân công công tác đạt 60% trở lên. Việc kiểm tra thu - chi đảng phí của các chi bộ và Đảng ủy được tiến hành thường xuyên, đúng thời gian, chi đúng mục đích.

Bên cạnh những thành tích đạt được, thời kỳ này, Đảng bộ thị trấn vẫn còn những hạn chế trong chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, công tác Đảng và chất lượng sinh hoạt Đảng. Các đoàn thể quần chúng ở địa phương còn có những hạn chế nhất định trong quá trình hoạt động, lề lối làm việc và phong cách lãnh đạo chưa đáp ứng được yêu cầu của tình hình mới, công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên còn hạn chế... Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, tự đổi mới và chỉnh đốn Đảng, Đảng bộ đã nêu cao quyết tâm khắc phục những khuyết điểm còn tồn tại, xây dựng khối đoàn kết thống nhất, nâng cao tính chiến đấu và năng lực lãnh đạo toàn diện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

Trong những năm đầu đổi mới (1986-1995), Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau đã hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh đề ra, đời sống vật chất của nhân dân ngày càng được cải thiện. Mô hình nông nghiệp của ba tổ Thai Thông, Đoàn Kết, Thác Lạc đã đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp một phần lương thực - thực phẩm cho thị trấn. Tình hình văn hóa, xã hội có những chuyển biến tích cực. Niềm tin của nhân dân thị trấn Trại Cau vào sự lãnh đạo của Đảng ngày càng được củng cố, khối đại đoàn kết toàn dân được giữ vững. Cùng với đó, công tác quốc phòng - an ninh cũng luôn được quan tâm, góp phần đập tan mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch chống phá cách mạng.

Với những thành tích đã đạt được, cán bộ và nhân dân Trại Cau đã tạo được một nền tảng vững chắc cho sự nghiệp đổi mới của thị trấn nói riêng và cả nước nói chung trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Chương V

ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN TRẠI CAU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996-2012)

I. ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN TRẠI CAU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TRONG THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA QUÊ HƯƠNG (1996-2005)

Bước vào năm 1996, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau đã trải qua 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng. Cùng với cả nước, thị trấn Trại Cau vô cùng phấn khởi đón nhận những thành tựu có ý nghĩa to lớn của đất nước, của quê hương trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII đã tổng kết 10 năm tiến hành công cuộc đổi mới. Đại hội đã nêu bật những thành tựu đã đạt được và khẳng định nước ta đã bước ra khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội

và cơ bản hoàn thành nhiệm vụ đề ra cho chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ.

Trong không khí phấn khởi trước những thành công bước đầu của công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, ngày 08-1-1996, Đại hội đại biểu lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1996-2000) của Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã được tiến hành, có 59 đại biểu dự Đại hội. Đại hội tập trung đánh giá, tổng kết những thành tựu đã đạt được, những yếu kém còn tồn tại trong nhiệm kỳ 1994-1996. Đại hội thống nhất đề ra các chỉ tiêu phấn đấu trong giai đoạn 1996-2000 với những trọng tâm chính như phát triển kinh tế công nghiệp, nông nghiệp, ổn định đời sống xã hội và tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh...

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 13 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Đinh Huy Trường được bầu làm Bí thư Đảng ủy thị trấn, đồng chí Phạm Mạnh làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn, đồng chí Nguyễn Ngọc Kính làm Thường trực Đảng ủy.

Sau Đại hội, Đảng bộ thị trấn Trại Cau chỉ đạo nghiêm túc, sát sao việc phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp

tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đồng thời, Đảng bộ xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể, bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, phấn đấu đạt và vượt những mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong 5 năm cuối cùng của thế kỷ XX (1996-2000).

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, bước vào thực hiện các nhiệm vụ của nhiệm kỳ Đại hội (1996-2000), thị trấn Trại Cau cũng phải đối diện với không ít những khó khăn, thách thức khi tình trạng khai thác quặng khó kiểm soát, kinh tế nông nghiệp không được chú trọng... Trước những khó khăn, thách thức đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân thị trấn Trại Cau đã chung sức, đồng lòng quyết tâm giành thắng lợi trên tất cả các lĩnh vực.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ XVI, trong những năm 1996-2000, nền kinh tế thị trấn Trại Cau tiếp tục phát triển khá toàn diện, kinh tế nông nghiệp, công nghiệp, thủ công nghiệp, vận tải và dịch vụ đều có nhịp độ tăng trưởng cao. Đảng bộ tập trung chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, cải tạo vườn tạp, trồng cây ăn quả, xây dựng cơ sở hạ tầng. Ngày 16-10-1996, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ra Quyết

định số 925-QĐUB về việc quy hoạch chi tiết trung tâm thị trấn Trại Cau gồm các hạng mục trụ sở Ủy ban nhân dân, Đài tưởng niệm, khu sân vận động và công viên cây xanh, trường cấp II - III Trại Cau, quy hoạch chợ thị trấn, bến ô tô, các khu tập thể của mỏ thanh lý được quy hoạch phân lô theo các trục đường. Quy hoạch trục đường trung tâm thị trấn rộng 27m bắt đầu từ trụ sở Ủy ban nhân dân cũ đến ngã ba bách hóa, các trục ngoại ô trung tâm rộng 19m. Việc được quy hoạch chi tiết khu trung tâm đã giúp cho địa phương tăng cường công tác quản lý về đất đai, xây dựng cơ sở hạ tầng... từng bước thực hiện quy hoạch thị trấn theo hướng đô thị.

Trong sản xuất nông nghiệp, tính đến năm 2000, toàn thị trấn có 75ha diện tích trồng lúa. Mặc dù gặp nhiều khó khăn do diễn biến thời tiết phức tạp nhưng năng suất vẫn tăng liên tục, từ 32 tạ/ha (năm 1996) lên 43,2 tạ/ha (đầu năm 2000). Sản lượng quy thóc đạt 406 tấn, bình quân lương thực trên đầu người khu vực sản xuất nông nghiệp là 580kg, tăng 230kg so với năm 1996.

Cơ cấu cây trồng từng bước được chuyển dịch hợp lý, đồng thời mở ra hướng sản xuất hàng hóa đối với các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao với quy mô

quản lý chặt chẽ. Tiến hành tuyên truyền nhân dân cải tạo vườn tạp, trồng cây ăn quả. Đến năm 2000, thị trấn đã có 40ha diện tích trồng cây ăn quả, trong đó diện tích trồng cây vải thiều là 34,5ha, giá trị thu của năm 1999 là 294 triệu đồng, năm 2000 là 150 triệu đồng. Ngoài ra, trên địa bàn thị trấn cũng đã phát triển được 135ha diện tích cây lấy gỗ đã đến thời gian thu hoạch.

Với việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phát triển chăn nuôi theo tinh thần nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ XVI đề ra, thực hiện chủ trương của các cấp về phát triển chăn nuôi theo hình thức trang trại, gia trại, Đảng ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân, các ngành, khuyến khích, tạo điều kiện cho nhân dân phát triển chăn nuôi. Nhờ mạnh dạn áp dụng những tiến bộ khoa học - kỹ thuật và khai thác lợi thế về thị trường, ngành chăn nuôi của thị trấn ngày càng phát triển. Đàn trâu tính đến năm 2000 là 265 con, đàn bò tăng gần gấp 2 lần, đàn lợn tính trung bình hàng năm là 2.650 con.

Tiếp tục thực hiện chủ trương phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, Đảng ủy, chính quyền thị trấn khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để mở rộng ngành nghề sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ. Khai thác tiềm năng sẵn có của địa phương, thị trấn đã giải quyết được việc làm cho 500 lao động với mức

thu nhập 500.000 - 600.000 đồng/người/tháng, góp phần ổn định đời sống nhân dân. Về thủ công nghiệp vận tải, đến năm 2000, trên địa bàn thị trấn đã có 46 hộ sản xuất cơ khí, mộc, xay xát, may mặc, trong đó có 18 xe vận tải, máy gặt. Thủ công nghiệp phát triển chậm ở quy mô nhỏ. Kinh doanh dịch vụ năm 1996 có 92 hộ đã tăng lên 128 hộ (năm 2000), giải quyết việc làm và mang lại thu nhập khá cho hơn 300 lao động.

Với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, ở các lĩnh vực giáo dục, y tế, giao thông, điện, trong nhiệm kỳ, đã huy động được số tiền là 591 triệu đồng, trong đó Nhà nước hỗ trợ 196 triệu đồng, nhân dân đóng góp 395 triệu đồng, tính bình quân mỗi năm huy động trong dân 79 triệu đồng. Bên cạnh đó, Đảng bộ đã chỉ đạo đo và thành lập bản đồ quy hoạch thị trấn, bước đầu xác định lộ giới đường, khu công cộng, khu dân cư, đất công nghiệp và đất chưa sử dụng để có kế hoạch khai thác sử dụng có hiệu quả, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp và quyền sở hữu nhà đất cho 536 hộ.

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và kịp thời của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Đồng Hỷ, Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác thu ngân sách, thực hiện thu đúng, thu đủ,

khai thác triệt để các nguồn thu đồng thời tạo điều kiện và nuôi dưỡng nguồn thu. Thực hiện tiết kiệm chi, ưu tiên cho chi trả lương, sinh hoạt phí, hành chính phí và đầu tư cho xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo theo quy định của Nhà nước. Trong đó việc đầu tư xây dựng chợ Trại Cau theo quy hoạch được Đảng ủy đặt lên hàng đầu và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo từ khâu khảo sát, thiết kế đến việc xây dựng đồng thời giám sát chất lượng xây dựng hai đình chợ và dãy kiốt do các hộ dân đóng góp xây dựng với cơ chế hợp đồng thuê mặt bằng kinh doanh 15 năm. Đồng thời quy hoạch phân từng khu kinh doanh ngoài đình chợ như: hàng tạp hóa, hàng rau quả, hàng thịt, cá, hàng khô... nhằm thu hút nhân dân vào kinh doanh buôn bán. Vì vậy, tính đến năm 2000, tổng thu ngân sách trên địa bàn thị trấn là 249,4 triệu đồng, vượt từ 101-103%. Tính số thu năm 1996-2000 đã tăng gần gấp 2 lần, bình quân mỗi năm tăng 24 triệu đồng. Năm 2001, do nhu cầu phát triển sản xuất của Mỏ sắt Trại Cau, nhân dân khu vực mỏ Hàm Chim thuộc tổ 16 lại phải tổ chức di dời để dành đất cho mỏ mở rộng sản xuất với tổng số hộ phải di dời là 41 hộ. Tổng số diện tích phải giải phóng mặt bằng là 118.766,7m², trong đó đất nông nghiệp là 98.360,3m², đất lâm nghiệp là 2.552,0m², đất dân cư là 17.854,4m².

Cùng với việc phát triển kinh tế, Đảng bộ thị trấn luôn quan tâm, đẩy mạnh công tác văn hóa - xã hội và đã đạt được những kết quả quan trọng, nhất là việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 và Hội nghị lần thứ 5 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về phát triển sự nghiệp giáo dục và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Đảng ủy thị trấn tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) và đề ra chương trình hành động đẩy mạnh sự nghiệp giáo dục. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, điều hành của chính quyền, tham mưu của các trường nên công tác xã hội hóa giáo dục ngày càng được phát triển và chú trọng, chăm lo cho thế hệ tương lai một cách thích hợp. Đảng bộ chỉ đạo đầu tư 152 triệu đồng mua sắm bàn ghế, đồ dùng học tập. Các gia đình đã thực hiện tham gia công tác giáo dục toàn dân nên thị trấn đã giành được nhiều kết quả to lớn. Tỷ lệ học sinh thi đỗ tốt nghiệp đạt 78% trở lên ở các cấp học; tỷ lệ học sinh khá giỏi đạt từ 25-30%. Số học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp ngày càng tăng, trung bình mỗi năm có từ 18-20 em.

Công tác y tế - dân số kế hoạch hóa gia đình được Đảng ủy thị trấn Trại Cau quan tâm đúng mức. Đội ngũ cán bộ y tế được củng cố, tăng cường và ổn định. Chế độ, nội dung công tác của trạm y tế được đổi mới. Tăng cường đầu tư dụng cụ và thuốc men phục vụ sơ cứu sức khỏe ban đầu cho nhân dân đạt hiệu quả. Các chương trình quốc gia tiêm phòng 6 bệnh trẻ em đạt 95%, từng bước bố trí cán bộ y tế về 16 tổ nhân dân. Đồng thời, trạm y tế thị trấn phối hợp với các Chi ủy, Chi bộ, tổ nhân dân làm tốt công tác y tế dự phòng, có phương án phòng chống dịch bệnh các mùa, hướng dẫn nhân dân tổ chức phòng chống và xử lý tốt khi có dịch bệnh xảy ra. Tổ chức chỉ đạo dập tắt ngay không để dịch bệnh lây lan. Triển khai đồng bộ công tác vệ sinh môi trường và hướng dẫn cho nhân dân tổ chức thực hiện vệ sinh đường phố, vệ sinh nhà ở, sử dụng nước sạch và các công trình vệ sinh tự hoại, bán tự hoại... Do đó, trong 5 năm trên địa bàn thị trấn Trại Cau hầu như không có dịch bệnh lớn xảy ra.

Bên cạnh đó, trạm y tế phối hợp với Ban Dân số - Kế hoạch hóa gia đình làm tốt công tác truyền thông dân số, hưởng ứng chương trình quốc gia về dân số kế hoạch hóa gia đình. Mạng lưới cộng tác viên dân số hoạt động có hiệu quả bằng nhiều hình thức tuyên

truyền giáo dục, góp phần hạ tỷ lệ tăng dân số tự nhiên từ 1,2% (năm 1996) xuống còn 0,9% (năm 1999).

Chính sách xã hội và các chương trình xóa đói giảm nghèo được các cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể thường xuyên quan tâm, đề ra các chủ trương sát đúng trong chính sách xóa đói giảm nghèo, tạo việc làm cho người lao động, giảm hộ nghèo từ 92 hộ (năm 1996) xuống còn 61 hộ (năm 2000). Theo đó, 97% số hộ trong toàn thị trấn đã xây dựng được nhà ở kiên cố và cấp bốn, 56% số hộ có xe máy, 76% hộ có vô tuyến truyền hình. Bên cạnh đó, Đảng bộ đã tạo điều kiện thuận lợi trong vay vốn, kết hợp với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho nhân dân vay vốn là 850 triệu đồng (tính đến tháng 6-2000), góp phần phát triển sản xuất, giảm hộ nghèo trên địa bàn thị trấn.

Đảng bộ thực hiện tốt các chính sách miễn giảm thuế, nghĩa vụ và các chế độ ưu đãi khác, bảo đảm mọi quyền lợi, chế độ đối với con liệt sỹ, thương binh trong học tập. Thực hiện tốt chế độ đối với người có công với nước, xét duyệt chế độ khen thưởng, hưởng chế độ huân, huy chương theo tinh thần Nghị định số 28/CP, đảm bảo kịp thời, chính xác không để tồn đọng. Ngoài ra, Đảng bộ chỉ đạo thực hiện tốt các phong trào

vận động xây dựng quỹ tình nghĩa như tặng sổ tiết kiệm trong 5 năm đạt 16 triệu đồng, hỗ trợ việc tu sửa và làm nhà tình nghĩa... Đối với những gia đình gặp khó khăn, những hộ chính sách gặp rủi ro, khó khăn đột xuất đều được quan tâm, hỗ trợ kinh phí, động viên kịp thời, lúc ốm đau đều được thăm hỏi, tặng quà... chu đáo. Nhân dân thị trấn luôn tích cực hưởng ứng các phong trào từ thiện, ủng hộ đồng bào lũ lụt, thiên tai với số tiền hàng chục triệu đồng.

Việc nhận và cấp phát chế độ cho các hộ hưởng chính sách xã hội kể cả các đối tượng hưởng bảo hiểm xã hội đều được thực hiện một cách nghiêm túc, đúng đối tượng, đủ chế độ và kịp thời. Những người có công với nước, chưa được khen thưởng là các anh, chị tham gia thanh niên xung phong được Ban Văn hóa - xã hội thị trấn phối hợp với Thường vụ Đoàn hướng dẫn chu đáo, hoàn tất hồ sơ đề nghị Nhà nước khen thưởng.

Công tác văn hóa - xã hội đạt được những thành tựu đáng kể. Đảng ủy tập trung chỉ đạo nhiệm vụ nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài. Các hoạt động văn hóa - xã hội bám sát định hướng của Đảng, Nhà nước, đi sâu vào vận động và tổ chức xây dựng nếp sống văn hóa, gia đình văn hóa theo lời kêu gọi của Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Kết luận của Hội nghị

Trung ương 5 (7-1998) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc... Đảng ủy đã quan tâm lãnh đạo cuộc vận động xây dựng nếp sống mới, bài trừ tệ nạn xã hội; nâng cao hiệu quả cuộc vận động xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư; xây dựng và tổ chức thực hiện quy ước mới trong việc cưới xin, tang lễ theo Chỉ thị số 27 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng.

Các hoạt động thể dục - thể thao được duy trì với nhiều hình thức phong phú, thi đấu thể thao trong các dịp lễ tết: bóng đá, bóng chuyền, chạy Việt dã... thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Các hoạt động văn hóa trong nhà trường được phát huy thông qua các hội thi *“vẽ đẹp hội viên, vẽ đẹp thầy trò”*, *“bé khỏe, bé ngoan”*, *“Thanh niên thanh lịch”*, *“Kiến thức nhà nông”*...

Đồng thời với việc đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, công tác quốc phòng - an ninh thường xuyên được Đảng ủy quan tâm, chỉ đạo. Trong công tác nội chính, Đảng bộ đã chỉ đạo sắp xếp cán bộ, phân rõ trách nhiệm giữa các ngành tư pháp, công an, quân sự dưới sự điều hành chung của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn. Hoạt động có nề nếp, có sự phối hợp chặt chẽ. Những đơn thư khiếu nại, tố cáo,

kiện tụng, tranh chấp đã được phối hợp giải quyết theo đúng quyền hạn và đúng pháp luật.

Đảng bộ lãnh đạo nhân dân thị trấn tiếp tục thực hiện tốt các Nghị quyết số 87, Nghị quyết số 88, Chỉ thị số 351, Chỉ thị số 406 về giữ gìn an ninh trật tự, bài trừ tệ nạn xã hội. Nghị quyết số 09, Quyết định số 138 về chương trình quốc gia phòng chống tội phạm bước đầu đã có những chuyển biến tích cực. Do đó, trên địa bàn thị trấn, chính trị luôn được bảo đảm ổn định, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững, các vụ việc vi phạm hành chính hàng năm giảm. Lực lượng công an thị trấn được tăng cường, củng cố về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức hoạt động ngày càng có hiệu quả, các vụ việc xảy ra trên địa bàn được giải quyết nhanh chóng, kịp thời.

Từ năm 1996 đến năm 2000, công tác quân sự địa phương luôn được Đảng ủy chỉ đạo thực hiện tốt. Ban Chỉ huy quân sự hoàn thành công tác tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền về thực hiện nhiệm vụ quân sự địa phương, tích cực xây dựng lực lượng dân quân, đầu tư huấn luyện trung đội dân quân nông cốt, giáo dục chính trị, tư tưởng cho lực lượng dân quân nắm chắc nhiệm vụ của mình. Thực hiện tốt công tác tuyển quân bổ sung cho quân đội thường trực đảm

bảo chỉ tiêu theo quyết định của Hội đồng nghĩa vụ quân sự huyện giao. Ban Chấp hành Đảng bộ đã chỉ đạo làm tốt công tác quốc phòng toàn dân, xây dựng cơ sở vững mạnh, làm tốt chính sách hậu phương quân đội.

Thực hiện chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn trong việc cụ thể hóa Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) về: *Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tiếp tục xây dựng Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh*. Hội đồng nhân dân đã thực hiện tốt chế độ tiếp dân tại văn phòng để giải quyết những vướng mắc, đơn thư của nhân dân một cách kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Hàng quý tổ chức cho các tổ Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri, nắm bắt được tâm tư nguyện vọng của nhân dân, đồng thời tạo điều kiện để nhân dân đóng góp trực tiếp với Hội đồng nhân dân về các vấn đề phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng chính quyền. Thông qua đó phát huy được quyền dân chủ nhân dân trong việc thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Chức năng quyết định và giám sát của hội đồng, hoạt động đúng luật, tổ chức các kỳ họp và ra nghị quyết phù hợp, sát với tình hình thực tiễn, đề ra giải pháp thích hợp có tính khả thi.

Ủy ban nhân dân thị trấn thực hiện tốt công tác cải cách hành chính theo Nghị định số 51 và Nghị định số 08 của Chính phủ, từng bước nâng cao hiệu quả công tác tư pháp, chấn chỉnh việc đăng ký, quản lý hộ tịch, hộ khẩu, hình thành tủ sách pháp luật và thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật, duy trì chế độ tiếp dân, giải quyết kịp thời các kiến nghị, thắc mắc của nhân dân. Các đồng chí trong Ủy ban nhân dân đều hiểu rõ nhiệm vụ công việc, đồng thời hiểu rõ hơn mối quan hệ điều hành quản lý của chính quyền, làm tốt chế độ tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo Nghị định số 29 của Chính phủ. Nhân dân đã nắm bắt và tích cực tham gia bàn bạc, quyết định các công việc có liên quan trực tiếp đến nhân dân và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân thị trấn còn làm tốt công tác quản lý đội ngũ cán bộ, sắp xếp, bố trí cán bộ theo đúng Nghị định số 09 của Chính phủ, đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng người, đúng việc.

Ủy ban nhân dân thị trấn đã chủ động xây dựng quy chế làm việc, mọi công việc được giải quyết thuận lợi hơn, không gây phiền hà cho nhân dân. Sự điều hành của Ủy ban nhân dân tập trung vào mọi hoạt

động phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng từng bước đi vào ổn định, có chất lượng cao hơn. Thường xuyên bám sát nghị quyết của Đảng, sự chỉ đạo của ngành cấp trên, gắn nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ với nhiệm vụ của ngành, giữ vững mối quan hệ mật thiết trong hệ thống chính trị, tạo thành sức mạnh đoàn kết, thúc đẩy mọi mặt kinh tế, xã hội phát triển, củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh... góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Mặt trận Tổ quốc đã có nhiều cố gắng trong việc đổi mới phương thức hoạt động, làm tốt công tác vận động quần chúng, thi đua sản xuất kinh doanh, tích cực vận động nhân dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư, xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện nếp sống văn hóa.

Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc đã chăm lo công tác xây dựng chính quyền, tổ chức tốt việc hiệp thương bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, thường xuyên sâu sát cơ sở, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, từ đó phản ánh với Đảng. Hội đồng nhân dân cùng tham gia bàn bạc, giải quyết để chăm lo đời sống tinh thần, vật chất cho nhân dân

như thành lập Câu lạc bộ Người cao tuổi, xây dựng quỹ phụng dưỡng ông bà cha mẹ, quỹ bảo thọ, vận động nhân dân thực hiện tốt các phong trào như mua công trái xây dựng đất nước, quỹ đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ xây dựng nghĩa trang liệt sỹ huyện, ủng hộ nhân dân Cu-ba, ủng hộ đồng bào miền Trung bị lũ lụt. Trong 5 năm, Mặt trận Tổ quốc thị trấn liên tục được huyện xếp loại A.

Đoàn Thanh niên sôi nổi với phong trào "*Thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước*", Ban Chấp hành đoàn thị trấn vận động đoàn viên thanh niên ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế gia đình nhằm tăng thu nhập cho gia đình và xã hội, tổ chức tốt các ngày kỷ niệm. Chăm lo hoạt động hè cho thiếu niên, nhi đồng, tổ chức thi thanh niên thanh lịch, thi "*Đảng với thanh niên, thanh niên với Đảng*". Động viên thanh niên khám tuyển và làm nghĩa vụ quân sự, bảo vệ Tổ quốc. Tích cực giáo dục, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng, tham gia lao động nạo vét kênh mương nội đồng, làm vệ sinh môi trường ở khu vực dân cư đồng thời tổ chức giải bóng đá, thi cán bộ đoàn giỏi...

Trong nhiệm kỳ, phong trào phụ nữ đã có tiến bộ rõ rệt. Hội đã thực hiện tốt 2 phong trào lớn, 5 chương

trình trọng tâm của Hội và công tác dân số kế hoạch hóa gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan. Ban Chấp hành đã đoàn kết, thống nhất thực hiện chương trình phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, vận động quỹ tiết kiệm vì phụ nữ nghèo. Hội tổ chức sinh hoạt thường xuyên và tham gia cùng với chính quyền, các ngành, quan tâm giải quyết những vấn đề liên quan đến quyền lợi của phụ nữ và trẻ em, làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở. Ngoài ra, hội tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và tổ chức hội vững mạnh. Trong 5 năm liền, Hội Phụ nữ thị trấn được xếp là đơn vị loại A.

Hội Cựu chiến binh giữ vững và phát huy được bản chất tốt đẹp của anh bộ đội cụ Hồ. Hội đã đổi mới được phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động và sinh hoạt. Mỗi đồng chí cựu chiến binh luôn phấn đấu là tấm gương sáng giáo dục cho thế hệ mai sau. Các hội viên hăng hái thực hiện mục tiêu kinh tế của địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tham gia xây dựng các phong trào của Hội và hội cấp trên phát động, hỗ trợ các hội viên khó khăn về tiền vốn cũng như phương thức làm ăn, tham gia đóng góp xây dựng quỹ Hội và làm các công trình cho địa phương cũng như vận động quỹ ủng hộ các nạn nhân bị ảnh hưởng chất độc màu da cam được 3,8 triệu

đồng. Hội viên thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia xây dựng hội và xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Hội Nông dân thị trấn phát huy truyền thống quý báu của Hội Nông dân Việt Nam, hoạt động của Hội ngày càng có nhiều chuyển biến. Hội đã phối hợp với các ban, ngành tổ chức chuyển giao khoa học công nghệ vào quá trình sản xuất, trồng trọt và chăn nuôi cho nhân dân và hội viên. Bên cạnh đó, Hội cùng Ủy ban nhân dân kết hợp với Ngân hàng chính sách xã hội để vay vốn ưu đãi lãi suất thấp, thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo. Hội đã tham mưu cho Đảng ủy phát động phong trào thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, từ đó xây dựng các nhân tố điển hình trong phát triển kinh tế. Ngoài ra, Hội phối hợp với các khu phố để hoạt động và tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng đến từng hội viên, chăm lo kết nạp hội viên mới, thăm hỏi động viên hội viên lúc khó khăn, củng cố tổ chức, xây dựng hội ngày càng vững mạnh.

Bên cạnh những kết quả và thành tích đã đạt được, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng còn có hạn chế cần khắc phục như: việc động viên thu hút hội viên, đoàn viên tham gia sinh hoạt tỷ

lệ đạt chưa cao, chưa duy trì chế độ sinh hoạt thường xuyên, phong trào hoạt động của các hội chưa thực sự có chiều sâu, có đơn vị chi hội cơ sở có lúc không hoạt động, công tác tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết chưa được đến tận hội viên, thường vắng mặt ở các Ban Chấp hành, việc xây dựng quỹ hội chưa được nhiều, hội phí thu chưa triệt để. Nội dung và phương thức hoạt động chưa đáp ứng với yêu cầu đổi mới, hội viên, chưa gắn bó với tổ chức hội nên hiệu quả hoạt động còn thấp.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ luôn quán triệt xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, sự lãnh đạo của các tổ chức Đảng là yếu tố quyết định cho mọi thắng lợi của địa phương.

Về chính trị - tư tưởng: Trong 5 năm, tình hình thế giới, trong nước có nhiều biến động, các thế lực thù địch đang tìm mọi cách phá hoại Đảng, Nhà nước ta về nhiều mặt, tình hình xã hội có nhiều diễn biến phức tạp. Song, do được quán triệt đầy đủ nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng, của cấp ủy Đảng cấp trên, đội ngũ đảng viên của Đảng bộ thị trấn Trại Cau luôn giữ được phẩm chất đạo đức, giữ vững niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp đổi mới và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Công tác giáo dục

chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và toàn dân được chú trọng quan tâm, góp phần nâng cao nhận thức về tình hình nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới. Các nghị quyết, chỉ thị, quy định, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được triển khai kịp thời, đầy đủ, chương trình hành động được xây dựng phù hợp với tình hình của địa phương. Từ chi bộ đến Đảng bộ đã có nhiều chủ trương, biện pháp để duy trì sinh hoạt hàng tháng, hàng quý, bảo đảm các loại tài liệu cho sinh hoạt chính trị, tư tưởng như: báo Nhân dân, Thông tin nội bộ, Văn hóa thông tin, Xây dựng Đảng, sinh hoạt tư tưởng lý luận giúp cho đảng viên các chi bộ cập nhật thông tin, vững vàng về lập trường tư tưởng chính trị. Đại bộ phận cán bộ, đảng viên luôn có lập trường ổn định, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, thể hiện sự đoàn kết thống nhất, tuân thủ triệt để những vấn đề có tính nguyên tắc.

Trong 5 năm, công tác củng cố, xây dựng chi bộ của thị trấn có nhiều chuyển biến tích cực. Ban Chấp hành Đảng bộ đã chú trọng tìm các biện pháp nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng ủy và cấp ủy chi bộ. Tiếp tục triển khai cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng, xây dựng Đảng bộ, chi bộ vững mạnh. Hàng năm, có từ 80-91% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Đội ngũ cán bộ, đảng viên được Đảng ủy quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, rèn luyện đạo đức, lối sống. Công tác tổ chức cán bộ của thị trấn có nhiều chuyển biến quan trọng, tích cực thực hiện Nghị quyết TW3 (khóa VII), Nghị quyết TW3 và Nghị quyết TW6 lần 2 (khóa VIII) về xây dựng chính đồn Đảng. Qua thực hiện Nghị quyết TW3, Nghị định số 46/CP, 50/CP và 09/CP của Chính phủ, việc sắp xếp đội ngũ cán bộ thị trấn từng bước được kiện toàn, nhiều cán bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Đa số đảng viên trong Đảng bộ đã phát huy tính tiên phong gương mẫu, làm nòng cốt thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Bên cạnh đó, Đảng bộ đã chỉ đạo kịp thời đề nghị xét duyệt trao Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng cho 5 đồng chí, 40 năm tuổi Đảng cho 21 đồng chí. Công tác phát triển đảng viên được đẩy mạnh. Trong 5 năm, Đảng bộ kết nạp được 27 đảng viên, đề nghị xét chuyển Đảng chính thức cho 13 đồng chí đúng thời hạn, xét và ra quyết định miễn sinh hoạt và công tác cho 12 đồng chí đảng viên tuổi cao sức yếu. Qua đánh giá, phân loại, đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đạt từ 87-96%. Tháng 7-1998, tách Chi bộ 5 thành 2 Chi bộ 5 và 5A. Trong đó, Chi bộ 5 là Chi bộ Đoàn công an thị trấn, Chi bộ 5A là trường Tiểu học Trại

Cau. Đến năm 2006, Chi bộ 5 đổi thành Chi bộ 13, Chi bộ 5A thành Chi bộ trường Tiểu học.

Tháng 4-1999, tách Chi bộ 10 (trường cấp II-III) khỏi Đảng bộ thị trấn, trực thuộc Đảng bộ huyện Đồng Hỷ. Lúc này Đảng bộ thị trấn còn 13 chi bộ.

Công tác kiểm tra Đảng: Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã xây dựng kế hoạch chương trình hoạt động toàn khóa, từng năm, quý, tháng. Thực hiện công tác kiểm tra theo Nghị quyết Đảng ủy, trong đó tập trung kiểm tra đảng viên, tổ chức Đảng có dấu hiệu vi phạm, kịp thời tham mưu cho cấp ủy xem xét, xử lý các sai phạm theo quy định của Điều lệ và theo hướng dẫn của Ủy ban kiểm tra cấp trên. Trong nhiệm kỳ 1996-2000, Ủy ban kiểm tra đã tiến hành kiểm tra toàn diện các chi bộ. Kết quả, qua kiểm tra đã xử lý đình chỉ sinh hoạt 2 đồng chí, cảnh cáo 2 đồng chí, xóa tên khỏi danh sách đảng viên 3 đồng chí. Mặt khác, phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân và các đoàn thể, Ủy ban kiểm tra đã tiến hành kiểm tra thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Công tác dân vận: Đảng ủy, chính quyền luôn coi trọng công tác dân vận, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, tích cực tuyên truyền giáo dục vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của

Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đẩy mạnh đoàn kết toàn dân, đoàn kết tôn giáo, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị trấn.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra. Kinh tế phát triển khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện, đường phố thị trấn khang trang, sạch đẹp, quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã hội được chăm lo củng cố ngày càng vững mạnh. Đó là những tiền đề quan trọng để thị trấn phát triển đi lên trong giai đoạn tiếp theo.

Vui mừng, phấn khởi trước sự đổi thay mạnh mẽ đang diễn ra trên quê hương, thực hiện Chỉ thị của cấp trên về Đại hội Đảng bộ các cấp; đồng thời đánh giá hoạt động của nhiệm kỳ 1996-2000; ngày 09-9-2000, Đại hội Đảng bộ thị trấn Trại Cau lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000-2005) đã được tổ chức tại Hội trường Ủy ban

nhân dân thị trấn, có 135 đảng viên dự Đại hội. Đại hội đã đánh giá những kết quả đạt được và chưa đạt được trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ khóa XVI và rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc. Đồng thời, Đại hội đã thảo luận, thống nhất các mục tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2005 là:

- Về kinh tế: Phần đầu diện tích lúa là 75ha, năng suất đạt 50 tạ/ha. Các loại cây ăn quả có diện tích 50ha, cây hoa màu 35ha; chăn nuôi trâu bò đạt 400 con, đàn lợn 3.000 con, cá đạt 15 tấn... Trong thủ công nghiệp và dịch vụ, phần đầu tăng 1,5 lần số hộ làm thủ công, xây dựng 1 cầu chợ mới; khuyến khích phát triển ngành nghề, chú trọng phát triển việc chế biến sản phẩm nông nghiệp.

- Về thu, chi ngân sách: Phần đầu hoàn thành kế hoạch giao hàng năm, thu qua huy động trong nhân dân đạt 75 triệu đồng. Bảo đảm chi cho các hoạt động trong hệ thống chính trị, tiết kiệm chi đưa vào đầu tư cho các mục tiêu từ 5-10%.

- Về văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, dân số: Đầu tư xây dựng phòng học, bàn ghế quy chuẩn để đạt các tiêu chuẩn trường đạt Chuẩn Quốc gia, hoàn thành phổ cập trung học cơ sở. Thực hiện y tế dự

phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, phân đầu mỗi tổ dân phố đều có 1 y tế viên; giảm tỷ lệ sinh tự nhiên xuống còn 0,5 - 0,6%. Phân đầu 100% số tổ có cụm truyền thanh và xây dựng đài truyền thanh thị trấn; giảm hộ nghèo mỗi năm từ 6-7 hộ, làm tốt cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, phân đầu đến năm 2005 có 90% cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn văn hóa, 85-90% gia đình đạt gia đình văn hóa.

- Cùng với ngành điện lập phương án tách điện dân dụng riêng với điện công nghiệp. Nâng cấp đường liên xóm với chiều dài 5km, làm 1-2km đường bê tông.

- Tạo điều kiện để xí nghiệp, công nghiệp và các cơ quan phát triển sản xuất.

- Xây dựng mạng lưới bảo vệ dân phố làm nòng cốt trong việc bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở. Xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh; Tiếp tục thực hiện cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng thành nề nếp.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn khóa XVII (nhiệm kỳ 2000-2005) gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ. Đồng chí Nguyễn Văn Tuấn được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Xuân Dương làm Phó Bí

thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn, đồng chí La Văn Năm - Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy.

Vận dụng Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp vào tình hình thực tiễn địa phương, Đảng ủy thị trấn đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ đề ra đạt kết quả tốt. Tỷ trọng cơ cấu các ngành có sự chuyển biến hợp lý, trong đó công nghiệp tăng 27%, thủ công nghiệp - dịch vụ tăng 43%, nông - lâm nghiệp tăng 14%. Công nghiệp chiếm 66,2% cơ cấu kinh tế, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ chiếm 24,9%, nông - lâm nghiệp chiếm 8,9%. Tăng trưởng kinh tế hàng năm từ 16%, thu nhập bình quân đầu người từ 300.000 đồng/tháng (năm 2001) đã lên 736.000 đồng/tháng (năm 2005).

Thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ và Hội đồng nhân dân thị trấn, trong nông nghiệp đã tập trung chuyển dịch cơ cấu vật nuôi, cây trồng, đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, chuyển giao công nghệ mới vào sản xuất. Các giống lai, con lai (bò lai sind, lợn hướng nạc...) cũng được khuyến khích nuôi trồng... Đảng ủy, Ủy ban nhân dân có chính sách khuyến nông thích hợp để nhân dân yên tâm đầu tư sản xuất, chủ động đề phòng hạn hán, sâu bệnh... Qua đó, sản xuất nông nghiệp đạt

khá. Năng suất bình quân hàng năm đạt từ 35,2 tạ/ha đến 41,1 tạ/ha. Riêng vụ chiêm xuân 2005, năng suất đạt 45 tạ/ha. Sản lượng lương thực đến năm 2004 đạt 444,4 tấn, bình quân hàng năm tăng 10,88 tấn.

Dựa vào lợi thế của địa phương, Đảng bộ đã chỉ đạo phát triển cây ăn quả. Đến năm 2004, thu nhập từ cây ăn quả đạt 500 triệu đồng, bằng 80% chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Tổng diện tích cây lâm nghiệp của thị trấn đến năm 2004 là 205,55ha, trong đó có 34,45ha đã đến kỳ thu hoạch.

Lĩnh vực chăn nuôi tiếp tục được đầu tư phát triển. Tổng đàn trâu đến tháng 6-2005 đạt 177 con, đàn bò 180 con, đàn lợn 3.000 con, đàn gia cầm 3.500 con. Bình quân sản lượng thủy sản hàng năm đạt 5 tấn.

Quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế đã từng bước gắn trang bị cơ giới hóa cho sản xuất nông nghiệp. Đến năm 2005, thị trấn đã có 10 máy cày, 5 máy tuốt lúa có động cơ, 15 máy xay xát, 10 máy vò chè, 10 ô tô, 18 công nông.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ có nhiều thay đổi lớn, được sự chỉ đạo của Đảng ủy, đầu tư của Ủy ban nhân dân. Các ngành tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ phát triển theo hướng tích cực, đa dạng với sự tham gia của các thành phần kinh tế, mở rộng về quy

mô, chuyển biến về chất lượng. Ngày 04-9-2001, Hợp tác xã tận thu chế biến quặng sắt Trại Cau được thành lập gồm có 18 xã viên, do ông Chu Phương Đông (cư trú tại tổ 1) làm Chủ nhiệm. Đây là mô hình hợp tác xã tham gia vào lĩnh vực khai thác tận thu quặng sắt nhằm tận dụng triệt để tài nguyên khoáng sản đồng thời tạo việc làm cho trên 100 lao động trên địa bàn với thu nhập bình quân đầu người/tháng thời điểm này là 700.000-750.000 đồng. Đồng thời đóng góp nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước cũng như ủng hộ địa phương xây dựng cơ sở hạ tầng như: ủng hộ xây dựng Đài Tưởng niệm năm 2004 là 140 triệu đồng, xây dựng tường rào trường Mầm non là 70 triệu đồng, xây kè đá và sân bê tông cho phụ huynh đón học sinh trường Tiểu học trên 30 triệu đồng...

Từ mô hình trên, đến ngày 17-11-2003, địa phương tiếp tục thành lập Hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp Trại Cau gồm 13 xã viên, do ông Nghiêm Ngọc Sơn làm Chủ nhiệm, thường xuyên sử dụng 50 lao động với mức thu nhập bình quân 1 tháng từ 700.000-750.000 đồng, thời điểm cao nhất tới 3 triệu đồng/người/tháng.

Cũng trong giai đoạn này, thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn khóa XVII về việc tách điện sinh

hoạt ra khỏi hệ thống điện công nghiệp, đồng thời nâng cao chất lượng sử dụng điện cũng như được hưởng giá điện sinh hoạt theo quy định của Nhà nước. Năm 2002, được sự tạo điều kiện của lãnh đạo huyện Đồng Hỷ, địa phương đã chủ động và tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân cùng với Sở Điện lực Thái Nguyên lập phương án xây dựng trạm điện chống quá tải cụm 1 gồm tổ 1, tổ 2, tổ 3, tổ 4, tổ 5, tổ 6, với tổng kinh phí trên 600 triệu đồng. Đồng thời, tiếp tục huy động ủng hộ của nhân dân cùng với Sở Điện lực Thái Nguyên xây dựng tiếp trạm biến áp trung tâm, trạm biến áp tổ 16 vào năm 2004. Như vậy, đến thời điểm này, toàn thể nhân dân thị trấn được hưởng giá điện sinh hoạt theo quy định của Nhà nước và được bán lẻ đến hộ gia đình. Tuy nhiên, do điều kiện địa hình xa, phạm vi dự án có hạn nên đến nay các hộ gia đình trong khu vực Đá Thiên vẫn phải sử dụng qua công tơ tổng của ngành điện.

Đảng bộ thị trấn thường xuyên chỉ đạo nhân dân chủ động khắc phục khó khăn, tranh thủ mọi điều kiện thuận lợi; khai thác đa dạng các nguồn vốn và đầu tư hợp lý cho xây dựng cơ bản, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội để vừa nâng cao năng lực, thúc đẩy sản xuất phát triển, vừa góp phần ổn định và từng bước cải thiện đời sống nhân dân. Đến tháng 6-2005, thị trấn

đã huy động được 7,2 tỷ đồng để xây dựng kiến thiết hạ tầng. Trong đó, vốn của Nhà nước là 6,57 tỷ đồng, vốn huy động trong nhân dân là 651 triệu đồng. Đảng bộ đã chỉ đạo xây dựng 11 nhà văn hóa, sửa chữa trường học, lắp đặt 13 cụm loa truyền thanh, xây dựng 4 nhà đại đoàn kết, tu bổ, nâng cấp đường giao thông, sửa chữa trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn, xây dựng trường Mầm non, Đài tưởng niệm... Trong nhiệm kỳ, đã cấp 267 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ cho 134 hộ chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Với sự quan tâm, lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo của chính quyền, tinh thần trách nhiệm của nhà trường và sự tham gia tích cực của toàn thể nhân dân, sự nghiệp giáo dục đào tạo của thị trấn tiếp tục có bước phát triển. Trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia, trường Mầm non và trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông được đầu tư xây dựng để tiến tới đạt chuẩn Quốc gia. Đội ngũ giáo viên có năng lực tốt nên chất lượng học sinh tăng lên toàn diện trên tất cả các mặt: đức - trí - thể - mỹ.

Công tác giáo dục đã được xã hội hóa, nhân dân (đặc biệt là các bậc phụ huynh) nhận thức đúng đắn về giáo dục nên đã tích cực đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng. Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường ngày

càng cao, chất lượng đại trà được nâng lên, tỷ lệ học sinh lên lớp hàng năm đạt từ 98% trở lên, tốt nghiệp tiểu học đạt 100%, tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 100%, trung học phổ thông đạt từ 90% trở lên. Chất lượng giáo dục mũi nhọn được chú trọng, hàng năm các đoàn học sinh giỏi tiểu học và trung học cơ sở dự thi đều có học sinh đạt giải. Tỷ lệ, số lượng giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn, đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, chiến sĩ thi đua lao động tiên tiến các cấp ngày càng tăng. Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng, các trường trung học chuyên nghiệp ngày càng tăng.

Nhiệm vụ giáo dục - đào tạo con người thời kỳ đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn đặt ra nhiều vấn đề cấp bách, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân phải tập trung hoàn thành 3 nhiệm vụ lớn là: nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, phát triển quy mô giáo dục, thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục. Đảng ủy thị trấn đã tập trung quán triệt, chỉ đạo, phối hợp với các cấp, ngành giáo dục thực hiện tốt các nhiệm vụ đổi mới quản lý Nhà nước về giáo dục trên địa bàn; xây dựng và triển khai các chương trình *“Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục một cách toàn diện”*; tăng cường đầu tư cho giáo dục và đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục,

coi giáo dục là sự nghiệp của toàn dân. Năm 2003, Hội Khuyến học của thị trấn được thành lập do thầy Lê Huy Vững làm Hội trưởng. Hội Khuyến học ra đời đã góp phần huy động tấm lòng vàng của mọi tầng lớp nhân dân, cơ quan, đơn vị doanh nghiệp trên địa bàn thị trấn. Hội cùng với Đảng bộ thị trấn thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục trên địa bàn. Hàng năm, huy động hàng chục triệu đồng, tiêu biểu là tấm gương nhà hảo tâm Nguyễn Thị Hằng ở tổ 9, thị trấn Trại Cau.

Công tác y tế, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được triển khai thực hiện đầy đủ. Các chương trình y tế Quốc gia về phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được Đảng ủy thị trấn quan tâm chỉ đạo. Từ năm 2003, thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị, Đảng ủy thị trấn đã lãnh đạo, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của trạm xá thị trấn, y tế các thôn xóm. Công tác tiêm phòng dịch bệnh, tiêm chủng mở rộng được duy trì thường xuyên và kết quả đạt trên 90%. Trạm y tế cùng với Ban dân số - kế hoạch hóa gia đình và trẻ em đẩy mạnh công tác truyền thông dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, phòng chống suy dinh dưỡng. Vận động chị em trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng các biện pháp tránh thai, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm từ 24,52% (năm

2001) xuống còn 20,78% (năm 2004). 16/16 tổ dân phố trên địa bàn thị trấn đều có cộng tác viên dân số, bằng nhiều hình thức hoạt động đã thu hút được đông đảo nhân dân tham gia thực hiện. Kết quả cụ thể, năm 2001, tỷ suất sinh thô là 13,98‰, đến năm 2004 giảm xuống còn 11,6‰.

Công tác thực hiện chính sách xã hội được Đảng bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đặc biệt quan tâm. Thực hiện truyền thống, đạo lý “*Thương người như thể thương thân*”, “*Uống nước nhớ nguồn*”, “*Đền ơn đáp nghĩa*” công tác chính sách xã hội được Đảng ủy thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, ban ngành, đoàn thể tạo điều kiện giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho các đối tượng. Thông tin, hướng dẫn làm thủ tục kịp thời cho các đối tượng được hưởng các chế độ trợ cấp ưu đãi theo chế độ, chính sách của Nhà nước. Trong quá trình thực hiện chi - trả các đối tượng chính sách, các đối tượng hưởng bảo hiểm xã hội không để sai sót, thực hiện tốt chế độ khen thưởng người có công với nước theo Nghị định số 28 và Quyết định số 47 của Chính phủ... Hằng năm, thị trấn đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách, hộ nghèo, gia đình gặp khó khăn đột xuất, người tàn tật nhân dịp các ngày lễ tết, ngày 27-7... với số tiền mỗi năm trên 14 triệu đồng.

Chương trình, mục tiêu quốc gia về xóa đói giảm nghèo được Đảng bộ quan tâm, lãnh đạo thực hiện, các hộ khó khăn đã có nhiều cố gắng vươn lên. Đảng bộ đã chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Năm 2001, thị trấn còn 68 hộ nghèo, đến năm 2004 đã giảm xuống còn 12 hộ.

Các hoạt động văn hóa, thể dục - thể thao bám sát chủ trương, định hướng của các cấp ủy Đảng, chính quyền được tổ chức bằng nhiều loại hình phong phú, với tính chất xã hội hóa văn hóa ngày càng cao. Đảng ủy quán triệt việc thực hiện nếp sống văn hóa mới, nâng cao số lượng, chất lượng thực hiện cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang và lễ hội, bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, giữ vững thuần phong mỹ tục, tự do tín ngưỡng trong nhân dân... Hoạt động văn hóa ngày càng có nhiều tiến bộ, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Tính đến tháng 5-2005, thị trấn có 15/16 tổ nhân dân có nhà văn hóa, 16/16 tổ nhân dân có cụm loa truyền thanh, 4 làng văn hóa, 5 cơ quan văn hóa, 3 khu dân cư tiên tiến, 864 gia đình đạt văn hóa, chiếm 91,52%.

Các hoạt động thể dục - thể thao được duy trì thường xuyên trong nhân dân, trong nhà trường và

ngoài xã hội như phong trào bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, thể dục buổi sáng, tổ chức hội trại và hội thao cho thiếu nhi, thi đấu thể thao vào các dịp lễ tết, tham gia nhiều hoạt động văn hóa thể thao do huyện Đồng Hỷ tổ chức. Những thành quả đạt được đã góp phần nâng cao nhận thức, trình độ dân trí, sức khỏe, đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Công tác phòng chống tệ nạn xã hội, đặc biệt là tệ nạn nghiện hút được chú trọng và tổ chức thực hiện bằng nhiều biện pháp như giáo dục, thuyết phục, động viên trách nhiệm cộng đồng và gia đình đối với người nghiện. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã chỉ đạo phối hợp với các ngành đoàn thể tổ chức 13 buổi tuyên truyền về tác hại của ma túy, vận động, giúp đỡ 69 đối tượng đi cai nghiện, tổ chức xét nghiệm ma túy cho 54 lượt người, lập hồ sơ cai nghiện tại gia đình cho 62 đối tượng.

Công tác quốc phòng - an ninh tập trung tuyên truyền, tổ chức học tập quán triệt Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về chiến lược bảo vệ quốc phòng an ninh trong tình hình mới, lãnh đạo củng cố lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng an ninh, xây dựng quy chế và tổ chức hoạt động phối hợp với các ngành, đoàn thể. Nhiệm vụ công tác quốc phòng được chú trọng,

cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về công tác quốc phòng, thực hiện tốt Luật nghĩa vụ quân sự. Hàng năm, Đảng bộ đều quan tâm thực hiện công tác hậu phương quân đội như: vận động tặng quà cho thanh niên nhập ngũ, hoàn thành hồ sơ bảo hiểm y tế cho thân nhân sĩ quan tại ngũ, thăm hỏi, động viên giúp đỡ gia đình chính sách, gia đình bộ đội gặp khó khăn. Trong 5 năm, thị trấn đã tổ chức huấn luyện cho trên 300 lượt chiến sỹ dân quân, kết nạp được 50 chiến sỹ mới và cấp trên 50 giấy chứng nhận hoàn thành chương trình huấn luyện 5 năm. Công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự hàng năm đảm bảo số lượng và chất lượng, đảm bảo 100% quân số nhập ngũ.

Công tác an ninh được đặc biệt chú trọng, lực lượng công an được sàng lọc và bổ sung cũng như tổ chức huấn luyện thường xuyên, đảm bảo đủ số lượng và nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền, bảo vệ tính mạng và tài sản của tập thể và nhân dân. Chủ động làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác an ninh, tích cực tuần tra canh gác, nắm bắt và quản lý các đối tượng tiền án, tiền sự có phân loại cụ thể và có giáo dục, ngăn ngừa, răn đe... Đồng thời, làm tốt công tác ngăn chặn, xử lý các tệ nạn xã hội như trộm cắp, tai nạn giao thông, tiêu tiền giả, cờ bạc và số đề... các vi

phạm được giải quyết kịp thời, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã chỉ đạo điều tra làm rõ 120 vụ việc, trong đó xác minh rõ 82 vụ việc, chuyển lên cấp trên và các ngành chức năng giải quyết 18 vụ việc. Hướng dẫn 650 chủ phương tiện mô tô xe máy đăng ký cam kết thực hiện các quy định về an toàn giao thông, tổ chức tuyên truyền pháp luật trên địa bàn cho trên 5.000 lượt người. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị định số 51 của Chính phủ về đăng ký, quản lý nhân khẩu trên địa bàn.

Hoạt động tư pháp của thị trấn tập trung đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến pháp luật, rà soát văn bản quy phạm pháp luật từ năm 1997 đến tháng 12-2002, tổ chức đăng ký kết hôn lại, khai sinh, chứng tử đúng pháp luật. Tổ chức thi hành án dân sự cùng ngành chức năng và thu lệ phí án dân sự. Xây dựng và đầu tư mua sắm tủ sách pháp luật, đầu sách pháp luật, giải quyết hòa giải và các tranh chấp khiếu nại dân sự với 83 lượt đơn thư, chuyển lên cơ quan chức năng giải quyết 152 đơn thư, đảm bảo kịp thời, có hiệu quả. Các hòm thư tố giác tội phạm được đặt ở những nơi công cộng trong các tổ dân phố.

Hoạt động của chính quyền tập trung vào triển khai thực hiện quy chế dân chủ, nâng cao hiệu lực quản lý

Nhà nước và tổ chức thực hiện. Hội đồng nhân dân thị trấn hoạt động theo luật định, hàng năm tổ chức 2 kỳ họp và các đợt tiếp xúc cử tri để lắng nghe ý kiến đóng góp của nhân dân, đồng thời phát huy trí tuệ, dân chủ, đề ra được những nghị quyết sát hợp với tình hình thực tế của thị trấn. Ủy ban đã xây dựng quy chế hoạt động chặt chẽ, đề ra chương trình công tác năm, quý, tháng, tuần. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đẩy mạnh phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, phát huy năng lực của mỗi thành viên, phân công trách nhiệm, nhiệm vụ rõ ràng, xử lý, giải quyết dứt điểm các công việc tồn đọng trong quản lý ngân sách, đất đai, xây dựng cơ bản... Bộ máy chính quyền từ các thành viên Ủy ban nhân dân đến cán bộ chuyên trách, công chức được kiện toàn theo Nghị định số 114/CP và Nghị định số 121/CP của Chính phủ. Đảng bộ chỉ đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xây dựng quy chế hoạt động và phối hợp để thực hiện có hiệu quả trong nhiệm kỳ 2004-2009. Triển khai sâu rộng quy chế dân chủ ở các cụm dân cư và trong công tác của chính quyền. Từ đó đã tạo nên sự đoàn kết, thống nhất trong việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng không ngừng được củng cố và phát triển, thực hiện

các chỉ thị của Trung ương về công tác dân vận, tổ chức học tập, quán triệt và thực hiện Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, quy chế dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 79/CP của Chính phủ. Đảng bộ chỉ đạo Mặt trận và các tổ chức thành viên tích cực tham gia xây dựng Đảng - xây dựng chính quyền vững mạnh làm nòng cốt trong phong trào xây dựng khu phố văn hóa, gia đình văn hóa, thực hiện cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới ở khu dân cư”*, phong trào xây dựng quỹ vì người nghèo. Các cuộc vận động tình nghĩa, nhân đạo, từ thiện do Mặt trận Tổ quốc chủ trì và thành viên Mặt trận làm nòng cốt đều vượt chỉ tiêu được giao. Thông qua hoạt động này, Mặt trận đã khơi dậy truyền thống đoàn kết dân tộc, tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân, góp phần quan trọng trong cuộc bầu cử Quốc hội khóa XI và bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 2004-2009.

Hội Cựu chiến binh cũng không ngừng phát triển và hoạt động ngày càng có uy tín. Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị, Hội Cựu chiến binh thị trấn đã phát huy truyền thống bản chất bộ đội cụ Hồ, đẩy mạnh phong trào thi đua cựu chiến binh gương mẫu, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tham gia giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ. Trong 5 năm, Hội Cựu chiến binh thị trấn đã

kết nạp thêm 60 hội viên mới. Hội đã xây dựng quỹ hội, sử dụng quỹ cho hội viên vay vốn, phát triển kinh tế góp phần thực hiện chương trình xóa đói, giảm nghèo. Hội Cựu chiến binh luôn kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nêu cao cảnh giác chống chiến lược diễn biến hòa bình của kẻ thù, hoàn thành nhiệm vụ chính trị của hội cũng như của địa phương giao cho. Hàng năm, Hội Cựu chiến binh thị trấn được đánh giá là đơn vị hoạt động tốt, được Huyện hội, Tỉnh hội khen thưởng.

Hội Phụ nữ thị trấn đã kịp thời triển khai các nghị quyết của Tỉnh hội, Nghị quyết 7 khóa IX của Đảng đồng thời có kế hoạch bồi dưỡng sử dụng cán bộ nữ một cách hợp lý. Hội đã thực hiện 6 chương trình hành động và dự án môi trường xanh, sạch, đẹp có hiệu quả, tập trung phát triển kinh tế, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc. Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ và trẻ em. Tham gia hòa giải ở các cụm dân cư, vận động giáo dục, giúp đỡ các đối tượng nghiện hút. Hội làm tốt công tác phát triển hội viên, đưa tổng số hội viên lên 606 chị em. Với kết quả trên, Hội Phụ nữ thị trấn trong 5 năm liền đạt loại A xuất sắc, được Huyện hội, Tỉnh hội và Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, công tác Đoàn Thanh niên có những chuyển biến tích cực, 100% khu dân cư đều có chi đoàn thanh niên. Hưởng ứng phong trào thi đua *“Thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước”*, thanh niên thị trấn Trại Cau đã tình nguyện tham gia giữ gìn trật tự giao thông, hăng hái lên đường nhập ngũ, học tập tốt, rèn luyện tốt. Đoàn đã triển khai học Nghị quyết của Đảng, Trung ương Đoàn với 6 bài học lý luận, tổ chức các đêm giao lưu văn nghệ nhân ngày lễ, ngày kỷ niệm Đoàn, tổ chức tốt các hoạt động sinh hoạt hè cho thiếu niên nhi đồng. Trong 5 năm, Đoàn Thanh niên đã kết nạp được 160 đoàn viên. Với thành tích trên, Đoàn Thanh niên thị trấn được Trung ương Đoàn tặng Bằng khen.

Được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành đoàn thể, Hội Người cao tuổi thị trấn đã từng bước đưa Pháp lệnh người cao tuổi vào cuộc sống. Hội đẩy mạnh phong trào thi đua thực hiện 18 chữ vàng do Trung ương Đảng tặng *“Tuổi cao chí càng cao, nêu gương sáng vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*, đẩy mạnh phong trào thi đua *“Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo”*. Phong trào hoạt động của Hội Người cao tuổi ngày càng thu hút đông đảo hội viên tham gia, góp phần tạo sự chuyển biến trong cuộc vận động xây dựng đời sống

văn hóa ở khu dân cư. Hội đã tích cực vận động người cao tuổi tham gia rèn luyện sức khỏe, tập thể dục dưỡng sinh... vận động người cao tuổi yêu thơ tham gia câu lạc bộ sáng tác thơ ca hàng tháng.

Quán triệt nhiệm vụ xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, sự lãnh đạo của các tổ chức Đảng là yếu tố quyết định cho mọi thành công của địa phương. Do đó, công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ coi trọng trên cả ba mặt.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và toàn dân được chú trọng quan tâm, góp phần nâng cao nhận thức về tình hình nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được triển khai kịp thời, đầy đủ, chương trình hành động được xây dựng phù hợp với tình hình của thị trấn. Từ chi bộ đến Đảng bộ đã có nhiều chủ trương, biện pháp để duy trì sinh hoạt hàng tháng, hàng quý, bảo đảm các loại tài liệu cho sinh hoạt chính trị, tư tưởng như: báo Nhân dân, Thông tin nội bộ, Văn hóa thông tin, Xây dựng Đảng, sinh hoạt tư tưởng lý luận giúp cho đảng viên các chi bộ cập nhật thông tin, vững vàng về lập trường tư tưởng chính trị. Đại bộ phận cán bộ, đảng viên luôn có lập trường ổn định, tin tưởng vào sự

lãnh đạo của Đảng, thể hiện sự đoàn kết thống nhất, tuân thủ triệt để những vấn đề có tính nguyên tắc.

Nhiệm vụ củng cố tổ chức bộ máy cấp ủy Đảng, chính quyền luôn được quan tâm. Thực hiện các chủ trương của Trung ương, quy chế phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh Thái Nguyên, công tác quy hoạch, đánh giá, nhận xét cán bộ được tiến hành công khai, dân chủ đúng quy trình. Đảng bộ luôn chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ. Từ năm 2001 đến năm 2005, các đồng chí chi ủy viên, bí thư chi bộ, thường vụ các đoàn thể được tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ. Kết quả đánh giá hàng năm, có 78,57% chi bộ cơ sở đạt trong sạch vững mạnh, trong đó có 14,2% chi bộ liên tục đạt trong sạch vững mạnh. Đảng bộ 3 năm liên đạt trong sạch vững mạnh, 1 năm đạt khá. Phân loại đảng viên hàng năm, 100% đều hoàn thành nhiệm vụ. Đảng bộ cũng đã chỉ đạo đề nghị xét Huy hiệu 40-50 tuổi Đảng cho 20 đồng chí, xét đổi, phát thẻ đảng viên cho 165 đồng chí. Công tác phát triển đảng viên được các chi bộ quan tâm, bồi dưỡng tạo nguồn. Trong nhiệm kỳ 2001-2005, Đảng bộ đã kết nạp được 36 đảng viên mới.

Công tác kiểm tra, xây dựng Đảng được tăng cường. Những cán bộ, đảng viên có biểu hiện giảm

sút ý chí chiến đấu, buông lỏng kỷ luật Đảng, suy thoái về đạo đức, lối sống được kiểm điểm, uốn nắn kịp thời. Kết quả, qua kiểm tra đã xử lý cảnh cáo 2 trường hợp, xóa tên khỏi danh sách đảng viên 2 trường hợp, phê bình, nhắc nhở 21 trường hợp.

Sau hơn 10 năm đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau đã tạo ra được những thành tựu mới. Cơ sở vật chất kỹ thuật được đầu tư, củng cố theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, do đó tạo được động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển theo hướng phát huy các tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Kinh tế thị trấn phát triển khá toàn diện, tốc độ tăng trưởng cao và ổn định. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng và tích cực, kết cấu hạ tầng được tăng cường...

Tuy nhiên, tình hình thị trấn Trại Cau sau nhiệm kỳ 2000-2005 vẫn còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế như:

Lãnh đạo, chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế còn hạn chế trong thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xây dựng mô hình mới về phát triển kinh tế chưa đáp ứng được yêu cầu. Quá trình thực hiện chưa đồng bộ, áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế, tốc độ phát triển kinh tế còn chậm,

chỉ đạo phát triển kinh tế tư nhân chưa nhanh, sức cạnh tranh thấp, thu nhập một số hộ nông dân thuần nông còn thấp...

Lãnh đạo, chỉ đạo điều hành trong lĩnh vực văn hóa - xã hội, hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền còn thấp, nội dung, hình thức chưa đa dạng, thiếu phong phú. Chất lượng giáo dục toàn diện chưa tương xứng với sự quan tâm của Đảng và nhân dân, hoạt động của Hội đồng nhân dân còn hạn chế, vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng ở số ít cấp ủy, chi bộ chưa được phát huy đầy đủ...

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn khóa XVII, nhiệm kỳ 2000-2005, Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã đạt được nhiều thắng lợi quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội. Những bài học kinh nghiệm rút ra từ các thành tựu cũng như hạn chế, thiếu sót là điều kiện cơ bản để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau phát triển trong các giai đoạn tiếp theo.

II. ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN TRẠI CAU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2005-2012)

Vui mừng, phấn khởi trước sự đổi thay mạnh mẽ đang diễn ra trên quê hương, thực hiện chỉ thị của cấp

trên về Đại hội Đảng bộ các cấp. Ngày 09-8-2005, Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã tiến hành Đại hội đại biểu Đảng bộ thị trấn lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2005-2010, có 114 đại biểu dự Đại hội. Đại hội thông qua Báo cáo chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ khóa XVII, đề ra nhiệm vụ cho 5 năm tới (2005-2010) với những vận hội mới và cả những khó khăn thử thách đặt ra là: Khai thác tốt mọi tiềm năng sẵn có của địa phương, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Tăng trưởng kinh tế hàng năm là 15%, thu nhập bình quân đầu người là 10 triệu đồng/người/năm. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tăng nhanh số hộ giàu, giảm nhanh số hộ nghèo.

Xây dựng cơ sở hạ tầng, giao thông, thủy lợi, trường, trạm, chợ... giảm dần khoảng cách chênh lệch về mức sống giữa vùng nông nghiệp và phi nông nghiệp. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*. Chú trọng xây dựng gia đình văn hóa, khu phố văn hóa, cơ quan văn hóa, khu dân cư tiên tiến, làm lành mạnh các mối quan hệ trên địa bàn thị trấn. Đổi mới và nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền từ địa phương xuống cơ sở để chính quyền thực sự là của dân, do dân, vì dân. Xây dựng quốc phòng an ninh vững mạnh, an ninh chính trị, trật

tự an toàn xã hội được giữ vững trong mọi tình huống. Đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ. Xây dựng các tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh, phát huy vai trò lãnh đạo, nêu cao tính tiên phong gương mẫu trong thời kỳ mới.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn khóa XVIII gồm 13 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Nguyễn Xuân Dương được bầu làm Bí thư - Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị trấn, đồng chí Nguyễn Văn Tuấn được bầu làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn, đồng chí Vũ Thái Sơn được bầu làm Thường trực Đảng ủy.

Sau Đại hội, Đảng bộ đã tổ chức đợt sinh hoạt chính trị triển khai cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Đảng ủy - Ủy ban nhân dân xây dựng chương trình hành động, thực hiện các Nghị quyết Đại hội với mục tiêu cụ thể, giải pháp sắc bén phù hợp với thực tế của địa phương, tổ chức thực hiện tốt kết quả trên từng lĩnh vực cụ thể. Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ, tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng của quê hương và những kết quả đã đạt được trong những giai đoạn trước, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau luôn nỗ lực phấn đấu,

cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ to lớn, cùng đoàn kết một lòng vượt qua mọi khó khăn, thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ lần thứ XVIII đã đề ra. Thực hiện Chỉ thị số 44 về kết nạp lớp đảng viên Hồ Chí Minh, nhân dịp kỷ niệm 115 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã kết nạp được 44 đảng viên.

Trên lĩnh vực kinh tế: Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ nền kinh tế của thị trấn có bước phát triển mạnh mẽ theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa với cơ cấu đa dạng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ - nông lâm nghiệp. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ XVIII đề ra cơ bản là đạt và vượt kế hoạch. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt 8,28%. Tỷ trọng công nghiệp đạt 55,4%, tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ đạt 29,9%, nông lâm nghiệp đạt 14,7%. Thu nhập bình quân đầu người năm 2005 là 736.000 đồng/người/tháng, đến năm 2009 là 980.000 đồng/người/tháng (đạt 117,6% chỉ tiêu).

Về sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ, trên địa bàn thị trấn có mỏ sắt Trại Cau là doanh nghiệp Nhà nước đến nay đã chuyển sang công ty cổ phần. Trong quá trình sản xuất kinh doanh luôn có sự kết hợp chặt chẽ với địa phương, góp phần tích

Hoạt động thu chi ngân sách của thị trấn trong 5 năm qua thực hiện theo đúng Luật ngân sách của Nhà nước, thu ngân sách hàng năm tăng 8,2%. Chi ngân sách hàng năm đảm bảo kinh phí cho hoạt động thường xuyên, quan tâm chi cho đầu tư cơ sở hạ tầng, văn hóa - xã hội hàng năm là 8%.

Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh: Được sự quan tâm của Đảng bộ và các ban ngành đoàn thể, công tác giáo dục của địa phương tiếp tục phát triển theo hướng tích cực cả về quy mô, chất lượng dạy và học. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho quá trình dạy và học được tăng cường. Công tác quản lý giáo dục có bước phát triển rõ rệt, vai trò của Hội đồng giáo dục - Hội khuyến học từ địa phương xuống cơ sở được phát huy và hoạt động ngày càng tích cực. Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và trung học cơ sở hàng năm đều đạt 100%, trung học phổ thông đạt 76,1%. Tỷ lệ giáo viên dạy giỏi bậc tiểu học đạt 30,04%, trung học cơ sở là 7,6%, trung học phổ thông là 7,6%. Học sinh giỏi bậc tiểu học đạt 29,66%, trung học cơ sở đạt 4,76%, trung học phổ thông đạt 0,96%. Cũng trong thời gian này, được sự ủng hộ của huyện Đồng Hỷ, địa phương đã huy động được nguồn vốn thu từ tiền lao động công ích của Công ty gang thép Thái Nguyên là 300 triệu đồng

cùng với đối ứng của địa phương và đóng góp của phụ huynh học sinh để xây dựng 3 phòng học trường Mầm non, bếp ăn một chiều, công trình vệ sinh tự hoại với tổng kinh phí trên 500 triệu đồng. Xây dựng 12 phòng học hai tầng trường Tiểu học thay thế phòng học cũ đã xuống cấp. Xây mới 4 phòng chức năng, công trình nhà bếp, sân trường và một số công trình khác với tổng kinh phí gần 5 tỷ 500 triệu đồng. Trong đó, vốn ngân sách Nhà nước là 4 tỷ 272 triệu đồng, Công ty Cổ phần Luyện kim đen Thái Nguyên 250 triệu đồng, còn lại là ngân sách địa phương và huy động đóng góp ủng hộ để đảm bảo cho trường Tiểu học Trại Cau đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm học 2012-2013.

Cùng với giáo dục, công tác y tế, bảo vệ chăm sóc sức khỏe cho người dân cũng được sự quan tâm lãnh đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng và chính quyền nên có nhiều chuyển biến tích cực. Thực hiện tốt công tác phòng bệnh thông qua các chương trình y tế dự phòng, mục tiêu y tế quốc gia. Duy trì hoạt động của trạm y tế và đội ngũ y tế thôn bản, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn thị trấn. Cơ sở vật chất của trạm y tế được đầu tư xây dựng kiên cố, trang thiết bị phục vụ cho khám chữa bệnh được tăng

cường và đang hoàn thiện các bước xây dựng để đạt chuẩn Quốc gia về y tế. Năm 2010, địa phương được công nhận xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế. Hàng năm, 100% trẻ được tiêm phòng, uống Vitamin A đầy đủ, 100% bà mẹ sau khi sinh được uống Vitamin A. Tổng số bệnh nhân đến khám và chữa bệnh là 18.886 lượt người. Năm 2005, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng là 20,3%, đến năm 2009 giảm còn 14,04% đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Công tác truyền thông dân số được đẩy mạnh, các chương trình mục tiêu dân số, gia đình trẻ em được đông đảo quần chúng nhân dân nhiệt tình hưởng ứng và tham gia. Duy trì thường xuyên hoạt động của 16 cộng tác viên dân số. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm giảm hơn 1,2%, đến năm 2009 là 10,2%.

Đời sống vật chất và tinh thần của các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng được quan tâm đúng mức và không ngừng được cải thiện về vật chất và tinh thần. Tính đến năm 2010, không còn gia đình chính sách thuộc diện hộ nghèo. Việc chi trả trợ cấp cho các đối tượng chính sách đảm bảo tính chính xác, kịp thời, không để sai sót xảy ra với số tiền hàng năm trên 8 tỷ đồng. Thường xuyên thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách, gia đình gặp hoàn cảnh khó khăn, nhân dịp lễ, tết. Công tác xóa đói giảm nghèo

luôn được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả như các đoàn thể đứng ra tín chấp để nhân dân vay vốn phát triển kinh tế với tổng số trên 900 triệu đồng.

Vận động nhân dân quyên góp ủng hộ và vốn Nhà nước xây dựng 10 nhà đại đoàn kết, 12 nhà dột nát, 3 nhà theo chương trình 134 với tổng kinh phí là 680.250.000 đồng, trong đó vốn của Nhà nước là 138.760.000 đồng, huy động vốn nhân dân là 541.490.000 đồng. Xây dựng 4 nhà tình nghĩa với tổng số tiền là 280 triệu đồng. Ngoài ra, Đảng bộ còn phối hợp với các ban ngành đoàn thể mở các lớp tập huấn khoa học - kỹ thuật, trồng trọt, chăn nuôi, từ đó đưa nền kinh tế của địa phương theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Số hộ nghèo bình quân hàng năm giảm đáng kể.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao, thông tin tuyên truyền được triển khai tổ chức bằng nhiều loại hình đa dạng, phong phú rộng khắp, với tính chất xã hội hóa ngày càng cao. Thực hiện có hiệu quả cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*, 100% các khu dân cư đều có nhà văn hóa, sân chơi thể thao, và cụm loa truyền thanh nhằm tuyên truyền chủ trương, đường lối của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và phổ biến khoa học - kỹ thuật trong lao động sản xuất. Tính đến năm 2009, toàn thị trấn có 906/1.047 gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa (đạt 86,53%), 4/16 khu dân cư tiên tiến (đạt 25%), 5/16 tổ dân phố văn hóa (đạt 31,28%), 5/5 cơ quan văn hóa (đạt 100%).

Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) và chiến lược bảo vệ an ninh Tổ quốc. Hàng năm, Ban Chỉ huy quân sự thị trấn Trại Cau đã vận động có hiệu quả thanh niên trên địa bàn đến độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự đảm bảo số lượng, chất lượng, thời gian. Trong 5 năm, thị trấn có 12 thanh niên lên đường nhập ngũ, đảm bảo 100% quân số, không có trường hợp chống khám. Bên cạnh đó, Đảng bộ đã coi trọng việc tổ chức, huấn luyện cho 268 đồng chí dân quân tự vệ, đảm bảo chất lượng hiệu quả, kết quả huấn luyện đều đạt khá, giỏi trở lên. Hàng năm, các phương án tác chiến được bổ sung và kiểm tra thường xuyên, quản lý tốt vũ khí, trang thiết bị sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống xảy ra, góp phần xây dựng hệ thống quốc phòng toàn dân ngày càng vững mạnh.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị trấn luôn được giữ vững, đảm bảo cho phát triển kinh tế và ổn định đời sống xã hội của nhân

dân. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội, đặc biệt là tệ nạn ma túy được triển khai tổ chức thực hiện với nhiều biện pháp như giáo dục, thuyết phục kết hợp với biện pháp hành chính, đã đưa 50 đối tượng ra giáo dục tại cộng đồng, đưa đi cai nghiện 20 đối tượng, tổ chức xét nghiệm ma túy cho 50 lượt người nghiện, lập hồ sơ cai nghiện tại gia đình cho 50 đối tượng. Bình quân hàng năm, đối tượng nghiện trên địa bàn thị trấn giảm 9,7%.

Bên cạnh đó, việc xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc được Đảng bộ quan tâm đặc biệt. Chủ động mở các cuộc tấn công truy quét tội phạm, ngăn chặn, điều tra làm rõ các vụ việc vi phạm pháp luật, phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc ngay từ cộng đồng dân cư. Phối hợp giải quyết tốt những vấn đề bức xúc của nhân dân ngay từ cơ sở. Trong nhiệm kỳ, đã có 200 vụ việc xảy ra, giải quyết xử lý hành chính 160 vụ việc, chuyển cấp trên giải quyết 40 vụ việc.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội:

Trong nhiệm kỳ, cấp ủy Đảng đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội Đảng các cấp đề ra, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Đảng bộ đã tổ chức quán triệt, nghiên cứu học tập đầy đủ, kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước. Để tăng cường công tác lãnh đạo của Đảng bộ đối với cơ sở, thực hiện mỗi tổ nhân dân có một chỉ bộ Đảng lãnh đạo. Đảng ủy thị trấn đã chỉ đạo tách:

- Chi bộ 3 gồm hai tổ 3 và 5 thành Chi bộ 3 và Chi bộ 5.

- Chi bộ 7 gồm hai tổ 7 và 8 thành Chi bộ 7 và Chi bộ 8.

- Chi bộ 8 gồm hai tổ 9 và 10 thành Chi bộ 9 và Chi bộ 10.

- Chi bộ 9 gồm hai tổ 11 và 12 thành Chi bộ 11 và Chi bộ 12.

- Chi bộ 11 gồm hai tổ 16 và 17 thành Chi bộ 16 và Chi bộ 17.

- Chi bộ 12 gồm hai tổ 14 và 15 thành Chi bộ 14 và Chi bộ 15.

Đặc biệt năm 2007, Trung ương Đảng đã tập trung lãnh đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 06-CT/TW của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trên phạm vi cả nước. Hưởng ứng cuộc vận động đầy ý nghĩa này,

Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã lãnh đạo, tổ chức thực hiện một cách sâu rộng tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn thị trấn, với nhiều việc làm thiết thực như: Tổ chức học tập, tọa đàm, giao lưu ca ngợi về Đảng, Bác, quê hương - đất nước 24 buổi, tổ chức nghe thời sự 5 buổi. Đại đa số các đảng viên đều hăng hái tham gia nhiệt tình, đạt tỷ lệ từ 90-92%. Xây dựng 7 chương trình hành động, 5 nghị quyết chuyên đề, thực hiện nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện và các nghị quyết tập trung vào lĩnh vực xây dựng Đảng. Qua đó, nhận thức lý luận và thực tiễn của cán bộ và đảng viên được nâng cao, tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong quần chúng trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng hệ thống chính trị tại địa phương. Năm 2008, thành lập Chi bộ cơ quan và cũng trong năm này, Đảng bộ thị trấn được Tỉnh ủy tặng bằng khen về thành tích đã thực hiện tốt cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*.

Về tổ chức, tính đến năm 2009, Đảng bộ có 20 chi bộ (tăng so với đầu nhiệm kỳ 4 chi bộ), 100% tổ dân phố có chi bộ Đảng với tổng số 222 đảng viên tham gia sinh hoạt. Việc thực hiện nguyên tắc Đảng và đời mới nâng cao chất lượng sinh hoạt của chi bộ, Đảng

bộ gắn với việc lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị đã đạt được những kết quả quan trọng. Các tổ chức chi bộ đã trở thành hạt nhân lãnh đạo chính trị ở cơ sở, khu dân cư. Công tác xây dựng cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh được cấp ủy chi bộ, Đảng bộ quan tâm đúng mức. Hàng năm, có từ 75-80% chi bộ trong sạch vững mạnh. Trong đó, có 60% chi bộ liên tục đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh qua các năm, 85-87% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có từ 15-20% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có đảng viên yếu kém. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ 4 năm liền đạt trong sạch vững mạnh, 1 năm đạt khá.

Công tác phát triển đảng viên đạt khá về số lượng và nâng cao về chất lượng, các đối tượng là nữ, trẻ tuổi, giáo viên, người dân tộc được chú trọng. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã kết nạp được 27/25 đảng viên mới (đạt 108% kế hoạch), chuyển sinh hoạt Đảng chính thức cho 23 đồng chí đảng viên dự bị, xét đề nghị tặng Huy hiệu 30-40 năm tuổi Đảng cho 39 đồng chí, 14 đồng chí 50 năm tuổi Đảng, 3 đồng chí 60 năm tuổi Đảng. Đề nghị truy tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng cho 3 đồng chí, 40 năm tuổi Đảng cho 1 đồng chí.

Công tác quản lý, giáo dục và rèn luyện đội ngũ đảng viên được coi trọng, làm tốt công tác tự phê bình

và phê bình, phân công nhiệm vụ cho từng đảng viên. Công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí sử dụng cán bộ đã được cấp ủy Đảng coi trọng, quan tâm. Đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị từ Đảng ủy xuống các chi bộ thường xuyên được kiện toàn, năng lực, trình độ, chất lượng đội ngũ cán bộ được nâng lên so với đầu nhiệm kỳ. Do vậy, đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Xây dựng kế hoạch quy hoạch đội ngũ cán bộ từng giai đoạn theo quy hoạch A1, A2, A3 (giai đoạn 2010-2015) đảm bảo đúng quy trình. Trong 5 năm, Đảng ủy đã cử 36 quần chúng ưu tú đi học lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng, 25 đảng viên mới kết nạp học lớp Sơ cấp lý luận, Trung cấp lý luận 6 đồng chí, chuyên môn đại học 2 đồng chí, trung cấp chuyên môn 2 đồng chí, phụ vận 1 đồng chí và các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho thanh tra nhân dân, cấp ủy chi bộ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân kết quả đều đạt khá, giỏi trở lên.

Công tác kiểm tra và hoạt động của Ủy ban Kiểm tra đã được cấp ủy Đảng và các ban ngành đoàn thể quan tâm, chủ động xây dựng quy chế làm việc và chương trình công tác kiểm tra từng năm và toàn khóa nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm trong công việc. Thực hiện các chỉ thị, nghị quyết quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, triển khai

chặn tiêu cực, tham nhũng, các tệ nạn xã hội, chăm lo đời sống cho cán bộ, đoàn viên công đoàn, tổ chức thực hiện tốt các hoạt động xã hội, từ thiện. Có nhiều ý kiến tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh, 100% đoàn viên công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ, 98,5% đoàn viên công đoàn đạt gia đình văn hóa.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các tổ chức đoàn thể ngày càng phát triển và khẳng định được vai trò, vị trí của mình trong đời sống xã hội của thị trấn.

Trong giai đoạn 2005-2010, Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã lãnh đạo nhân dân đổi mới toàn diện, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước với những thành tựu rất đáng trân trọng và tự hào. Để có được những thành quả trên là do được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, sự lãnh đạo trực tiếp, thống nhất của các cấp ủy Đảng, sự điều hành quản lý chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của Đảng bộ thị trấn với việc cụ thể hóa các nghị quyết đại hội, các chương trình hành động vào tình hình thực tế tại địa phương, đặc biệt là sự tin tưởng và gắn bó của quần chúng nhân dân trong việc những nhiệm vụ chính trị mà Đảng bộ thị trấn đã đề ra.

Song bên cạnh những thành tựu đã đạt được là cơ bản, Đảng bộ thị trấn Trại Cau vẫn còn tồn tại những yếu kém và khuyết điểm về công tác lãnh đạo, điều hành trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền, hoạt động của các đoàn thể quần chúng. Việc phát triển kinh tế tuy đạt kết quả tốt nhưng chưa bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng vốn có của thị trấn, đặc biệt là về sản xuất công nghiệp... Các hoạt động văn hóa - xã hội còn phát triển chưa toàn diện, việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất chưa thật sự thỏa đáng, an ninh trật tự, an toàn giao thông và nhiều vụ việc chưa được giải quyết tận gốc, chưa đẩy lùi triệt để các tệ nạn xã hội, việc quán triệt, phổ biến chính sách, pháp luật, các nghị quyết của Đảng và Nhà nước tới nhân dân còn nhiều hạn chế, chất lượng sinh hoạt Đảng tại một số chi bộ chưa cao nên chưa phát huy được vai trò hạt nhân lãnh đạo ở cơ sở, phân công và chấp hành công việc chưa thật khoa học... Tuy nhiên, đây sẽ là những bài học kinh nghiệm quý báu để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn tiếp tục phấn đấu, rút kinh nghiệm cho những giai đoạn tiếp theo.

Hòa trong không khí vui mừng phấn khởi của nhân dân cả nước, tích cực tham gia các phong trào hướng

đến kỷ niệm 65 ngày Cách mạng tháng Tám thành công, Quốc khánh 2-9 (1945-2010), 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và hướng tới Đại hội Đảng các cấp. Ngày 24 đến ngày 26-01-2010, Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị trấn Trại Cau lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2010-2015) đã diễn ra tại Hội trường Trung tâm văn hóa thị trấn. Về dự Đại hội có 146 đại biểu.

Đại hội đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá các mặt công tác của thị trấn khóa XVIII (nhiệm kỳ 2005-2010) và đề ra mục tiêu cụ thể cho nhiệm kỳ mới: Tăng trưởng kinh tế hàng năm đạt từ 13-15%, thu nhập bình quân đầu người đến năm 2015 phấn đấu đạt 14 triệu đồng/người/năm. Cơ cấu kinh tế, công nghiệp chiếm 58%, tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ chiếm 32%, nông - lâm nghiệp chiếm 10%. Về văn hóa - xã hội, giữ vững phổ cập tiểu học, trung học cơ sở đúng độ tuổi, thực hiện phổ cập giáo dục trung học phổ thông. Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dạy và học, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên các cấp, phấn đấu xây dựng Trường tiểu học đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2012-2013, số lượng học sinh giỏi hàng năm tăng đều qua các năm. Về y tế: xây dựng thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về y tế, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống còn 9,5%, phấn đấu không có người sinh con thứ 3.

Về chính sách xã hội, thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ trợ cấp xã hội đối với các đối tượng chính sách, những người có công với cách mạng, phân đầu giảm hộ nghèo hàng năm từ 15-20%. Phân đầu thị trấn có 85-90% gia đình đạt gia đình văn hóa, 50% tổ dân phố văn hóa, 100% cơ quan văn hóa, 50% tổ dân phố đạt khu dân cư tiên tiến. Về quốc phòng - an ninh, thực hiện tốt công tác quân sự, dự bị động viên, 100% thanh niên trong độ tuổi được đăng ký quản lý và 100% thanh niên tham gia khám tuyển, không có thanh niên chống khám tuyển và chống nhập ngũ. Về xây dựng chính quyền, đẩy mạnh cải cách hành chính thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ. Xây dựng chuẩn hóa đội ngũ cán bộ từ địa phương xuống cơ sở trong sạch vững mạnh để chính quyền thực sự là của dân, do dân, vì dân. 100% đội ngũ cán bộ đạt chuẩn về trình độ văn hóa, chuyên môn, lý luận chính trị. Công tác xây dựng Đảng, phân đầu hàng năm luôn giữ vững và phát huy Đảng bộ trong sạch vững mạnh, trong đó có từ 85-90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 15-20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, phần đầu không có đảng viên yếu kém. 80-85% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh. 100% các gia đình đảng viên đạt danh hiệu gia đình văn hóa, phần đầu không có đảng viên vi phạm pháp luật, đến năm 2015 kết nạp thêm 20-25 đảng viên mới.

Để đạt được những mục tiêu trên, Đảng bộ thị trấn đã đưa ra phương hướng chung cho nhiệm kỳ tới là: Phát huy truyền thống của địa phương, với những kết quả đã đạt được, tranh thủ sự giúp đỡ của cấp trên, khai thác có hiệu quả những tiềm năng, thế mạnh, về đất đai và nguồn nhân lực. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Trọng tâm là đẩy mạnh phát triển cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp - dịch vụ theo hướng đa dạng hóa nền kinh tế, tăng trưởng kinh tế bền vững gắn liền với ổn định xã hội, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa - xã hội, không ngừng nâng cao đời sống nhân dân. Củng cố quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, tiếp tục thực hiện cuộc vận động: *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, đáp ứng những yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ đổi mới.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành mới gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Tuấn được bầu làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Vũ Đăng Khoa được bầu làm Phó Bí thư - Phụ trách chính quyền, đồng chí Vũ Thái Sơn được bầu làm Phó Bí thư - Thường trực Đảng ủy.

Trải qua 10 năm phấn đấu, xây dựng và thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2000-2010), Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã làm tròn sứ mệnh lịch sử vẻ vang to lớn, tỏ rõ bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần cách mạng kiên cường, nêu cao và động viên được sức mạnh đoàn kết toàn dân, chung sức, chung lòng phấn đấu cùng cả tỉnh, cả huyện vươn lên giành từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau đã vượt qua những khó khăn thử thách viết tiếp những trang sử đầy tự hào trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trước hết, đó là những thành tựu nổi bật về kinh tế, thể hiện ở sự chuyển dịch về cơ cấu kinh tế ngành, cơ cấu thành phần và cơ cấu vùng. Kinh tế nhiều thành phần đã phát triển mạnh mẽ, đa dạng mang lại hiệu quả cao, khai thác mọi tiềm năng, thế mạnh vốn có của thị trấn.

Trong không khí thi đua sôi nổi thành tích chào mừng kỷ niệm 50 năm ngày thành lập thị trấn (19-10-2012), thị trấn Trại Cau lại được Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Đồng Hỷ quan tâm, đầu tư xây dựng đường đôi trục đường trung tâm thị trấn theo quy hoạch rộng 27m, với chiều dài gần

1,2km. Nguồn kinh phí được trích từ phí môi trường trên 40 tỷ đồng do huyện làm chủ đầu tư.

Cùng với phát triển kinh tế, những chuyển biến trong văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục - thể thao làm cho trình độ dân trí không ngừng được nâng cao. Phong trào xây dựng cụm dân cư văn hóa, gia đình văn hóa phát triển mạnh mẽ trong toàn thị trấn nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp và bản sắc văn hóa của địa phương, đồng thời tiếp thu các yếu tố tiến bộ và hiện đại của dân tộc và thời đại. Đời sống của quần chúng nhân dân trên tất cả các bình diện không ngừng được cải thiện và nâng cao rõ rệt.

Với đường lối lãnh đạo khoa học, đúng đắn, sáng tạo, bám sát với tình hình thực tế tại địa phương, sự đồng tâm, nhất trí, tin tưởng của quần chúng nhân dân vào quá trình lãnh đạo của Đảng, một đời sống mới đã thực sự đến với Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau. Trại Cau hôm nay đang viết tiếp lên những trang sử vàng chói lọi cho ngày mai tại mảnh đất anh hùng.

KẾT LUẬN

Trải qua 50 năm kể từ khi thành lập thị trấn đến nay (1962-2012), Đảng bộ thị trấn Trại Cau đã làm tròn sứ mệnh lịch sử vẻ vang, tỏ rõ bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần cách mạng kiên cường, nêu cao và động viên được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân. Dưới lá cờ quang vinh của Đảng, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau đã vượt qua một chặng đường gian khó với nhiều gian nan, thử thách để viết nên những trang sử đầy tự hào trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những thành tựu về mọi mặt đã chứng minh cho năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ để chuyển hóa thành chất lượng cuộc sống mà mỗi người dân đang được hưởng thụ, chuyển hóa thành những giá trị văn hóa, truyền thống có thể phát huy bền vững.

Ngày 19-10-1962, thị trấn Trại Cau được thành lập, cán bộ, công nhân viên chức và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau còn đang bận bịu công việc tham

gia quản lý và xây dựng bộ máy hành chính mới được thành lập thì đã phải đối mặt với chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ. Nhưng nhân dân thị trấn với tinh thần lạc quan, không sợ gian khổ, hi sinh, cùng với lực lượng vũ trang và nhân dân cả nước vừa đẩy mạnh các hoạt động khai thác, sản xuất, chi viện cho chiến trường miền Nam, vừa anh dũng giáng trả không quân Mỹ những đòn đích đáng khi chúng xâm phạm vùng trời thị trấn. Nhân dân thị trấn đã đưa tiễn hàng trăm người con của quê hương ra trận với ý chí và quyết tâm cao độ: đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Những đóng góp to lớn của nhân dân thị trấn Trại Cau trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã góp phần vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất hai miền Nam, Bắc.

Đất nước thống nhất, thị trấn Trại Cau đã vững vàng vượt qua những năm tháng gian nan sau chiến tranh, giữ vững an ninh chính trị, đẩy mạnh sản xuất và góp phần bảo vệ Tổ quốc, từng bước ổn định đời sống nhân dân.

Bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn đã vận dụng linh hoạt đường lối đổi mới của Đảng vào thực tế địa phương, phát huy truyền thống anh hùng trong lao động, sản xuất... từng bước tháo gỡ khó khăn, tạo nên những thành tích vượt

bậc trên tất cả các lĩnh vực. Đến nay, bộ mặt của thị trấn đã và đang thay đổi từng ngày, trở nên khang trang, bề thế hơn. Nhân tố con người được phát huy tốt không chỉ trên cơ sở của sự phát triển nền kinh tế mà còn từ sự phát triển của sự nghiệp văn hóa - giáo dục, công tác y tế; quyền làm chủ của nhân dân được củng cố, thể hiện trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau đạt được trong suốt 50 năm qua là kết quả đúc kết bởi nhiều yếu tố. Trước hết, đó là do có đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Dưới sự chỉ đạo và giúp đỡ về mọi mặt của Đảng bộ cấp trên, đường lối đó được Đảng bộ thị trấn quán triệt, cụ thể hóa để phù hợp với tình hình thực tế địa phương, được quần chúng nhân dân hưởng ứng, trở thành động lực thúc đẩy quê hương phát triển. Các nghị quyết của Đảng bộ đều xuất phát từ thực tiễn địa phương, từ lợi ích thiết thực của nhân dân nên được nhân dân tích cực hưởng ứng. Trên cơ sở nghị quyết của Đảng bộ, chính quyền đã đề ra các biện pháp, kế hoạch thích hợp để phát triển kinh tế - xã hội, từng bước đưa thị trấn Trại Cau vươn lên.

Những kết quả đạt được còn do sự đồng lòng, nhất trí cao trong toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc

trong thị trấn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân đã đoàn kết một lòng, phát huy cao độ tinh thần yêu quê hương, đất nước, ý chí cách mạng được triệt để trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Sức mạnh của Đảng bộ và nhân dân được tiếp thêm bởi những giá trị truyền thống tốt đẹp của quê hương, là nhân tố cơ bản đem lại sự khởi sắc cho thị trấn Trại Cau trong công cuộc đổi mới.

Bên cạnh những thành tựu cơ bản đã đạt được, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau vẫn còn những tồn tại cần phải tháo gỡ: kinh tế tăng trưởng chưa thật sự vững chắc, một số mặt văn hóa - xã hội còn chuyển biến chậm... Đảng bộ đã có bước trưởng thành về năng lực và trình độ lãnh đạo, song vẫn còn một số ít cán bộ, đảng viên trình độ còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của thời kì cách mạng mới. Hoạt động của chính quyền và các đoàn thể có lúc, có nơi chưa đồng bộ dẫn đến hiệu quả chưa cao.

Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng phong trào cách mạng, Đảng bộ đã rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu:

Thứ nhất: *Quán triệt sâu sắc, vận dụng sáng tạo các chủ trương, đường lối cách mạng của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong từng giai đoạn, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.*

Đường lối của Đảng được xây dựng trên cơ sở của học thuyết Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là kim chỉ nam cho mọi hành động các tổ chức Đảng, tạo thành sức mạnh đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn, soi sáng con đường phát triển của đất nước nói chung, thị trấn Trại Cau nói riêng.

Đảng bộ thị trấn Trại Cau luôn quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện cụ thể ở địa phương, nhất là trong những thời kì có tính chất bước ngoặt như: thời kì thị trấn Trại Cau chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, thời kì xây dựng hợp tác xã (ở 3 xóm), thời kỳ chuyển đổi từ cơ chế tập trung, quan liêu bao cấp sang nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Ở những thời điểm đó, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân không dễ thống nhất. Nhưng Đảng bộ vẫn luôn quán triệt sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh sự chỉ đạo của cấp trên.

Nhờ vậy, trước những diễn biến phức tạp của tình hình trong nước, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau vẫn đoàn kết, kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đây chính là sức mạnh chính

trị to lớn để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Quá trình thực hiện đường lối đổi mới đã chứng minh sinh động bài học kinh nghiệm xây dựng về chính trị và tư tưởng, yếu tố quyết định năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong thời kì mới.

Thứ hai: *Không ngừng phấn đấu xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong từng giai đoạn lịch sử.*

Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh là quy luật tất yếu khách quan, là nhân tố có ý nghĩa quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Nhận thức sâu sắc vấn đề này, ngay từ khi mới thành lập cho đến nay, các cấp ủy Đảng thị trấn Trại Cau đã không ngừng chăm lo xây dựng Đảng trên tất cả các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, tổ chức, đảm bảo năng lực lãnh đạo của Đảng được nâng cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể. Đây là một kinh nghiệm quý báu được Đảng bộ thị trấn Trại Cau đặc biệt coi trọng trong suốt quá trình lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ thị trấn luôn quán triệt thực hiện đường lối chiến lược, sách lược

của Đảng một cách nghiêm túc và sáng tạo. Thường xuyên giáo dục, phát huy truyền thống anh hùng cách mạng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Nhờ đó, Đảng bộ đã xây dựng được bản lĩnh cách mạng kiên cường, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu tổ chức, lãnh đạo, quản lý, điều hành công cuộc xây dựng, bảo vệ quê hương, đất nước.

Về tổ chức - cán bộ: thường xuyên xây dựng, củng cố tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị. Chú trọng bồi dưỡng, đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ chủ chốt, đặc biệt là cán bộ trẻ, đảm bảo hoàn thành công tác và có tính kế thừa, phát triển liên tục. Thường xuyên tiến hành công tác kiểm tra xây dựng Đảng và phát triển đảng viên mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt của các chi bộ. Cán bộ, đảng viên thị trấn Trại Cau được giáo dục lý tưởng cách mạng sâu sắc, do đó luôn nêu cao tinh thần, trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ được giao, tham gia xây dựng chi bộ, Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Thứ ba: *Không ngừng chăm lo xây dựng khối Đại đoàn kết toàn dân, tạo nên sức mạnh và lực lượng*

cách mạng hùng hậu để xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

Đoàn kết là truyền thống quý báu của dân tộc. Kế thừa và phát huy truyền thống đó, từ khi ra đời cho đến nay, Đảng ta luôn giương cao ngọn cờ đại đoàn kết toàn dân, coi đó là đường lối chiến lược cơ bản, lâu dài và là nguồn động lực to lớn trong sự nghiệp giải phóng dân tộc trước đây cũng như công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Thấm nhuần bài học đó, Đảng bộ thị trấn Trại Cau trong hoạt động thực tiễn của mình đã thực thi nhiều giải pháp sắc bén, xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Thông qua hệ thống chính trị tiên hành tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo ra sự đồng thuận giữa “ý Đảng” và “lòng dân”. Đồng thời, tạo ra niềm tin tất thắng vào sự lãnh đạo của Đảng trong các cuộc kháng chiến giành tự do cho dân tộc cũng như công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước và truyền thống cách mạng, động viên, cổ vũ nhân dân trong thị trấn thực hiện thắng lợi mục tiêu kinh tế - xã hội trong từng năm, từng nhiệm kỳ, từng giai đoạn cách mạng.

Cùng với tuyên truyền, giáo dục, Đảng bộ thị trấn Trại Cau thường xuyên quan tâm thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu cách mạng, đem lại lợi ích, quyền lợi cho dân tộc, cho giai cấp, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Đảng bộ lãnh đạo chính quyền, các ban ngành, đoàn thể trong thị trấn thực hiện nghiêm túc và kịp thời các chương trình dự án, thực hiện đầy đủ các chính sách “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” đối với những gia đình có công với cách mạng, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc dân chủ xã hội, xử lý nghiêm minh những cán bộ, đảng viên vi phạm lợi ích của quần chúng, tố giác kết hợp với tuyên truyền, cải tạo các đối tượng tội phạm xã hội, bảo vệ sự bình yên, hạnh phúc cho nhân dân.

Do thường xuyên xây dựng, củng cố sự đoàn kết, thống nhất nên trên địa bàn thị trấn không có điểm nóng về trật tự an ninh, nhân dân chung sức chung lòng xây dựng, bảo vệ quê hương và tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng. Đó là thành quả chính trị to lớn do Đảng bộ dày công xây đắp.

Thứ tư: *Chú trọng tìm tòi các hình thức, phương pháp phù hợp để phát huy nguồn nội lực, khai thác mọi tiềm năng và lợi thế của địa phương, tranh thủ ngoại lực, cùng sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các*

ngành, tạo tiền đề cơ bản để phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội.

Thực tiễn đã chứng minh, không ít các địa phương có nhiều tiềm năng nhưng lại không được phát huy tốt. Vì vậy, muốn biến tiềm năng thành hiện thực thì vấn đề cốt yếu là trong lãnh đạo, chỉ đạo phải phát hiện đúng từng khâu, từng dạng, từng lĩnh vực và tìm ra hình thức, phương pháp tác động cho phù hợp. Đảng bộ thị trấn Trại Cau dù trong những hoàn cảnh khó khăn nhất vẫn biết lựa chọn những hướng đi thích hợp nhằm đưa quê hương từng bước đi lên.

Nhận thức rõ nguồn lực địa phương chỉ là hữu hạn, Đảng bộ đã tìm mọi cách để tổ chức sản xuất phù hợp, tạo ra các giá trị sản phẩm đáp ứng tối đa nhu cầu của người tiêu dùng. Đảng bộ đã biết lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân phát huy các lợi thế của thị trấn về tài nguyên khoáng sản, về truyền thống văn hóa, xã hội... để khai thác, sản xuất nhằm tăng hiệu quả kinh tế và ổn định xã hội. Phát huy được nhân tố con người đã tạo ra các động lực nội sinh để đưa thị trấn Trại Cau vượt qua những khó khăn của thời kì bao cấp với khủng hoảng kinh tế - xã hội trên bình diện cả nước, tạo nên đột phá mạnh mẽ trong thời kì đổi mới và hội nhập.

Thứ năm: *Thường xuyên quan tâm, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng và không ngừng nâng cao*

năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu cách mạng ở mọi thời kỳ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng: “*Cán bộ là gốc của mọi công việc*”, “*Công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém*”. Một trong những nguyên nhân chủ yếu tạo nên những thành công trong sự nghiệp cách mạng ở thị trấn Trại Cau là nhờ một đội ngũ cán bộ luôn trung thành tuyệt đối với Đảng, hết mình phấn đấu vì lợi ích của nhân dân, có tinh thần hy sinh, chịu đựng gian khổ, gần gũi với quần chúng nhân dân, dám nghĩ dám làm.

Một đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có năng lực, trình độ, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ phải thông qua một quá trình lâu dài, tự tạo nguồn quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng và bố trí hợp lý. Nói cách khác, phải có một chiến lược cán bộ đúng đắn qua các thời kì, trong đó vai trò chủ đạo của người đứng đầu cấp ủy là rất quan trọng. Trong công tác cán bộ, Đảng bộ luôn coi trọng công tác chuẩn hóa về bằng cấp, không ngừng nâng cao trình độ học vấn, đồng thời đặt lên hàng đầu năng lực thực tiễn của cán bộ, lấy thực tiễn ở cơ sở làm môi trường rèn luyện và chọn lọc cán bộ.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau tiếp tục phát huy truyền thống của

quê hương, cần cù, sáng tạo trong lao động, anh dũng, kiên trung trong chiến đấu. Với những thành tích đạt được trong suốt 50 năm xây dựng, phát triển và trưởng thành, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Trại Cau quyết tâm đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, xứng đáng với truyền thống hào hùng và những giá trị tốt đẹp của quê hương.



*Hoạt động khai thác quặng sắt tại mỏ số 3 Thác Lặc
Mỏ sắt Trại Cau*



Vùng chuyên canh lúa tổ 16 + 17 thị trấn Trại Cau



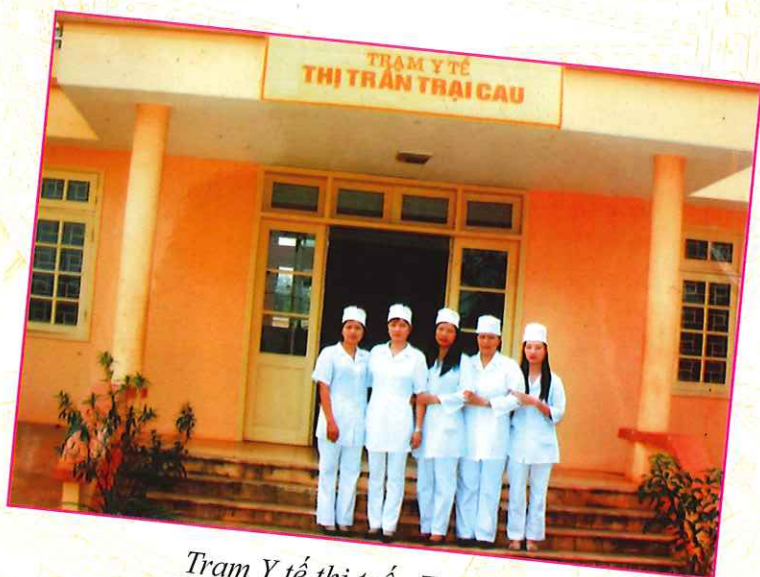
Trường Mầm non thị trấn Trại Cau



Trường Tiểu học thị trấn Trại Cau



Trường PTTH thị trấn Trại Cau



Trạm Y tế thị trấn Trại Cau



Các đồng chí Ủy viên Ủy ban MTTQ thị trấn Trại Cau



*Các đồng chí Ủy viên BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
thị trấn Trại Cau (nhiệm kỳ 2012-2017)*



Các đồng chí Ủy viên BCH Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn Trại Cau



*Các đồng chí Ủy viên BCH Hội Cựu chiến binh thị trấn Trại Cau
(nhiệm kỳ 2006-2011)*



*Các đại biểu tham dự Đại hội Đảng bộ thị trấn Trại Cau
khóa XIV (nhiệm kỳ 1991-1994)*



*Các đại biểu tham dự Đại hội Đảng bộ thị trấn Trại Cau
khóa XV (nhiệm kỳ 1994-1996)*



*Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ thị trấn Trại Cau khóa XVI
(nhiệm kỳ 1996-2000)*



*Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ thị trấn Trại Cau khóa XVII
(nhiệm kỳ 2000-2005)*



*Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ thị trấn Trại Cau khóa XVIII
(nhiệm kỳ 2005-2010)*



Toàn cảnh Đại hội Đảng bộ thị trấn Trại Cau khóa XIX



*Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ thị trấn Trại Cau khóa XIX
(nhiệm kỳ 2010-2015)*



*Đồng chí Trần Duy Minh - Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy trao
quà lưu niệm cho các thí sinh tham gia hội thi kế chuyện
về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
THỊ TRẤN TRẠI CAU QUA CÁC THỜI KỲ**



Lại Phú



Hoàng Văn Hòa



Phạm Điền



Lê Minh Hiến



Đinh Huy Trường



Nguyễn Xuân Dương

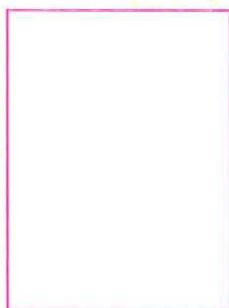


Nguyễn Văn Tuấn

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBND
THỊ TRẤN TRẠI CAU QUA CÁC THỜI KỲ**



Lưu Ngọc Thọ



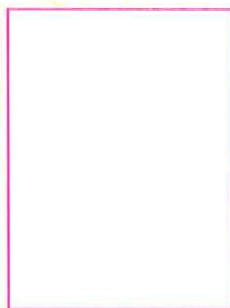
Phương Ngọc Côn



Tạ Hòa Thành



Hoàng Văn Hòa



Trần Đình Huỳnh



Hà Duy Thêm

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBND
THỊ TRẤN TRẠI CAU QUÁ CÁC THỜI KỲ**



Nguyễn Ngọc Tôn



Bùi Phan Lực



Vũ Đình Thắng



Phạm Mạnh



Nguyễn Xuân Dương



Nguyễn Văn Tuấn



Vũ Đăng Khoa

PHỤ LỤC



ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN TRẠI CAU

NHỮNG SỰ KIỆN ĐÁNG NHỚ

- Ngày 19-10-1962, Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ) nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa ra Quyết định số 114/CP về việc thành lập thành phố Thái Nguyên và thị trấn Trại Cau.

- Ngày 22-6-1963, Thành ủy Thái Nguyên ra quyết định thành lập Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau trên cơ sở tách từ Chi bộ Đảng xã Tân Lợi, đồng chí Lại Phú làm Bí thư Chi bộ lâm thời.

- Năm 1963, Đại hội Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau lần thứ I được tổ chức. Đồng chí Lại Phú được bầu làm Bí thư chi bộ.

- Ngày 23-5-1975, Đảng bộ thị trấn Trại Cau được thành lập, đồng chí Hoàng Văn Hòa được bầu làm Bí thư Đảng bộ.

- Ngày 21-10-1982, thị trấn Trại Cau tách khỏi thành phố Thái Nguyên chuyển về huyện Đồng Hỷ quản lý và ổn định cho đến nay.

- Năm 2004, xây dựng Trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn tại vị trí điều chỉnh quy hoạch (đồi Giao Tế của mỏ) thuộc tổ 9 thị trấn Trại Cau.

- Tháng 2-2007, chuyển địa điểm làm việc về trụ sở mới xây dựng.

CHI BỘ - ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN TRẠI CAU QUA CÁC KỲ ĐẠI HỘI

Các kỳ Đại hội	Ngày tháng năm Đại hội	Nhiệm kỳ	Ghi chú
Đại hội lần thứ I	22-6-1963	1963-1965	ĐH Chi bộ
Đại hội lần thứ II	26-02-1965	1965-1967	
Đại hội lần thứ III	28-5-1967	1967-1969	
Đại hội lần thứ IV	18-3-1969	1969-1971	
Đại hội lần thứ V	20-5-1971	1971-1973	
Đại hội lần thứ VI	16-6-1973	1973-1975	
Đại hội lần thứ VII	23-5-1975	1975-1979	ĐH Đảng bộ
Đại hội lần thứ VIII	25-01-1979	1979-1981	
Đại hội lần thứ IX	25-4-1981	1981-1983	
Đại hội lần thứ X	20-6-1983	1983-1985	
Đại hội lần thứ XI	23-3-1985	1985-1987	
Đại hội lần thứ XII	6-8-1987	1987-1989	
Đại hội lần thứ XIII	19-9-1989	1989-1991	
Đại hội lần thứ XIV	28-11-1991	1991-1994	
Đại hội lần thứ XV	26-12-1994	1994-1996	
Đại hội lần thứ XVI	08-01-1996	1996-2000	
Đại hội lần thứ XVII	09-9-2000	2000-2005	
Đại hội lần thứ XVIII	9-8-2005	2005-2010	
Đại hội lần thứ XIX	24/26-01-2010	2010-2015	

**DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ - ĐẢNG BỘ
THỊ TRẤN TRẠI CAU QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lại Phú	1963-1975	
2	Hoàng Văn Hòa	1975-1979	
3	Phạm Điền	1979-1982	
4	Lê Minh Hiến	1982-1989	
5	Đinh Huy Trường	1989-2000	
6	Nguyễn Văn Tuấn	2000-2005	
7	Nguyễn Xuân Dương	2005-2010	
8	Nguyễn Văn Tuấn	2010 - nay	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBND
THỊ TRẤN TRẠI CAU QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lưu Ngọc Thọ	1963-1965	
2	Phương Ngọc Côn	1965-1967	
3	Tạ Hòa Thành	1967-1969	
4	Hoàng Văn Hòa	1969-1971	
5	Tạ Hòa Thành	1971-1973	
6	Trần Đình Huỳnh	1973-1979	
7	Hà Duy Thêm	1979-1983	
8	Nguyễn Ngọc Tôn	1983-1987	
9	Bùi Phan Lực	1987-1993	
10	Vũ Đình Thắng	1993-1994	
11	Phạm Mạnh	1994-2000	
12	Nguyễn Xuân Dương	2000-2005	
13	Nguyễn Văn Tuấn	2005-2010	
14	Vũ Đăng Khoa	2010 - nay	

DANH SÁCH LIỆT SỸ THỊ TRẦN TRẠI CAU

STT	Họ và tên	Năm nhập ngũ	Năm hy sinh
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp			
1	Nguyễn Văn Ứng		1952
2	Nguyễn Văn Bảy	1952	1952
3	Nguyễn Tiến Thành	01-6-1946	03-01-1952
4	Nguyễn Quang Cơ		5-10-1953
Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ			
1	Đặng Hồng Khắc	8-1962	05-7-1964
2	Bùi Xuân Thương		1966
3	Trần Văn Hiệu		1967
4	Vũ Công Teng	02-1964	21-6-1968
5	Đinh Đức Trạch	02-1960	19-9-1968
6	Phạm Nghĩa Độ	8-1967	23-3-1969
7	Nguyễn Quang Ty	02-1968	15-5-1969
8	Nguyễn Hồng Quý	1967	19-5-1969
9	Lê Văn Mưu	28-8-1962	15-6-1969
10	Nguyễn Văn Nguyên	1969	1970
11	Nguyễn Văn Ngọc	02-1968	1970
12	Ngô Doãn Thục	05-8-1967	12-02-1970

STT	Họ và tên	Năm nhập ngũ	Năm hy sinh
13	Dương Văn Trần	1961	31-5-1970
14	Trần Xuân Hưng	30-5-1968	20-11-1970
15	Man Văn Thụ	8-1967	26-12-1971
16	Lê Văn Minh		1972
17	Vũ Khúc Nhạc	05-8-1967	20-10-1972
18	Nguyễn Văn Suốt	02-1968	22-10-1972
19	Đặng Đình Tích	1964	16-9-1973
20	Luân Văn Loòng		1974
21	Nguyễn Văn Thái	04-1970	20-8-1974
22	Lao Tú Bảo	5-1972	19-12-1975
Thời kỳ bảo vệ Tổ quốc			
1	Đặng Văn Phụng		1979
2	Nguyễn Văn Luyện	1974	02-1979
3	Vũ Văn Thuận	27-8-1978	17-02-1979
4	Hoàng Văn Báu	8-1978	20-02-1979
5	Dương Ngọc Quang	6-1979	28-01-1981
6	Nguyễn Ngọc Cần	6-1979	29-12-1981
7	Trần Văn Hợi		2012

**DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG VÀ
ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
THỊ TRẤN TRẠI CAU**

STT	Họ và tên	Ghi chú
1	Đặng Thị Thảng	Mẹ Việt Nam anh hùng
2	Tạ Quang Tỷ	Anh hùng Lực lượng vũ trang

**DANH SÁCH CÁC DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ TRẤN**

STT	Tên doanh nghiệp, hợp tác xã
1	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên Chi nhánh Mỏ sắt Trại Cau
2	Công ty Cổ phần Luyện kim Gang thép Thái Nguyên
3	Hợp tác xã Tiêu thủ Công nghiệp Trại Cau
4	Doanh nghiệp Xăng dầu Long Vân
5	Công ty Xăng dầu Bắc Thái (cửa hàng số 57)
6	Nhà máy Nước sạch Trại Cau
7	Công ty Cổ phần Vận tải Long Phượng

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN THỊ TRẤN TRẠI CAU
ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU 60-50-40-30
NĂM TUỔI ĐẢNG TÍNH ĐẾN ĐỢT 02-9-2012**

STT	Họ và tên	Ghi chú
ĐẢNG VIÊN 60 NĂM TUỔI ĐẢNG		
1	Lê Minh Hiến	Đã mất
2	Đặng Văn Tuấn	
3	Vũ Văn Tuấn	
4	Đinh Thị Nhu	
5	Ngô Thế Duy	
6	Phạm Văn Tầm	
7	Nguyễn Đình Ngải	
8	Lê Thị Thọ	
9	Phan Xuân Tác	
ĐẢNG VIÊN 55 NĂM TUỔI ĐẢNG		
1	Vũ Thị Châm	
2	Hoàng Đăng Điền	
3	Võ Nghi	
4	Bùi Thị Sim	
5	Vũ Đình Thắng	
6	Hà Ngọc Quý	
7	Đoàn Văn Dũng	
8	Trịnh Thế Loan	

STT	Họ và tên	Ghi chú
9	Nguyễn Văn Toán	
10	Trịnh Đình Tài	
11	Nguyễn Văn Sục	
12	Trần Văn Khuê	
ĐẢNG VIÊN 50 NĂM TUỔI ĐẢNG		
1	Hoàng Xuân Lương	Đã mất
2	Đào Ngọc Toàn	Đã mất
3	Nguyễn Văn Sách	Đã mất
4	Đào Ngọc Thanh	
5	Phạm Huy Tem	
6	Nguyễn Văn Hạp	
7	Trần Thị Diệp	
8	Lê Thị Sàng	
9	Nguyễn Ngọc Tôn	
10	Lê Văn Hiện	
11	Nguyễn Văn Rắng	
12	Nghiêm Xuân Chur	
13	Phạm Mạnh	
14	Phạm Văn Mạo	
15	Trần Ngọc Đuyính	
16	Phạm Bá Hợi	

STT	Họ và tên	Ghi chú
17	Trần Văn Chiêm	-
18	Hoàng Văn Hân	
19	Trịnh Viết Thạnh	
20	Võ Văn Đương	
ĐẢNG VIÊN 40 NĂM TUỔI ĐẢNG		
1	Bùi Sinh Lợi	Đã mất
2	Trần Văn Hổ	Đã mất
3	Lại Văn Giám	Đã mất
4	Dương Văn Thơm	Đã mất
5	Võ Văn Đương	
6	Lê Văn Tự	
7	Phạm Hữu Sinh	Đã mất
8	Trần Văn Khôi	
9	Phạm Ngọc Nhị	Đã mất
10	Bùi Viết Khoa	
11	Hoàng Văn Hòa	
12	Hứa Minh Đức	
13	Nguyễn Văn Đường	
14	Thân Văn Nha	
15	Vũ Mạnh An	
16	Đặng Quốc Mạc	

STT	Họ và tên	Ghi chú
17	Ngô Đức Niêm	
18	Lê Thị Thành	
19	Nguyễn Văn Bản	
20	Lê Thị Phái	
21	Nguyễn Quốc Nhị	
22	Trần Ngọc Cáp	
23	Lương Quang Vịnh	
24	Phạm Thị Dậu	
25	Tổng Sỹ Quý	
26	Trần Ngọc Vinh	
27	Chu Thị Nhân	
28	Vũ Văn Chung	
29	Nguyễn Huy Phúc	
30	Phạm Đình Sinh	
31	Nguyễn Bá Côn	
32	Nguyễn Thị Khiên	
33	Trần Thanh Long	
34	Trần Văn Hợi	Đã mất
35	Nguyễn Phú Thiệm	
36	Nguyễn Văn Đoàn	

STT	Họ và tên	Ghi chú
37	Lê Sỹ Cọng	
38	Nguyễn Ngọc Ba	
39	Vũ Tiến Trang	
40	Nguyễn Dũng Sỹ	
41	Hoàng Trung Thông	
42	Nguyễn Văn Đức	Đã mất
43	Lê Văn Thành	
44	Nguyễn Thắng Diệp	Đã mất
45	Lại Phú	Đã mất
46	Nguyễn Thị Chinh	Đã mất
47	La Văn Bình	Đã mất
48	Phùng Văn Niêm	Đã mất
49	Đặng Văn Hiếu	
50	Nguyễn Văn Thịnh	
51	Nguyễn Tiên Nền	
ĐẢNG VIÊN 30 NĂM TUỔI ĐẢNG		
1	Trương Khắc Cháp	
2	Lê Minh Lai	
3	Phạm Việt Dũng	
4	Nông Văn Đô	

STT	Họ và tên	Ghi chú
5	Đặng Vĩnh Trường	Đã mất
6	Hoàng Trọng Năm	
7	Đỗ Văn Khang	
8	Nguyễn Văn Huân	Đã mất
9	Đinh Đức Lưu	Đã mất
10	Trần Doanh	Đã mất
11	Trần Văn Ty	
12	Nguyễn Văn Lực	
13	La Văn Năm	
14	Dương Ngọc Hưng	
15	Trần Quang Ánh	
16	Nguyễn Văn Phúc	
17	Trần Xuân Chiến	
18	Nguyễn Thị Sang	
19	Vũ Thị Ninh	
20	Vũ Văn Khắc	
21	Nguyễn Thị Dân	
22	Nguyễn Đình Thắng	
23	Đinh Thị Dậu	
24	Nguyễn Xuân Dương	

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình biên soạn xuất bản cuốn **Lịch sử Đảng bộ thị trấn Trại Cau (1962-2012)**, Đảng bộ thị trấn đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ, động viên, ủng hộ về kinh phí của nhiều tập thể, cá nhân để BCH Đảng bộ thị trấn hoàn thành công trình lịch sử Đảng bộ thị trấn vào đúng dịp kỷ niệm 50 năm ngày thành lập thị trấn (19/10/1962-19/10/2012).

Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Trại Cau xin chân thành cảm ơn Huyện ủy Đồng Hỷ, của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, HTX, các cá nhân trong và ngoài thị trấn có tên dưới đây:

I. TẬP THỂ

STT	Đơn vị	Địa chỉ	Số tiền
1	Huyện ủy Đồng Hỷ		40.000.000đ
2	Công ty Cổ phần Luyện kim đen Thái Nguyên		20.000.000đ
3	Đảng ủy TT Trại Cau		10.000.000đ
4	Mỏ sắt Trại Cau		10.000.000đ
5	Công ty Cổ phần Thương mại và Luyện kim Thái Nguyên		5.000.000đ
6	Công ty Cổ phần Nhẫn		5.000.000đ
7	Hợp tác xã Tiểu thủ công nghiệp Trại Cau		3.000.000đ

STT	Đơn vị	Địa chỉ	Số tiền
8	Hội Cựu chiến binh	Thị trấn Trại Cau	2.285.000đ
9	Chi bộ 1 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	1.100.000đ
10	Chi bộ 2 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	1.600.000đ
11	Chi bộ 3 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	850.000đ
12	Chi bộ 4 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	850.000đ
13	Chi bộ 5 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	900.000đ
14	Chi bộ 6 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	300.000đ
15	Chi bộ 7 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	750.000đ
16	Chi bộ 8 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	2.740.000đ
17	Chi bộ 9 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	2.280.000đ
18	Chi bộ 10 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	1.550.000đ
19	Chi bộ 11 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	1.400.000đ

STT	Đơn vị	Địa chỉ	Số tiền
20	Chi bộ 12 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	1.050.000đ
21	Chi bộ 13 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	250.000đ
22	Chi bộ 14 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	850.000đ
23	Chi bộ 15 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	810.000đ
24	Chi bộ 16 + Đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76	Thị trấn Trại Cau	300.000đ
25	Chi bộ 17	Thị trấn Trại Cau	150.000đ
26	Chi bộ Trường Mầm non Trại Cau	Thị trấn Trại Cau	570.000đ
27	Chi bộ Trường Tiểu học Trại Cau	Thị trấn Trại Cau	1.130.000đ
28	Chi bộ cơ quan	Thị trấn Trại Cau	2.250.000đ
29	Tổ nhân dân 1	Thị trấn Trại Cau	590.000đ
30	Tổ nhân dân 2	Thị trấn Trại Cau	450.000đ
31	Tổ nhân dân 3	Thị trấn Trại Cau	500.000đ

STT	Đơn vị	Địa chỉ	Số tiền
32	Tổ nhân dân 4	Thị trấn Trại Cau	240.000đ
33	Tổ nhân dân 5	Thị trấn Trại Cau	585.000đ
34	Tổ nhân dân 6	Thị trấn Trại Cau	156.000đ
35	Tổ nhân dân 9	Thị trấn Trại Cau	530.000đ
36	Tổ nhân dân 11	Thị trấn Trại Cau	200.000đ
37	Tổ nhân dân 12	Thị trấn Trại Cau	500.000đ
38	Tổ nhân dân 15 + Chi hội phụ nữ tổ 15	Thị trấn Trại Cau	350.000đ
39	Tổ nhân dân 16	Thị trấn Trại Cau	300.000đ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tiền
23	Hoàng Thị Mây	Tổ trưởng nhân dân tổ 11	100.000đ
24	Nguyễn Thị Hòa	Đảng viên Chi bộ 11	100.000đ
25	Lê Thị Sàng	Bí thư Chi bộ 15	100.000đ
26	Vũ Mạnh An	Đảng viên Chi bộ 15	100.000đ
27	Phan Sỹ Tiến	Phó Bí thư Chi bộ 15	100.000đ
TỔNG CỘNG			137.116.000 đồng

Mọi sự quan tâm ủng hộ, cung cấp tư liệu hoặc nội dung chỉnh sửa trong cuốn lịch sử xin gửi về: Đảng ủy thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Số ĐT: 0280 3821 419. Đồng chí Nguyễn Văn Tuấn - Bí thư Đảng ủy thị trấn. SĐT: 0982 821 124. Đồng chí Vũ Đăng Khoa - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân. SĐT: 0982 700 859. Đồng chí Vũ Thái Sơn - Phó Bí thư Thường trực: ĐT 0984 715 991.

Địa chỉ Email: Danguythitrantraicau@gmail.com

MỤC LỤC

Tr

Lời nói đầu

7

Chương I

KHÁI QUÁT CHUNG VỀ VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA THỊ TRẤN TRẠI CAU

- | | |
|---|----|
| I. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên - xã hội | 11 |
| II. Truyền thống lịch sử - văn hóa và cách mạng | 16 |
| III. Quá trình thành lập thị trấn Trại Cau | 22 |

Chương II

CHI BỘ ĐẢNG THỊ TRẤN TRẠI CAU ĐƯỢC THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TÍCH CỰC SẢN XUẤT, CHIẾN ĐẤU CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1962-1975)

- | | |
|--|----|
| I. Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau được thành lập,
lãnh đạo nhân dân thực hiện các chủ trương, chính
sách của Đảng và Nhà nước (1962-1965) | 27 |
| II. Chi bộ Đảng thị trấn Trại Cau lãnh đạo nhân dân
vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá | 35 |

231

hoại của đế quốc Mỹ, đẩy mạnh chi viện cho tiền tuyến, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1965-1975)

Chương III

ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN TRẠI CAU ĐƯỢC THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1975-1985)

- I. Đảng bộ thị trấn Trại Cau lãnh đạo nhân dân khôi phục và phát triển kinh tế (1975-1980) 73
- II. Thị trấn Trại Cau trong giai đoạn 1981-1985 84

Chương IV

ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN TRẠI CAU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1986-1995)

- I. Đảng bộ thị trấn Trại Cau thực hiện đường lối đổi mới (1986-1991) 97
- II. Đảng bộ thị trấn Trại Cau tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội (1991-1996) 106

Chương V

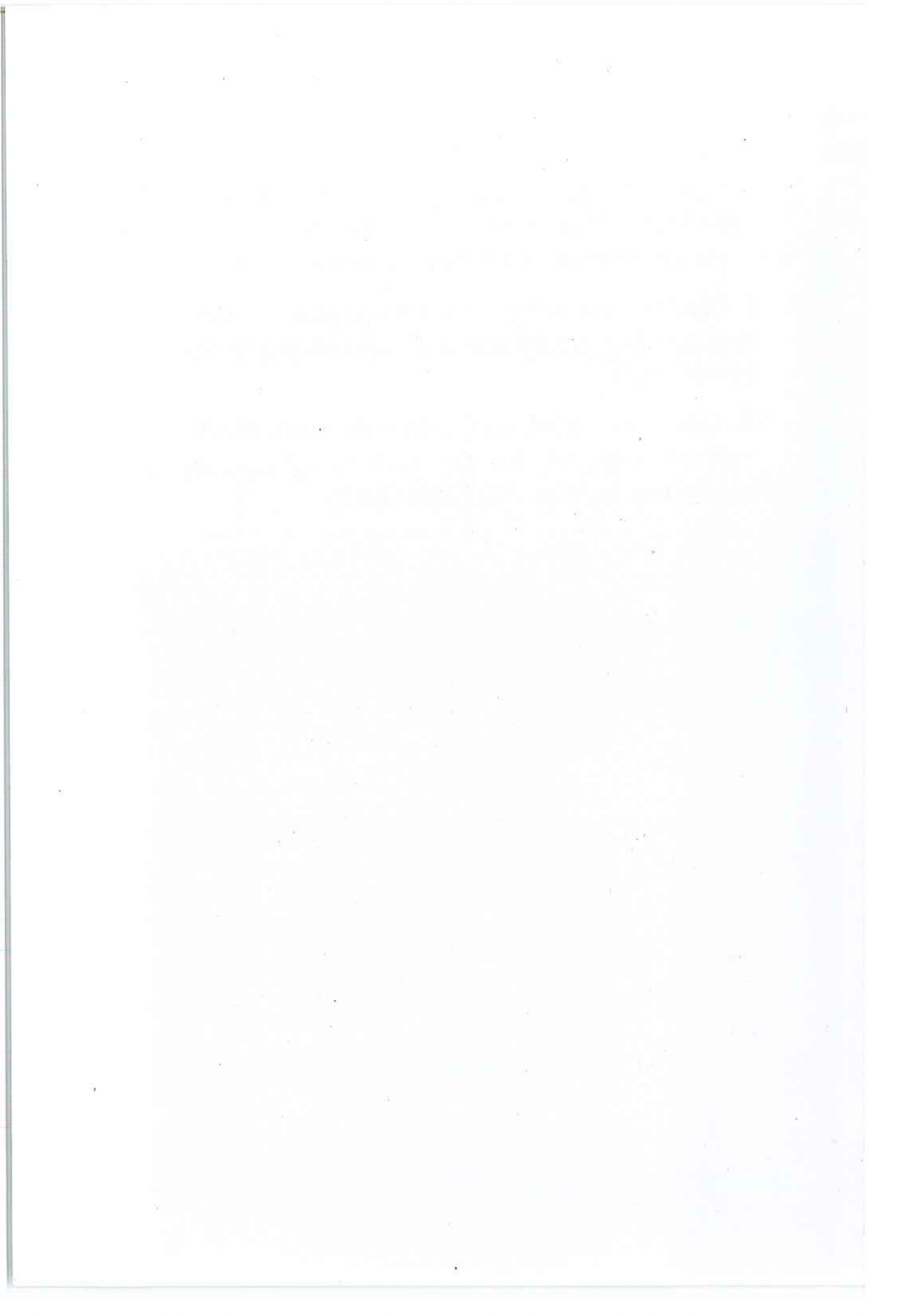
ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN TRẠI CAU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996-2012)

I. Đảng bộ thị trấn Trại Cau lãnh đạo nhân dân trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương (1996-2005) 121

II. Đảng bộ thị trấn Trại Cau lãnh đạo nhân dân đổi mới toàn diện, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2005-2012) 166

Kết luận 183

Phụ lục 195



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN
43 LÒ ĐÚC - HÀ NỘI

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN TRẠI CAU
(1962-2012)**

Chịu trách nhiệm xuất bản
**Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Trại Cau khóa XIX
(Nhiệm kỳ 2010-2015)**

Thẩm định nội dung
**Phòng Lịch sử Đảng - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đồng Hỷ**

Biên tập
**Trần Lan - Lê Tuyết - Phạm Vân - Nhữ Vân
Vũ Hằng - Phạm Thảo - Văn Mười**

Thiết kế
Đàm Oanh

TỔ CHỨC THỰC HIỆN
**Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình
Truyền thông Việt Nam**
15 Vũ Thạnh - Cát Linh - Đống Đa - Hà Nội
Điện thoại: 04.35123130 - 0982354598
Email: dautuvct@gmail.com

In 250 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm, tại Công ty In Sao Việt
Giấy phép xuất bản số: **1008-2012/CXB/06/04-121/VHTT**
In xong và nộp lưu chiểu: Tháng 10 năm 2012